BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

# ÂM NHẠC 10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHẠM PHƯƠNG HOA (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
PHẠM XUÂN CUNG – TRẦN THỊ THU HÀ
NGUYỄN ĐỖ HIỆP – NGUYỄN QUANG TÙNG

# ÂM NHẠC

*(Tái bản lần thứ tư)*

10

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách được thiết kế gồm hai phần:

Phần một: Kiến thức chung;

Phần hai: Phương án lựa chọn.

Trong Phần một, các em sẽ được học 4 chủ đề, bám sát 6 mạch nội dung như sau:



**LÍ THUYẾT ÂM NHẠC**



**ĐỌC NHẠC**



**HÁT**



**NHẠC CỤ**



**NGHE NHẠC**



**THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC**

Trong Phần hai: Phương án lựa chọn – Hát, các em sẽ được học 4 bài;
Phương án lựa chọn – Nhạc cụ, các em sẽ được học 8 bài.

Mỗi hoạt động trong sách *Âm nhạc 10* đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu. Các thầy, cô giáo sẽ hướng dẫn các em học theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu chỉ dẫn để tự học.



**Hoạt động khởi động**

Tạo hứng thú tiếp cận bài học mới.



**Luyện tập**

Củng cố kiến thức, kĩ năng đã được khám phá.



**Khám phá**

Phát hiện, xây dựng kiến thức mới, kĩ năng mới.



**Vận dụng sáng tạo**

Vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào các hoạt động âm nhạc.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!*

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

# LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Bắt đầu từ lớp 10, môn Âm nhạc không chỉ cung cấp kiến thức, kĩ năng để hình thành phẩm chất và năng lực ở mức độ cơ bản mà còn mang tính định hướng cho những em muốn chọn âm nhạc làm nghề nghiệp của mình trong tương lai.

Cuốn sách được chia thành hai phần:

Phần một: Kiến thức chung;

Phần hai: Phương án lựa chọn.

Phần một gồm có bốn chủ đề. Mỗi chủ đề các em sẽ được học nhiều nội dung kiến thức khác nhau như lí thuyết âm nhạc, đọc nhạc, nghe nhạc, thường thức âm nhạc, hát và nhạc cụ. Nội dung đọc nhạc, hát và nhạc cụ thường có mối liên hệ chặt chẽ và bổ trợ cho nhau. Đối với những bài tập nhạc cụ giai điệu ở phần Kiến thức chung, các em có thể sử dụng những nhạc cụ đã học ở Tiểu học và Trung học cơ sở như: recorder, kèn phím, ukulele,... để thể hiện.

Phần hai, các em có hai lựa chọn: học hát (phương án A) hoặc học nhạc cụ (phương án B). Khi chọn phương án A, các em sẽ được học những kĩ thuật thanh nhạc dạng đơn giản để hát ca khúc tốt hơn. Khi chọn phương án B, các em sẽ được học đàn guitar, một nhạc cụ có thể giúp các em rất nhiều trong những sinh hoạt âm nhạc tập thể.

Cuốn sách được viết theo hướng phát triển năng lực của học sinh, cho nên cuối mỗi bài học, chúng tôi luôn đưa ra mục vận dụng sáng tạo để các em được thể hiện năng lực của bản thân.

Chúng tôi hi vọng cuốn sách này sẽ là người bạn đồng hành tin cậy với các em và giúp các em hướng đến một nghề nghiệp tốt đẹp trong tương lai.

**Các tác giả**

# MỤC LỤC


| | Nội dung | Trang |
|---|---|---|
| Phần một | KIẾN THỨC CHUNG | 5 |
| | Chủ đề 1: Giai điệu quê hương | 6 |
| | Chủ đề 2: Cuộc sống mến thương | 15 |
| | Chủ đề 3: Về miền kí ức | 25 |
| | Chủ đề 4: Giai điệu bốn phương | 34 |
| Phần hai | PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN | 47 |
| | A – HÁT | 47 |
| | Bài 1: Tư thế hát và miệng hát | 48 |
| | Bài 2: Làm chủ hơi thở | 53 |
| | Bài 3: Phát âm rõ chữ | 57 |
| | Bài 4: Hát giọng chuyển | 61 |
| Phần hai | PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN | 65 |
| | B – NHẠC CỤ | 65 |
| | Bài 1: Giới thiệu đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4 | 66 |
| | Bài 2: Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 3, dây 2 | 70 |
| | Bài 3: Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 6, dây 1 | 72 |
| | Bài 4: Kĩ thuật gảy quãng hoà âm | 74 |
| | Bài 5: Cách đệm tiết điệu Waltz | 76 |
| | Bài 6: Cách đệm tiết điệu Fox | 80 |
| | Bài 7: Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam | 84 |
| | Bài 8: Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc nước ngoài | 89 |
| Giải thích một số thuật ngữ | | 92 |


KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

# Phần một

# KIẾN THỨC CHUNG



Chủ đề 1

# GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

**Yêu cầu cần đạt:**

- ***Lí thuyết âm nhạc:*** *Nhận biết được quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic; phân biệt được tính chất thuận và nghịch của quãng.*
- ***Đọc nhạc:*** *Đọc đúng cao độ gam Son trưởng, đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1; biết đọc hai bè đơn giản và biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.*
- ***Hát:*** *Hát rõ lời, thuộc lời ca, hát đúng cao độ, trường độ của bài hát.*
- ***Nhạc cụ:*** *Thể hiện đúng cao độ, trường độ, bài luyện giai điệu; duy trì được tốc độ ổn định.*
- ***Nghe nhạc:*** *Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc về tác phẩm; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.*

## LÍ THUYẾT ÂM NHẠC
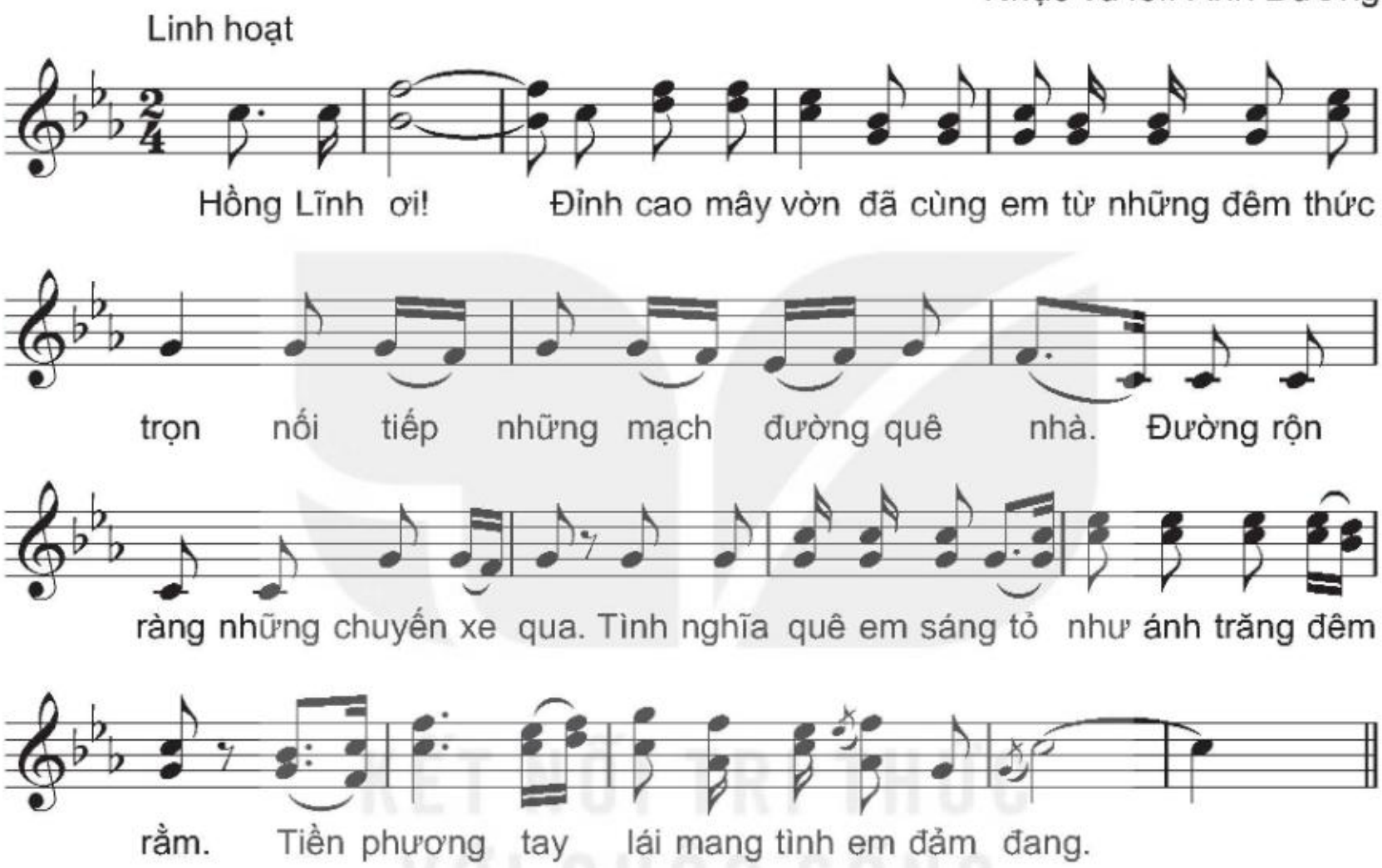
# MỘT SỐ LOẠI QUÃNG VÀ TÍNH CHẤT CỦA QUÃNG

Xem hai bản nhạc sau và cho biết giai điệu được xây dựng bằng mấy cách.

### *Chào em cô gái Lam Hồng*

(Trích)
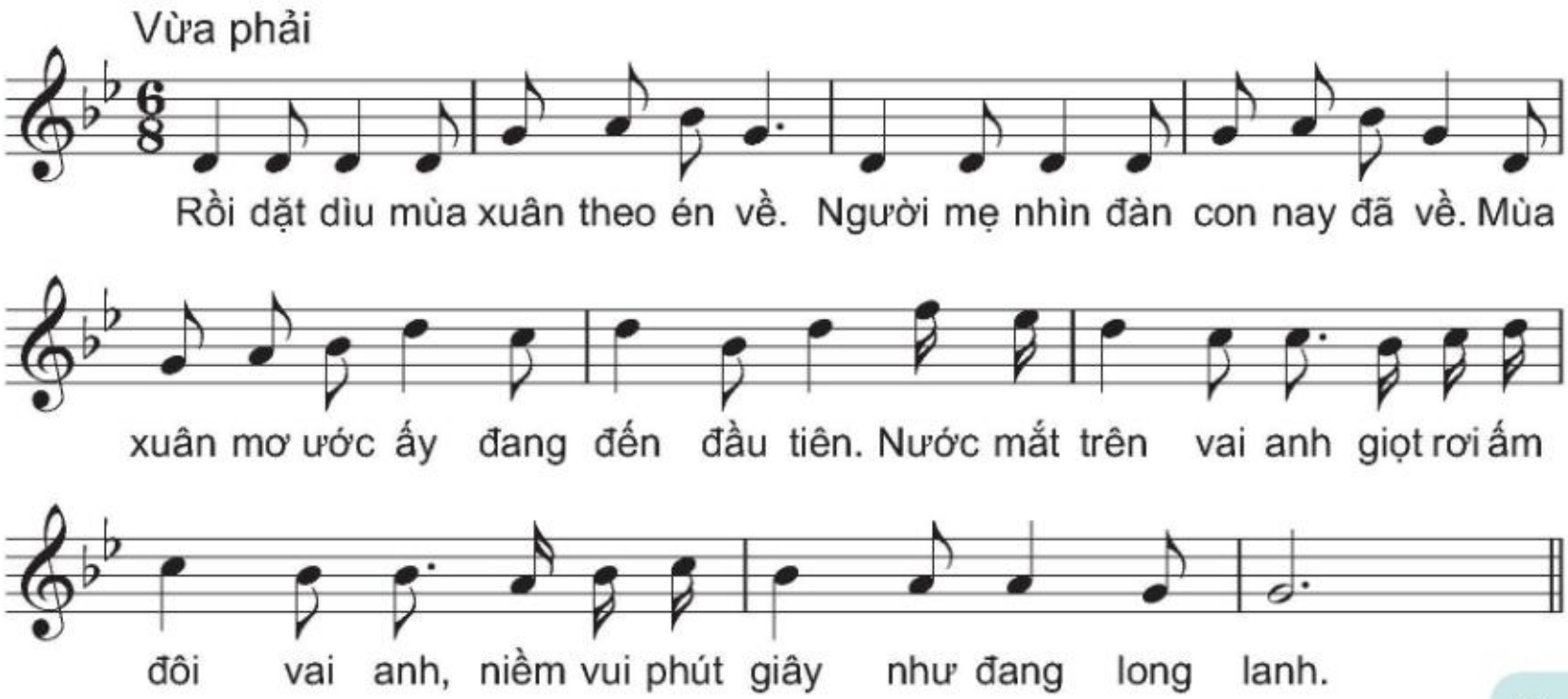
*Nhạc và lời:* Ánh Dương




### *Mùa xuân đầu tiên*

(Trích)

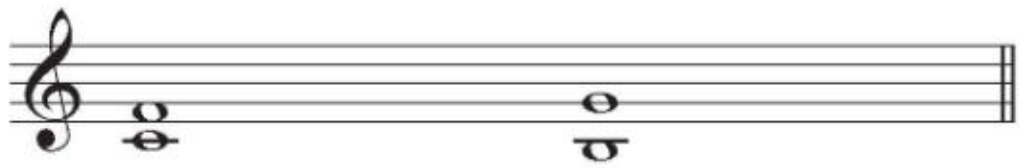
*Nhạc và lời:* Văn Cao



## 1. Một số loại quãng
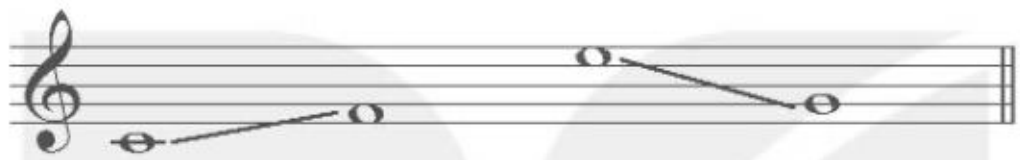
### *a) Quãng hoà thanh*

Quãng hoà thanh là quãng có hai âm thanh vang lên cùng một lúc. Âm dưới được gọi là âm gốc, âm trên được gọi là âm ngọn.



### *b) Quãng giai điệu*

Quãng giai điệu là quãng có hai âm thanh vang lên nối tiếp nhau theo hướng đi lên hoặc đi xuống.
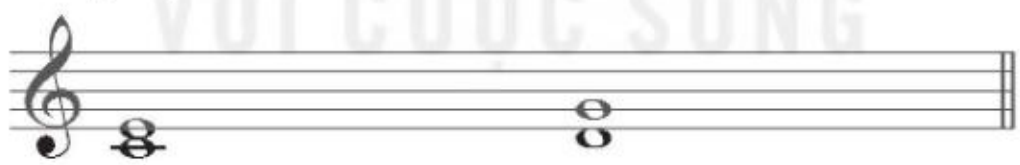


### *c) Quãng đơn*

Quãng đơn là quãng được cấu tạo trong phạm vi một quãng tám.



### *d) Quãng diatonic*

Quãng diatonic (còn gọi là quãng cơ bản) được hình thành từ các bậc cơ bản của hàng âm trong điệu thức.
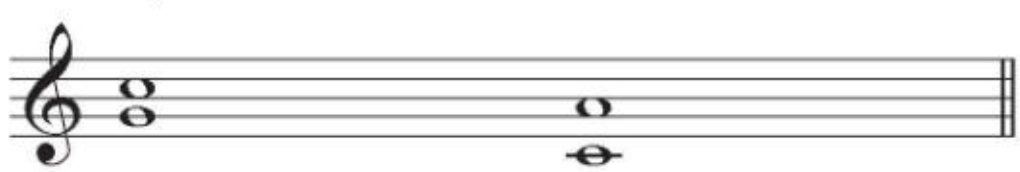


## 2. Tính chất của quãng

Tính chất của quãng gồm có hai nhóm cơ bản là thuận và nghịch.

### *a) Tính chất quãng thuận*
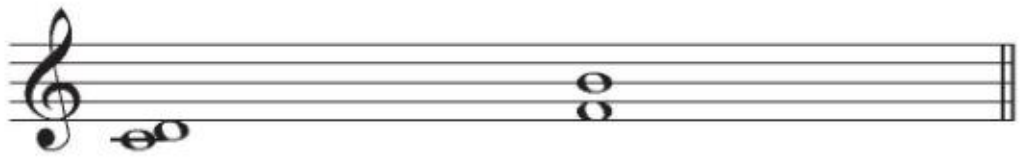
Những quãng mang tính chất thuận là những quãng vang lên nghe êm tai bởi hai âm thanh hoà hợp với nhau.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

### *b) Tính chất quãng nghịch*

Những quãng mang tính chất nghịch là những quãng vang lên nghe chói tai bởi hai âm thanh không hoà hợp với nhau.



1. Nêu sự khác nhau giữa quãng hoà thanh và quãng giai điệu.
2. Quãng đơn được cấu tạo như thế nào?
3. Thế nào được gọi là quãng diatonic?
4. Tính chất thuận và nghịch của quãng được xác định bởi đặc điểm gì?

Tìm trong hai trích đoạn âm nhạc ở phần khởi động (trang 7) một quãng hoà thanh, một quãng giai điệu, một quãng đơn, một quãng diatonic.
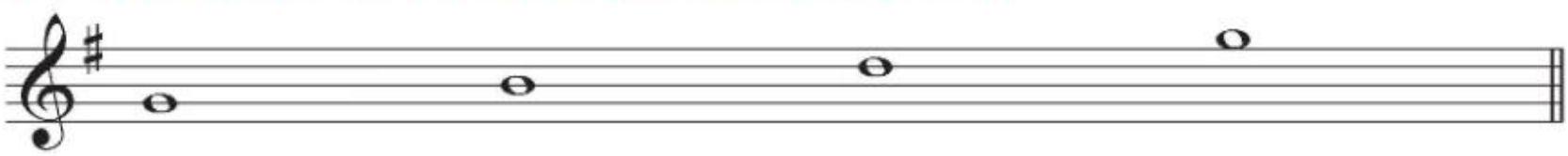
## ĐỌC NHẠC

Đọc gam và âm ổn định của giọng Son trưởng.

### 1. Đọc gam Son trưởng



### 2. Đọc các âm ổn định của giọng Son trưởng

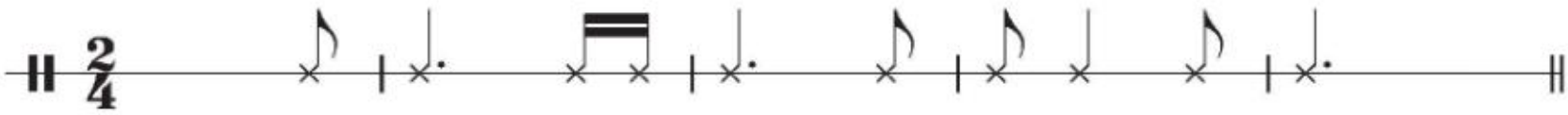


### 3. Đọc quãng 2 theo tiết tấu
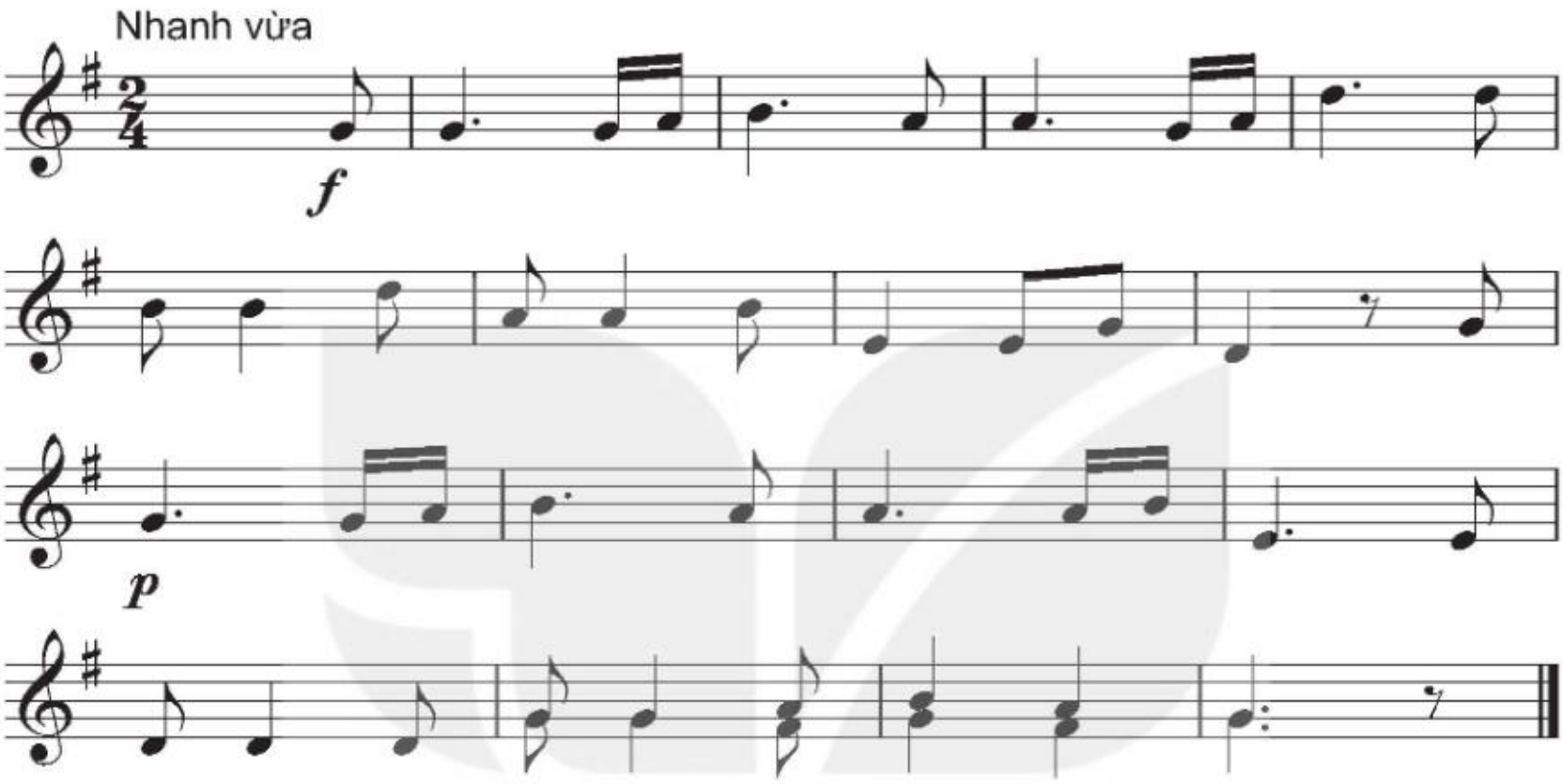


KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## 1. Luyện tập gõ theo tiết tấu
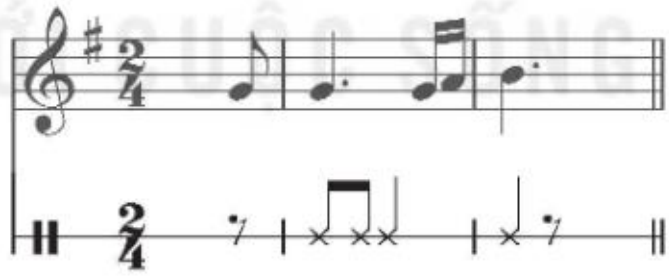


## 2. Bài đọc nhạc số 1

*Biên soạn:* Xuân Cung




## 3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 1* theo mẫu:



**1.** Trong *Bài đọc nhạc số 1* có những loại quãng nào?

**2.** Đọc *Bài đọc nhạc số 1* kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.
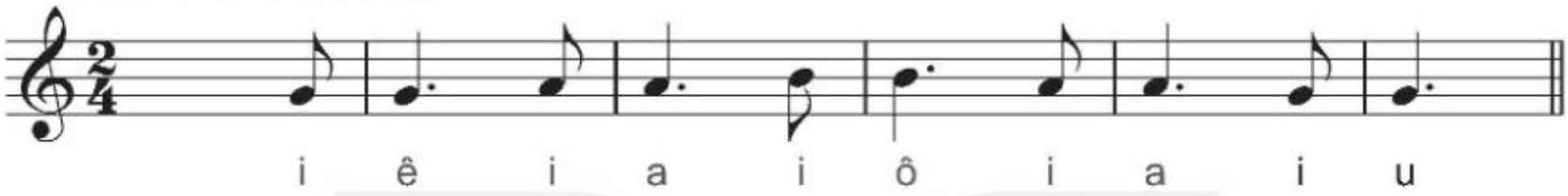
Chọn những quãng hoà thanh phù hợp để tạo thành bè 2 cho 4 nhịp đầu *Bài đọc nhạc số 1*.

## HÁT

Đọc lời ca theo tiết tấu:




### 1. Khởi động giọng




– Miệng mở tự nhiên, nét mặt tươi tắn, hàm dưới mềm mại.
– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.
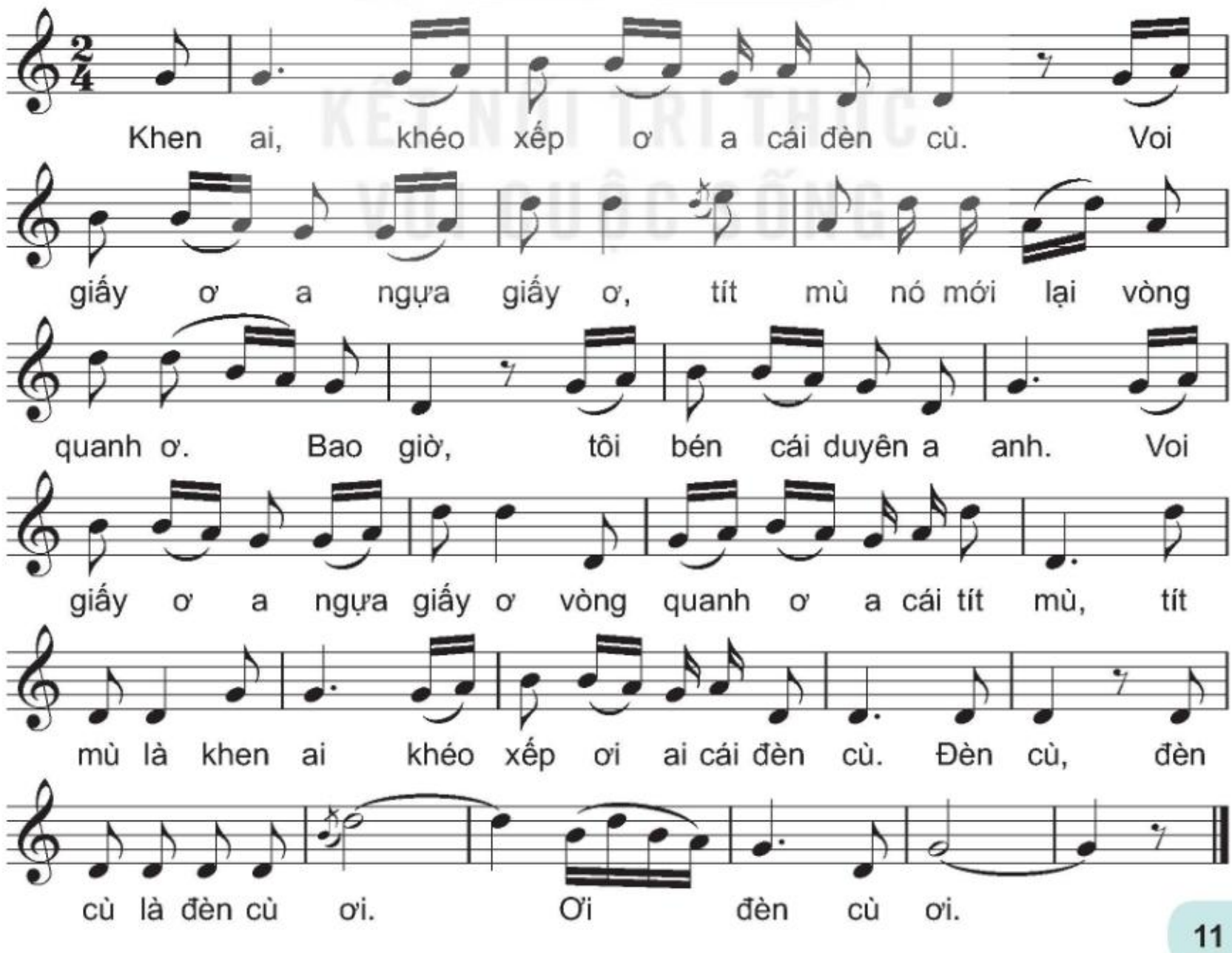
### 2. Học hát

**Đèn cù**

Dân ca đồng bằng Bắc Bộ

*Kí âm:* Nghệ nhân Vũ Tuấn Đức

Nhanh vừa - Vui hoạt



*Đèn cù* là bài dân ca có giai điệu vui – hoạt, trong sáng. Lời ca là hai cặp thơ lục bát. Bài dân ca tả về chiếc đèn cù, còn gọi là đèn kéo quân. Chiếc đèn được bắt nguồn từ trò chơi dân gian, xuất hiện nhiều trong dịp tết Trung thu.

Yêu cầu: Hát rõ lời, lấy hơi sau dấu chấm, dấu phẩy và dấu lặng đơn.

**1.** Tìm nhóm tiết tấu được lặp lại nhiều lần trong bài *Đèn cù*.

**2.** Nêu cảm nhận của em khi hát bài dân ca trên.

Tìm một bài dân ca Nam Bộ và thể hiện bằng hình thức đơn ca hoặc tốp ca.

## NHẠC CỤ

Thể hiện mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể:



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

### 1. Luyện mẫu âm
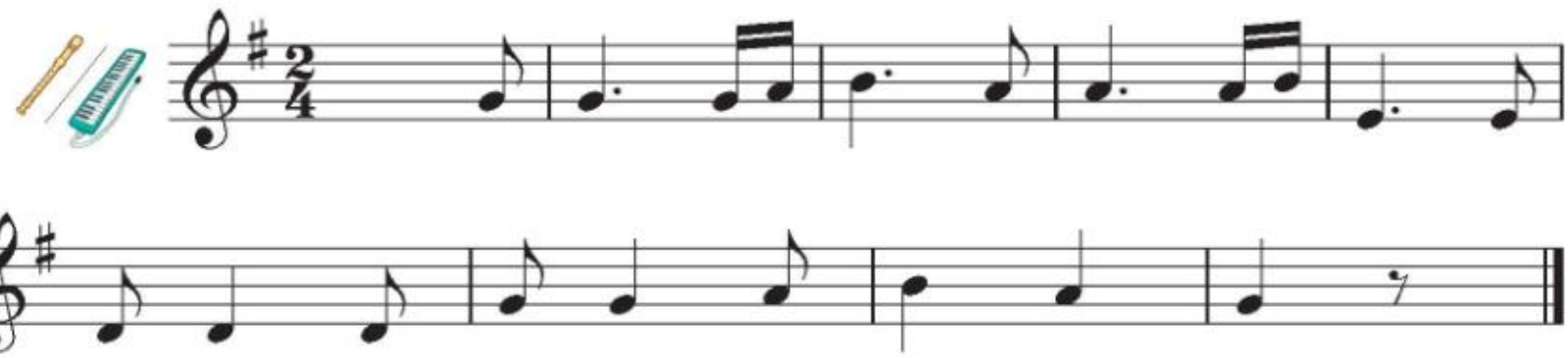
**Mẫu 1**



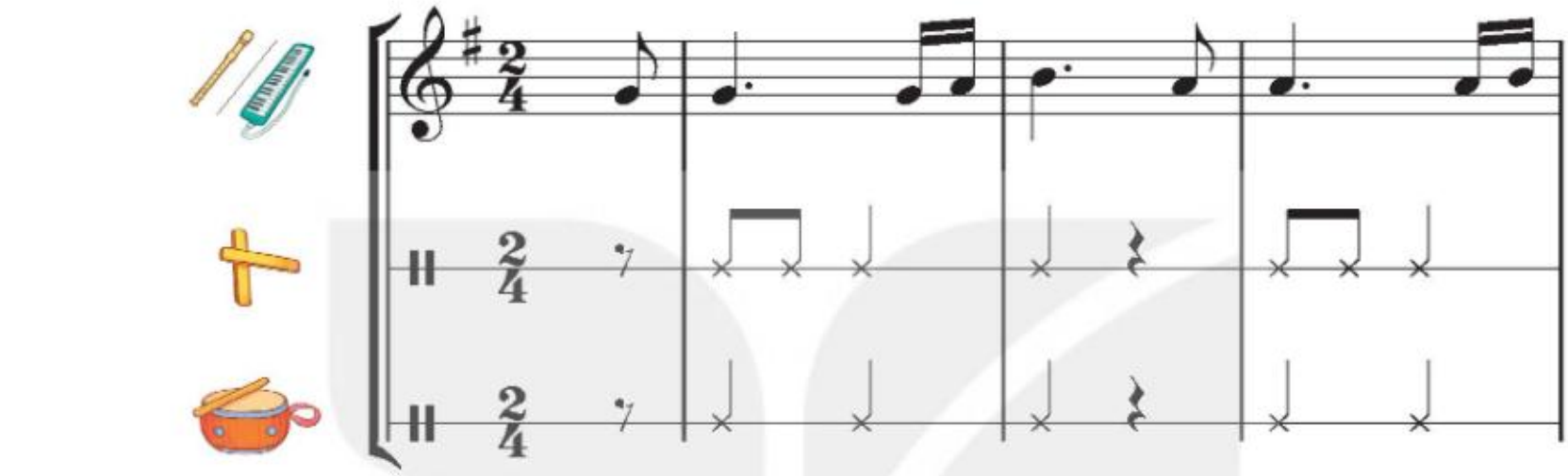
**Mẫu 2**



## 2. Luyện tập giai điệu



Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho giai điệu sau:
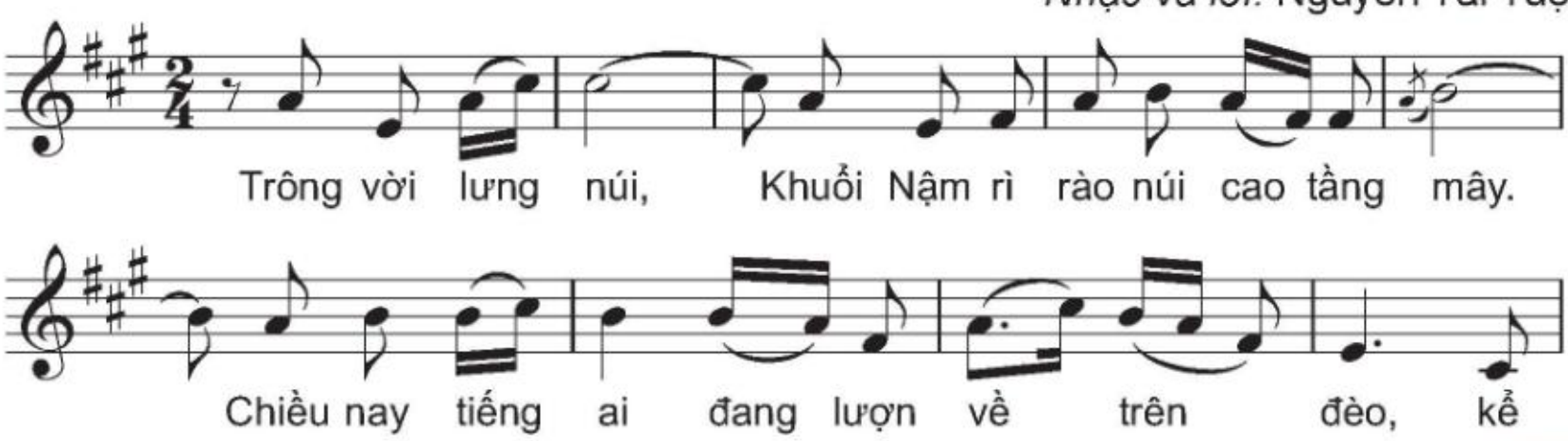


NGHE NHẠC

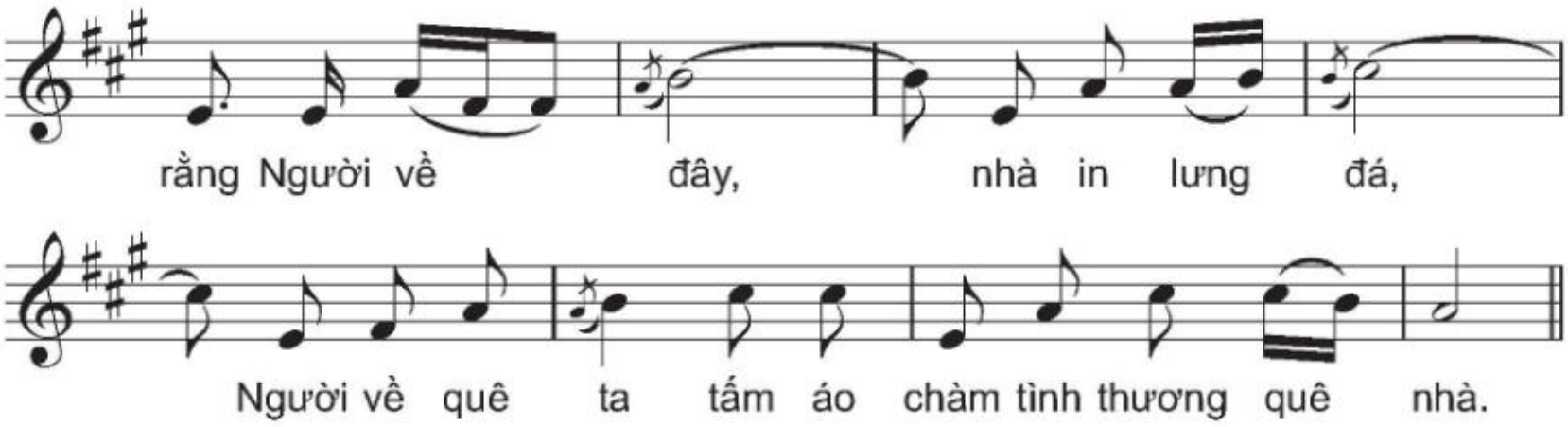
***Tiếng hát giữa rừng Pác Bó***

(Trích)

*Nhạc và lời:* Nguyễn Tài Tuệ




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG




*Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ được viết năm 1959, là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông.

Ca khúc có tính chất trữ tình, thấm đượm chất liệu dân ca vùng núi phía Bắc. *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* thể hiện tấm lòng kính yêu vô hạn của cả dân tộc Việt Nam với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

1. Bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* gợi cho em liên tưởng đến những phong cảnh nào?
2. Nêu cảm nhận của em về bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.

Tìm và nghe một bài dân ca miền Trung, qua đó nêu cảm nhận.



Chủ đề 2

# CUỘC SỐNG MẾN THƯƠNG

**Yêu cầu cần đạt:**

- ***Lí thuyết âm nhạc:*** *Trình bày được khái niệm điệu thức và đặc điểm cơ bản của điệu thức trưởng, điệu thức thứ; nhận biết được sự khác nhau về tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.*
- ***Đọc nhạc:*** *Đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 2; giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài đọc nhạc.*
- ***Hát:*** *Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài hát.*
- ***Nhạc cụ:*** *Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu.*
- ***Thường thức âm nhạc:*** *Nêu được một số đặc điểm của thể loại giao hưởng; kể tên được một số loại nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng.*



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC
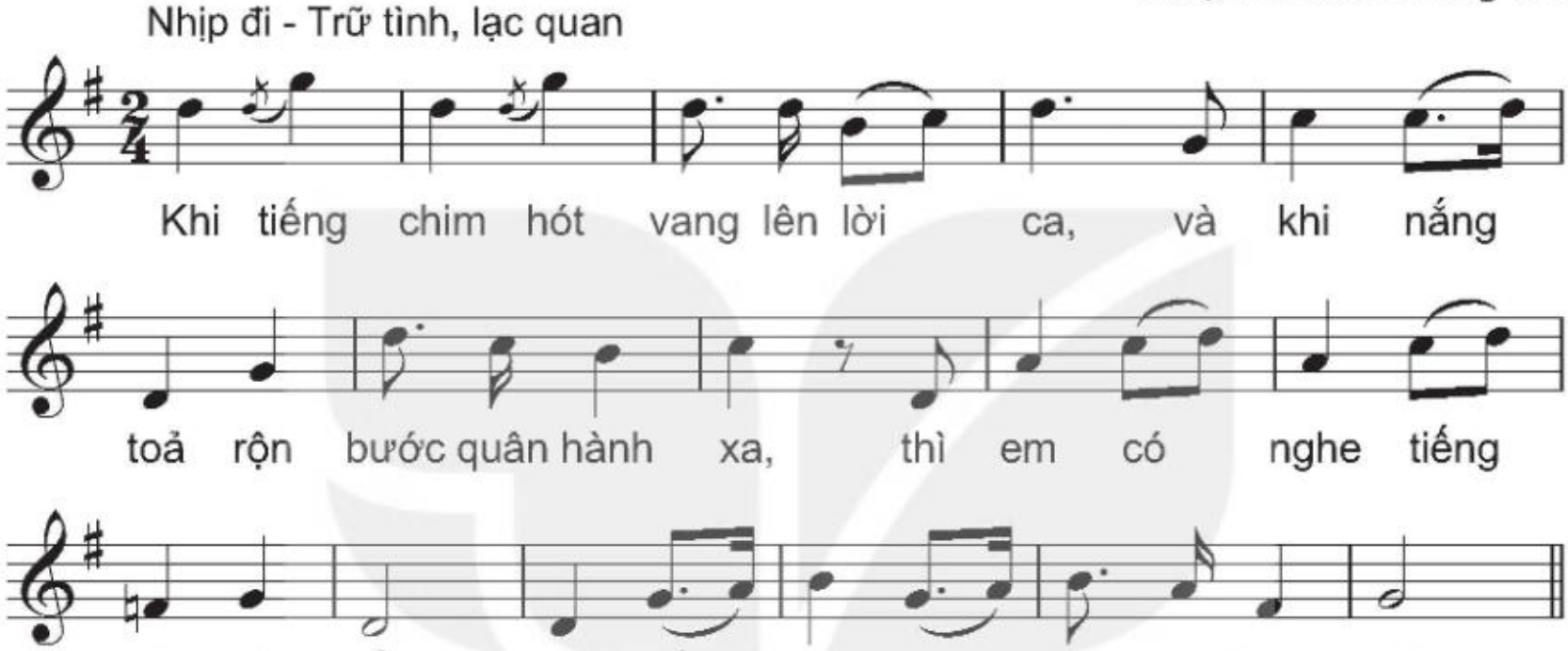
# SƠ LƯỢC VỀ ĐIỆU THỨC
# TÍNH CHẤT CỦA ĐIỆU TRƯỞNG VÀ ĐIỆU THỨ

Nghe và nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của hai trích đoạn ca khúc sau:

## *Cùng hành quân giữa mùa xuân*

(Trích)
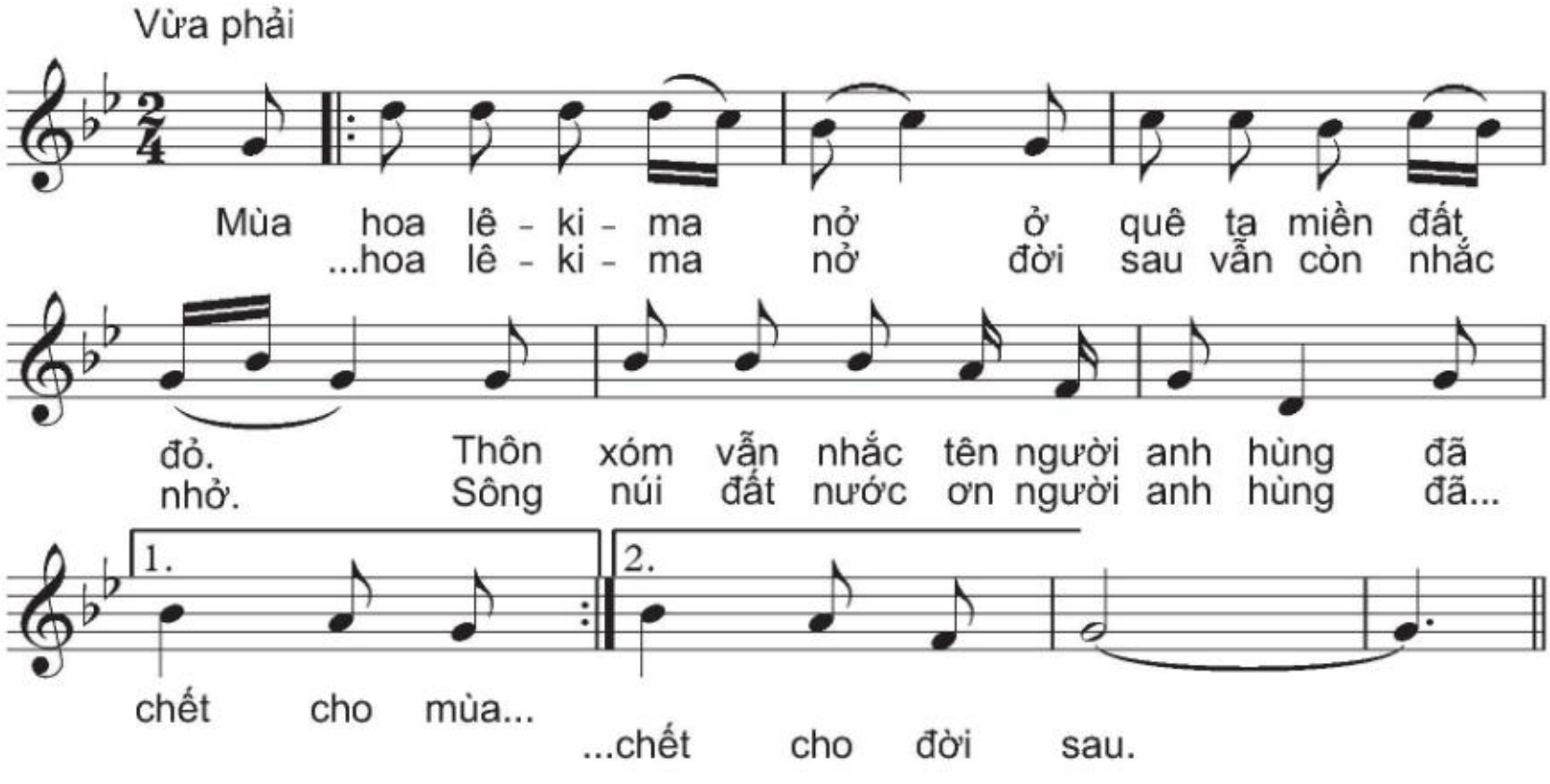
*Nhạc và lời:* Hoàng Hà




## *Biết ơn chị Võ Thị Sáu*

(Trích)

*Nhạc và lời:* Nguyễn Đức Toàn

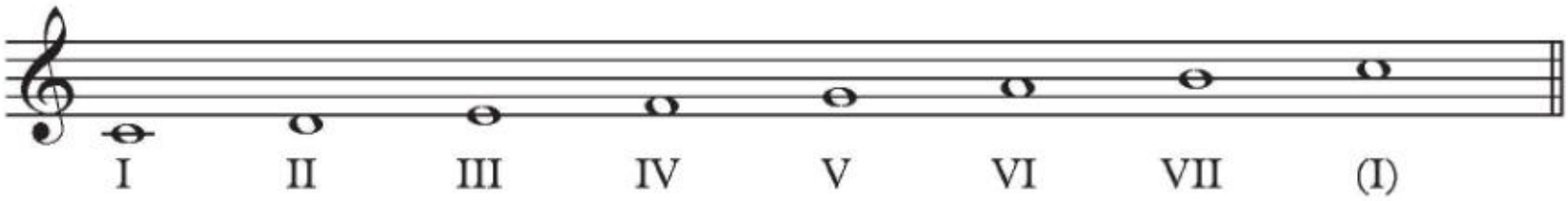


## 1. Điệu thức

Điệu thức là mối tương quan về cao độ giữa các âm thanh theo một quy luật nhất định.

Sự sắp xếp bảy âm thanh của điệu thức từ thấp lên cao hay từ cao xuống thấp tạo thành gam. Các âm thanh hợp thành gam gọi là các bậc. Các bậc của gam đồng thời cũng là các bậc của điệu thức và được kí hiệu bằng chữ số La Mã.

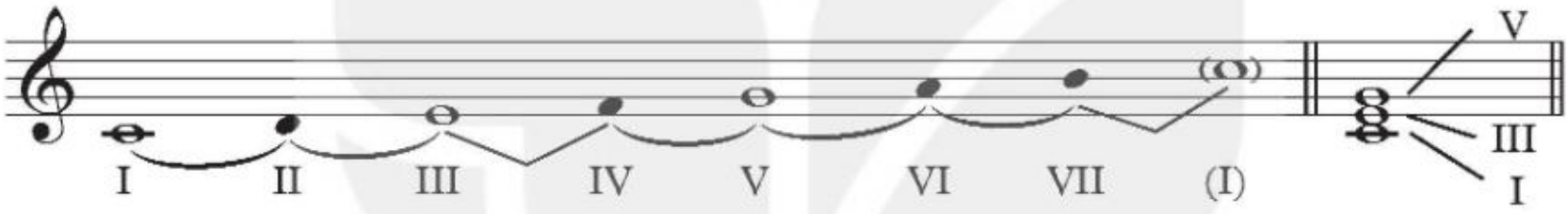
*Ví dụ:*




Trong âm nhạc có nhiều loại điệu thức, phổ biến nhất là điệu thức trưởng và điệu thức thứ 7 âm.

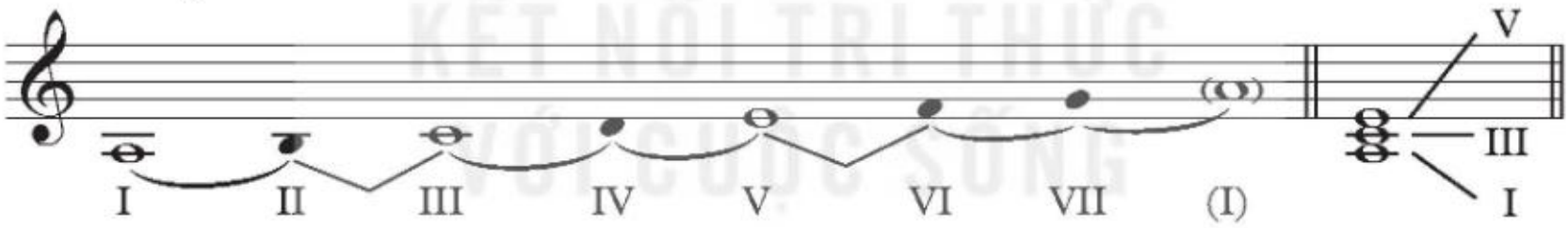
– Điệu thức trưởng (còn gọi là điệu trưởng) có ba bậc (I, III, V) tạo thành một hợp âm ba trưởng.

*Ví dụ:*




– Điệu thức thứ (còn gọi là điệu thứ) có ba bậc (I, III, V) tạo thành một hợp âm ba thứ.

*Ví dụ:*




## 2. Giọng và tính chất của giọng trưởng, giọng thứ
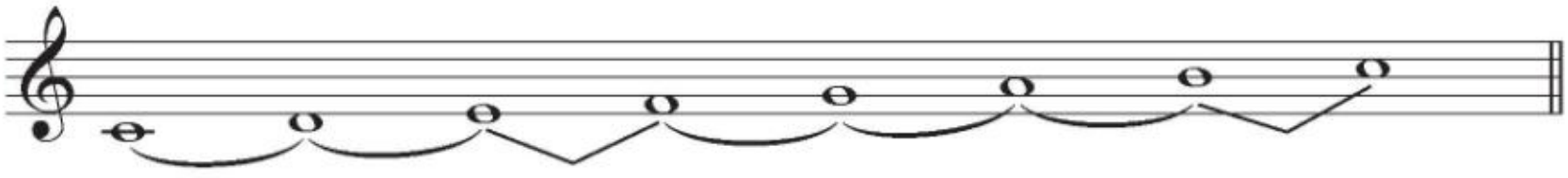
### *a) Khái niệm về giọng*

Giọng là điệu thức được thể hiện trên một độ cao nhất định. Tên gọi của giọng là tên của âm chủ và tên điệu thức.

### *b) Tính chất của giọng trưởng và giọng thứ*

– Giọng trưởng thường có tính chất khoẻ khoắn, tươi sáng.

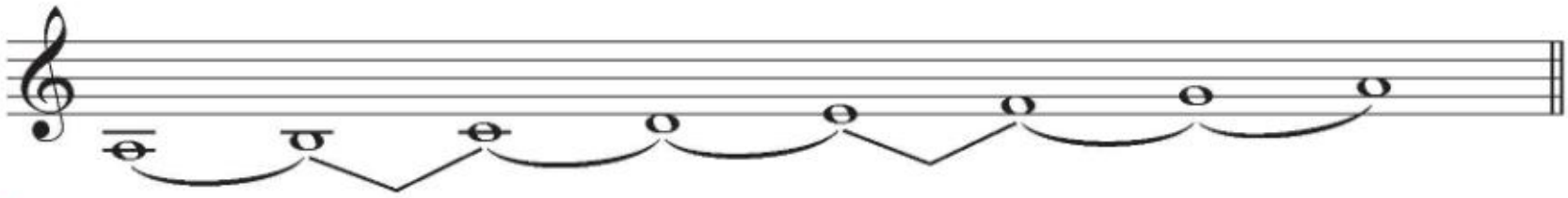
*Ví dụ:* Giọng Đô trưởng (âm chủ là âm Đô và tên của điệu thức là trưởng).



– Giọng thứ thường có tính chất mềm mại, nhẹ nhàng.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

*Ví dụ:* giọng La thứ (âm chủ là âm La và tên của điệu thức là thứ).



1. Cho biết cấu tạo của điệu trưởng và điệu thứ.
2. Nêu sự khác nhau về tính chất giữa giọng trưởng và giọng thứ.

Hát một bài hát mà em đã học và cho biết bài hát đó được viết ở giọng trưởng hay giọng thứ.

## ĐỌC NHẠC

Đọc quãng 2 theo tiết tấu đảo phách.
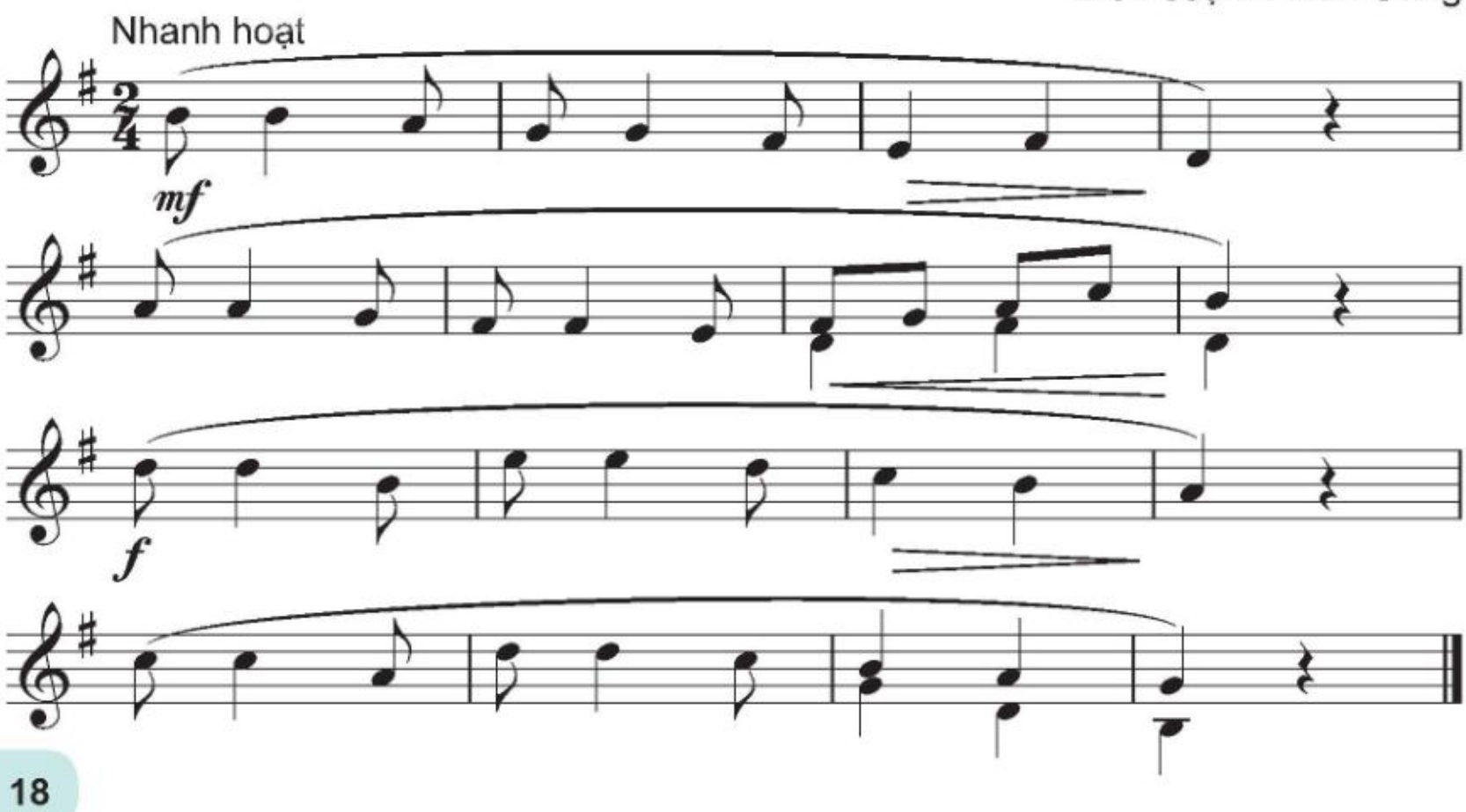


### 1. Luyện tập gõ theo tiết tấu



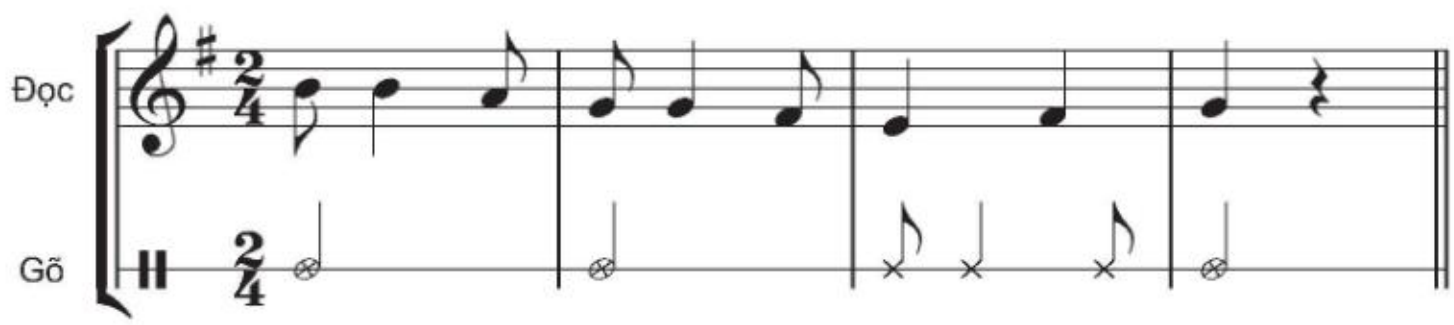
### 2. Bài đọc nhạc số 2

*Biên soạn:* Xuân Cung



## 3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm
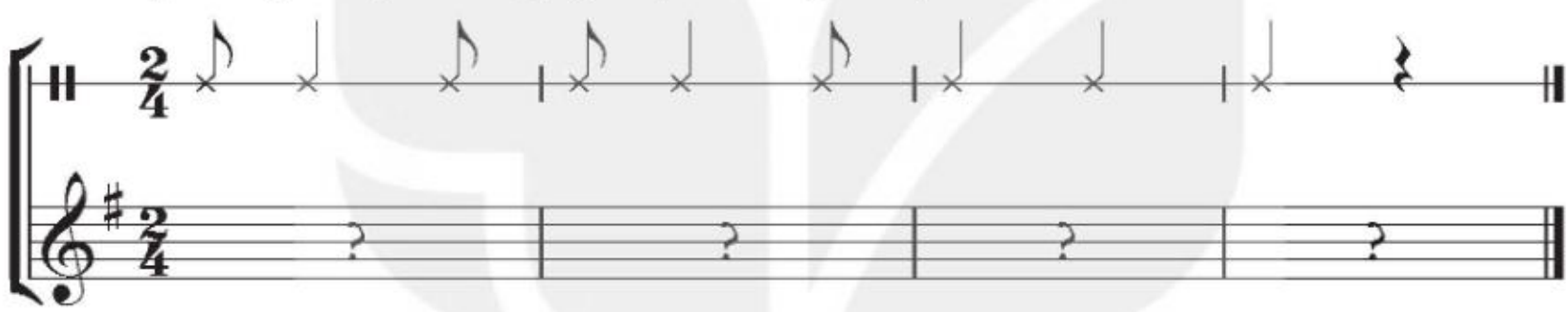
Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 2* theo mẫu dưới đây:




**1.** Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 2*.

**2.** Đọc nhạc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu của *Bài đọc nhạc số 2*.

Sáng tạo một giai điệu mới ở giọng Son trưởng trên mẫu tiết tấu cho trước dưới đây và đọc nhạc kết hợp gõ đệm cho giai điệu đó.
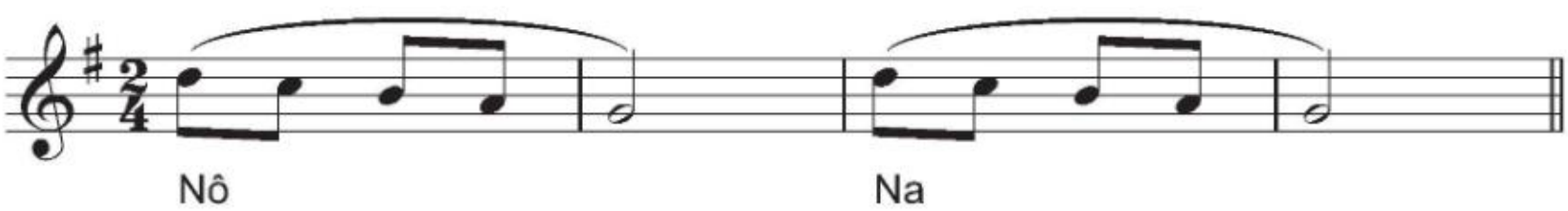


KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

## HÁT

Thực hiện một số động tác để thả lỏng cơ thể.

## 1. Khởi động giọng




– Miệng mở rộng, hàm dưới buông mềm mại, nét mặt tươi tắn.
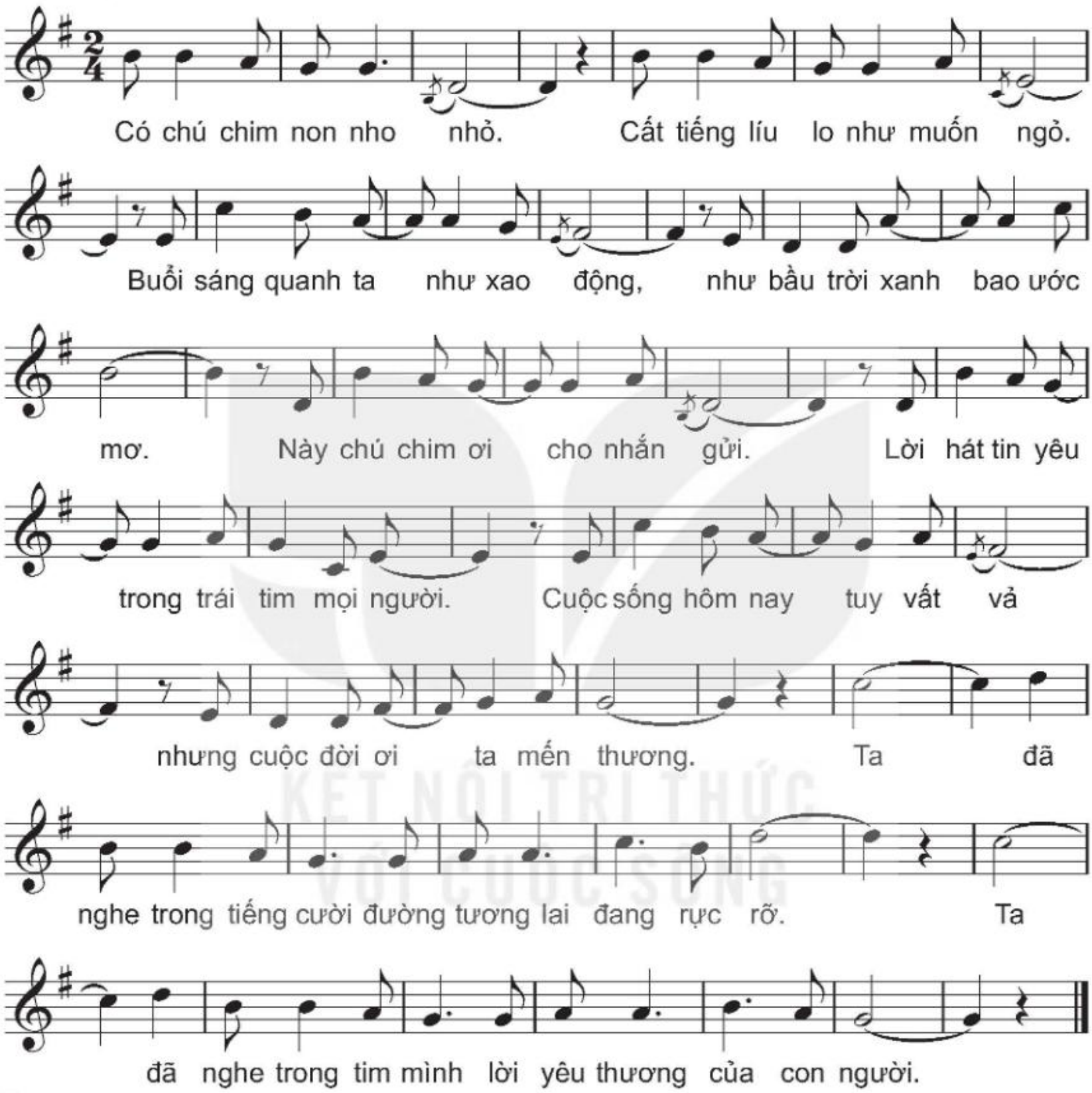
– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

## 2. Học hát

### *Ơi cuộc sống mến thương*

*Nhạc và lời:* Nguyễn Ngọc Thiện

Vui tươi - Nhí nhảnh
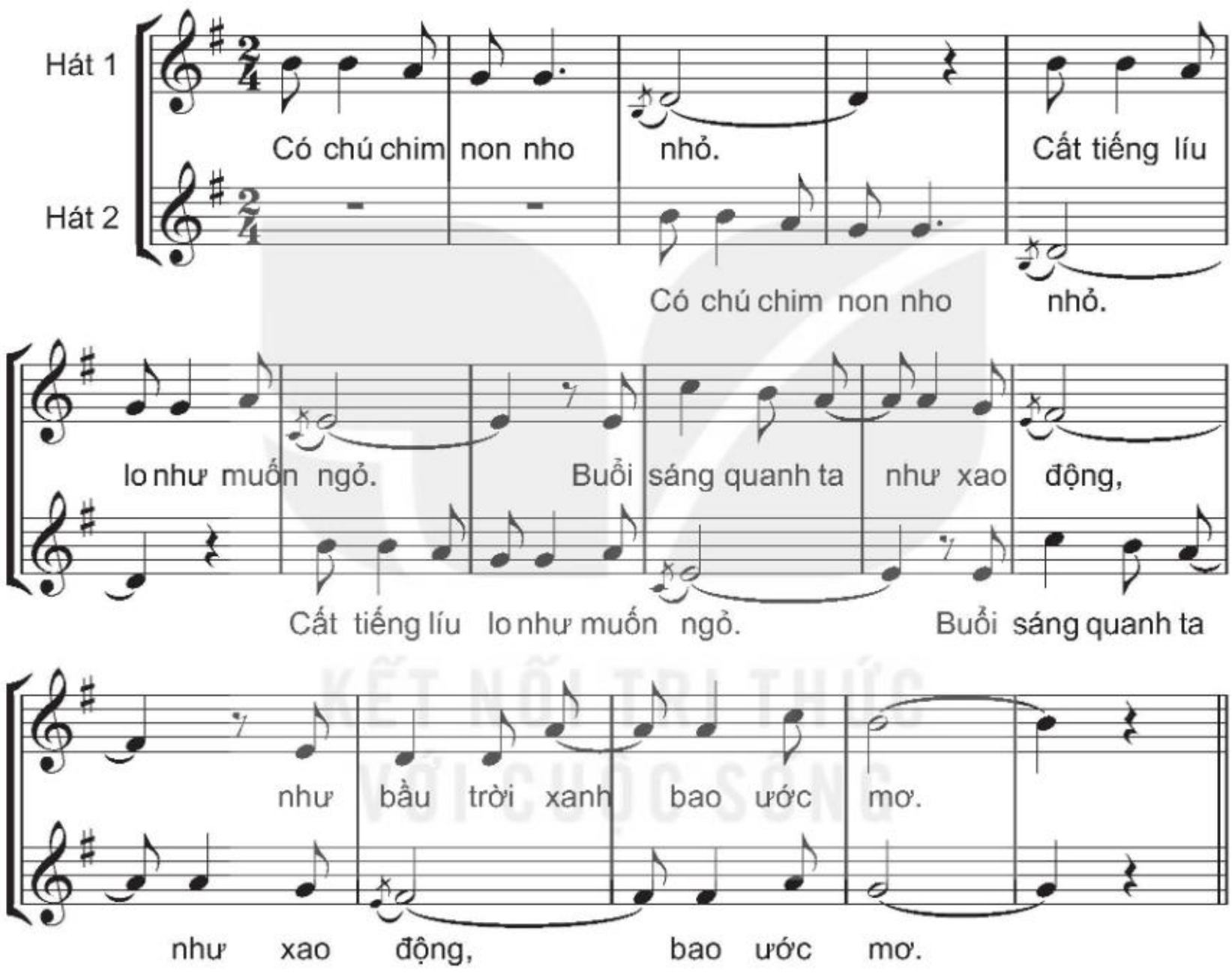



Ca khúc *Ơi cuộc sống mến thương* được nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện viết vào năm 1976. Với tính chất âm nhạc vui tươi, rộn rã, lời ca bình dị, trong trẻo, ca khúc như lời động viên, khích lệ tinh thần và khuyên nhủ chúng ta sống lạc quan, yêu đời để cuộc sống có ý nghĩa.

Ca khúc chia thành 2 đoạn: đoạn 1 gồm 32 ô nhịp, chia làm 2 câu, mỗi câu 16 ô nhịp; đoạn 2 gồm 16 ô nhịp, chia làm 2 câu, mỗi câu 8 ô nhịp.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện và ca khúc *Ơi cuộc sống mến thương*.
2. Kể tên một số ca khúc có tiết tấu đảo phách mà em biết.

Hát đuổi trích đoạn ca khúc *Ơi cuộc sống mến thương* của nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện.
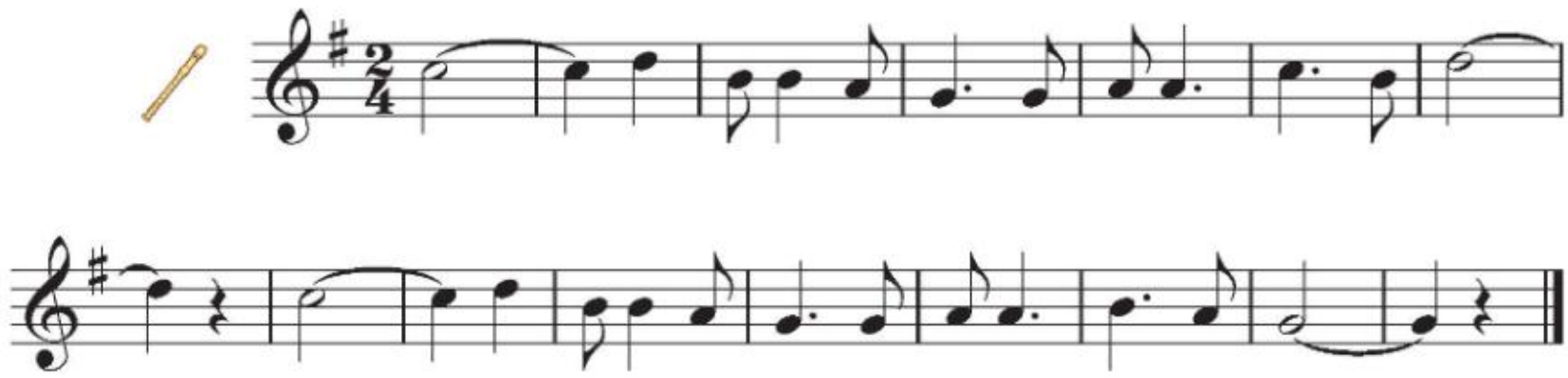



## NHẠC CỤ

Thể hiện mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể:
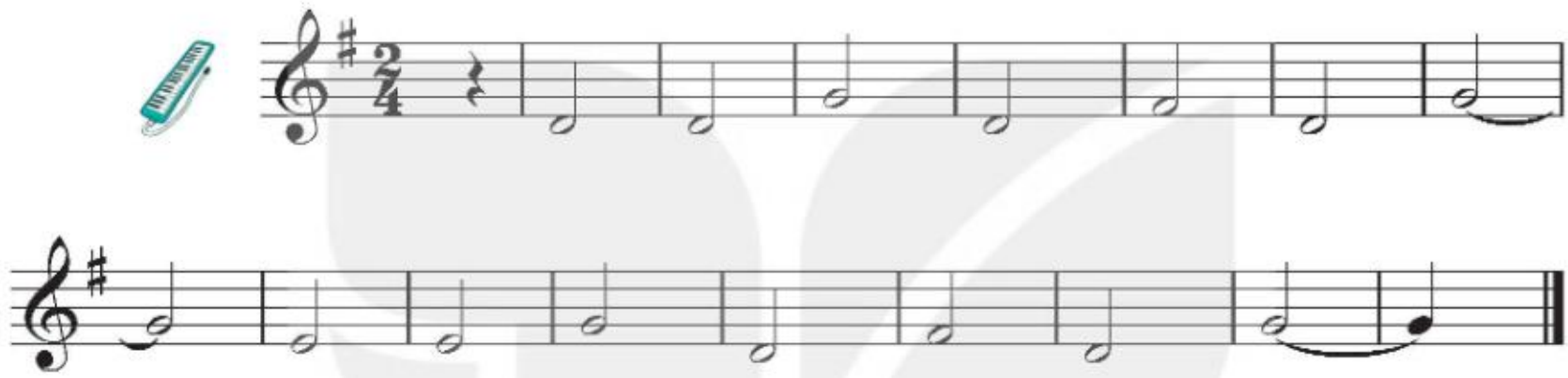


## 1. Luyện tập giai điệu

– Giai điệu 1

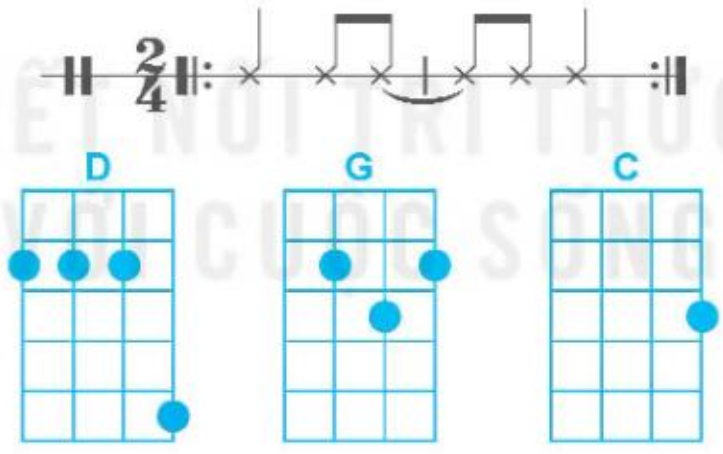


– Giai điệu 2

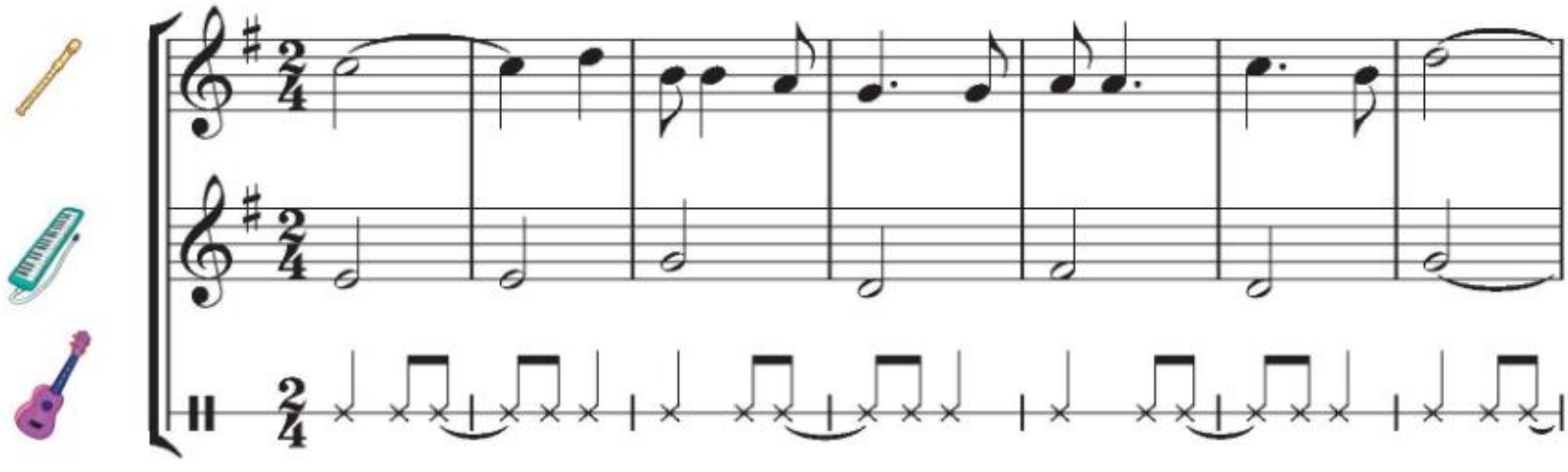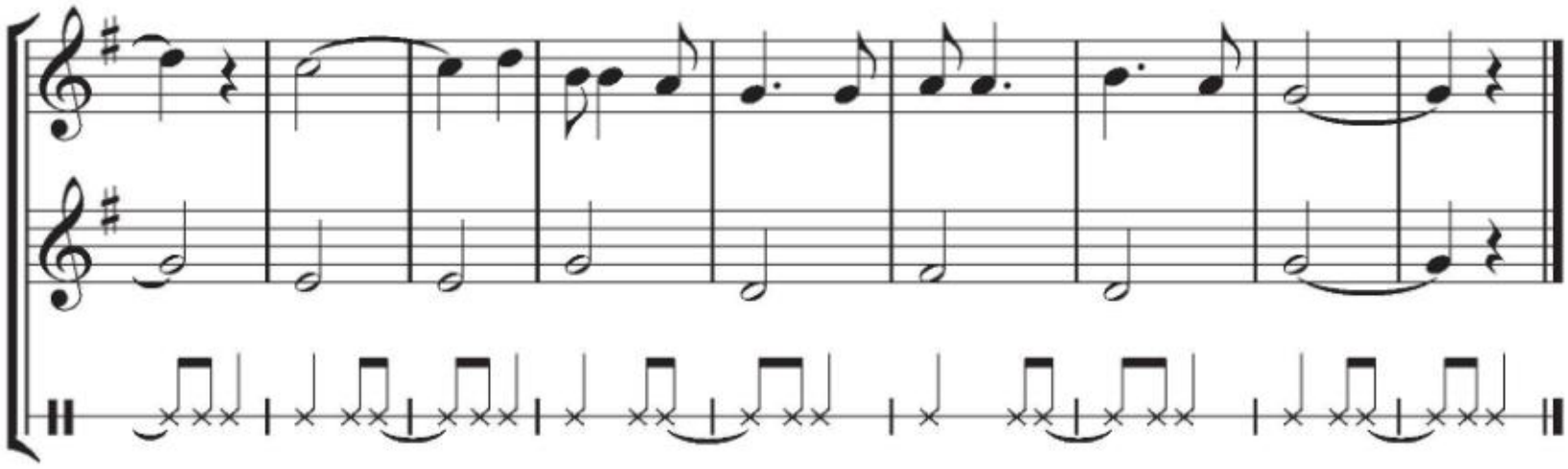


## 2. Luyện tập hợp âm

Nối tiếp các hợp âm sau trên đàn ukulele theo âm hình tiết tấu:



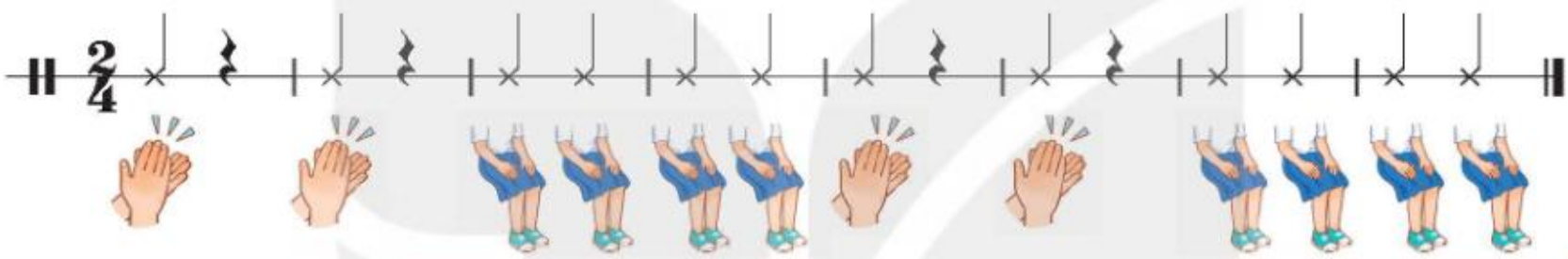

## 3. Thực hành hoà tấu trích đoạn bài hát *Ơi cuộc sống mến thương*





Khi hoà tấu nhạc cụ, cần chú ý điều gì?

Sử dụng động tác cơ thể để đệm cho bài hoà tấu.



## THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Xem/nghe một trích đoạn giao hưởng và kể tên một số nhạc cụ được sử dụng diễn tấu trong trích đoạn đó.

# SƠ LƯỢC VỀ THỂ LOẠI GIAO HƯỞNG VÀ GIAO HƯỞNG *ĐỒNG QUÊ* CỦA L. v. BEETHOVEN

## 1. Sơ lược về thể loại giao hưởng

Giao hưởng (symphony) là thể loại âm nhạc có quy mô lớn nhất trong khí nhạc, có nhiều chương thường là bốn chương. Mỗi chương mang một đặc điểm, hình tượng nghệ thuật riêng nhưng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau về mặt nội dung, được trình diễn bằng dàn nhạc giao hưởng.

Trong dàn nhạc giao hưởng, các nhạc cụ được phân chia thành bốn bộ cơ bản là bộ gỗ (flute, oboe, clarinet, bassoon,...), bộ đồng (horn, trumpet, trombone, tuba,...), bộ gõ (timpani, tam-tam, cymbals, triangle,...) và bộ dây (violin, viola, cello, double bass,...). Bên cạnh đó, có thể bổ sung các nhạc cụ khác như đàn harp, piano, đàn bầu, đàn tranh,...



*Hình 2.1. Dàn nhạc giao hưởng Nhạc viện P. I. Tchaikovsky tại phòng hoà nhạc Tchaikovsky, Moscow, Nga*

## 2. Nghe chương I, giao hưởng *Đồng quê* của L. v. Beethoven




Giao hưởng số 6 (*Đồng quê*) của L. v. Beethoven giọng Pha trưởng được viết vào khoảng từ năm 1805 đến năm 1808. Đây là bản giao hưởng duy nhất của Beethoven có tiêu đề và có chủ đề nói về phong cảnh thiên nhiên ở vùng thôn quê.

Bản nhạc gồm 5 chương và mỗi chương lại có tiêu đề riêng. Chủ đề một của chương I gợi cho người nghe về phong cảnh thôn quê thanh bình và giản dị.

1. Nêu một số đặc điểm của thể loại giao hưởng.
2. Kể tên các nhạc cụ trong mỗi bộ của dàn nhạc giao hưởng.
3. Nhạc cụ nào tham gia diễn tấu giai điệu chính của chủ đề một, chương I, giao hưởng số 6 (*Đồng quê*) của L. v. Beethoven?

Sử dụng trống hoặc thanh phách để thể hiện lại tiết tấu của giai điệu chủ đề một, chương I, giao hưởng *Đồng quê* của L. v. Beethoven.

Chủ đề 3

# VỀ MIỀN KÍ ỨC

**Yêu cầu cần đạt:**

- ***Lí thuyết âm nhạc:*** *Nhận biết được bản nhạc viết ở giọng Son trưởng, Mi thứ; biết vận dụng kiến thức đã học khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc,...*
- ***Đọc nhạc:*** *Đọc đúng cao độ gam Mi thứ; đọc đúng giai điệu và thể hiện được tính chất của điệu thứ; tự đọc được một số giai điệu đơn giản viết ở các giọng có một dấu thăng.*
- ***Hát:*** *Hát đúng cao độ, trường độ và lời ca; thể hiện được sắc thái và tình cảm của bài hát.*
- ***Nhạc cụ:*** *Biết kết hợp các loại nhạc cụ để đệm cho bài hát.*
- ***Nghe nhạc:*** *Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc với tác phẩm; cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc.*

## LÍ THUYẾT ÂM NHẠC
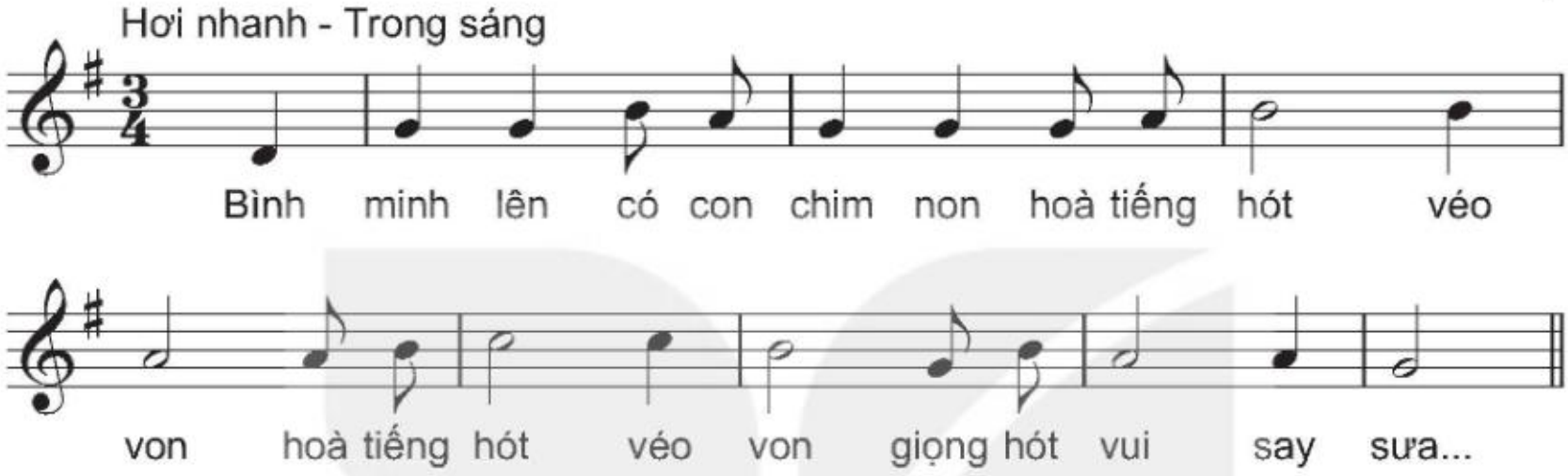
# NHẬN BIẾT GIỌNG SON TRƯỞNG VÀ MI THỨ

Quan sát và nhận xét về hoá biểu, âm kết của hai bản nhạc dưới đây:

### *Con chim non*

(Trích)
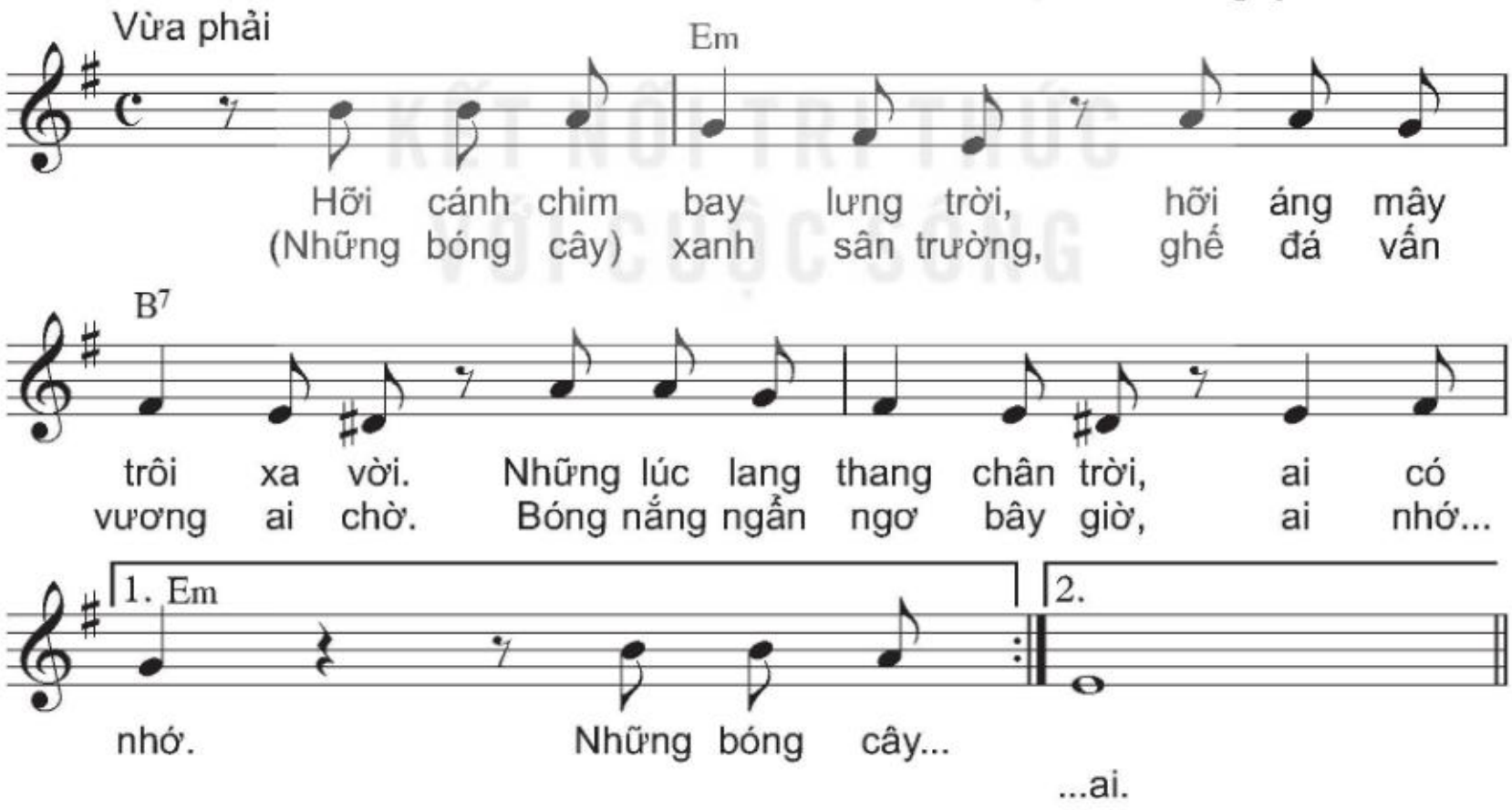
Dân ca Pháp




### *Một thời để nhớ*

(Trích)

*Nhạc và lời:* Nguyễn Văn Hiên




Son trưởng và Mi thứ là hai giọng có cùng hoá biểu (dấu hoá theo khoá) nhưng khác nhau về âm chủ và tính chất âm nhạc.

## 1. Giọng Son trưởng



Giọng Son trưởng có hoá biểu là Pha thăng, âm chủ là âm Son.

Giọng Son trưởng thường có tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

## 2. Giọng Mi thứ



Giọng Mi thứ có hoá biểu là Pha thăng, âm chủ là âm Mi.

Giọng Mi thứ thường có tính chất mềm mại, êm dịu.

Nêu sự giống và khác nhau giữa giọng Son trưởng và giọng Mi thứ.

Trong số các bản nhạc mà em đã học, hãy tìm một bản nhạc viết ở giọng Son trưởng và một bản nhạc viết ở giọng Mi thứ.

# ĐỌC NHẠC

Đọc gam và âm ổn định của giọng Mi thứ.
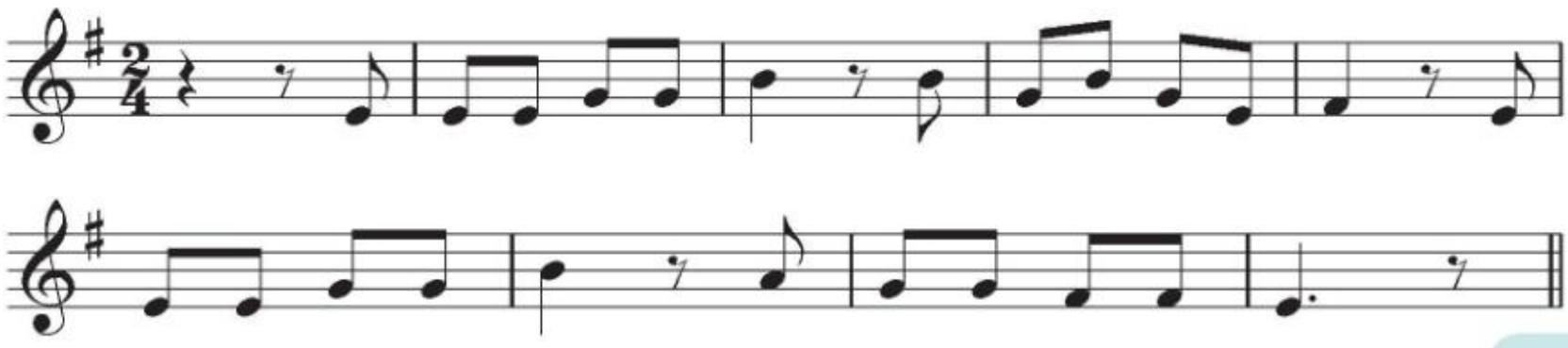
## 1. Đọc gam Mi thứ



## 2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ



## 3. Đọc quãng 2, quãng 3 của giọng Mi thứ



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## 1. Luyện tập gõ theo tiết tấu
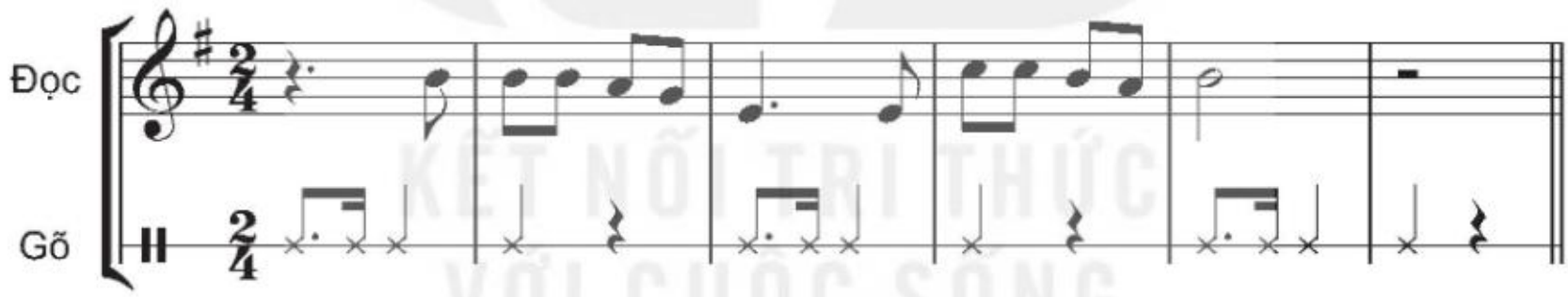


## 2. Bài đọc nhạc số 3

*Biên soạn:* Xuân Cung




## 3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* theo mẫu dưới đây:




1. *Bài đọc nhạc số 3* được viết ở giọng gì?
2. Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 3*.
3. Cho biết sự giống và khác nhau giữa câu 1 và câu 2 của *Bài đọc nhạc số 3*.
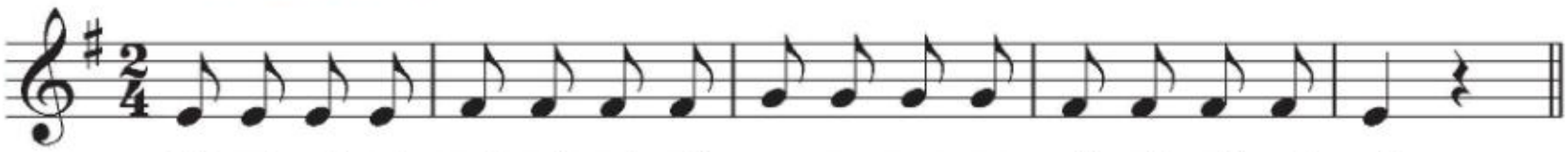
Chọn một câu trong ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* (trang 29), đọc nhạc và gõ đệm cho câu hát đó.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## HÁT

Nghe, vận động cơ thể theo nhịp điệu của ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

### 1. Khởi động giọng




– Đặt âm nhẹ nhàng, miệng mở tự nhiên, thoải mái, hàm dưới buông mềm mại.
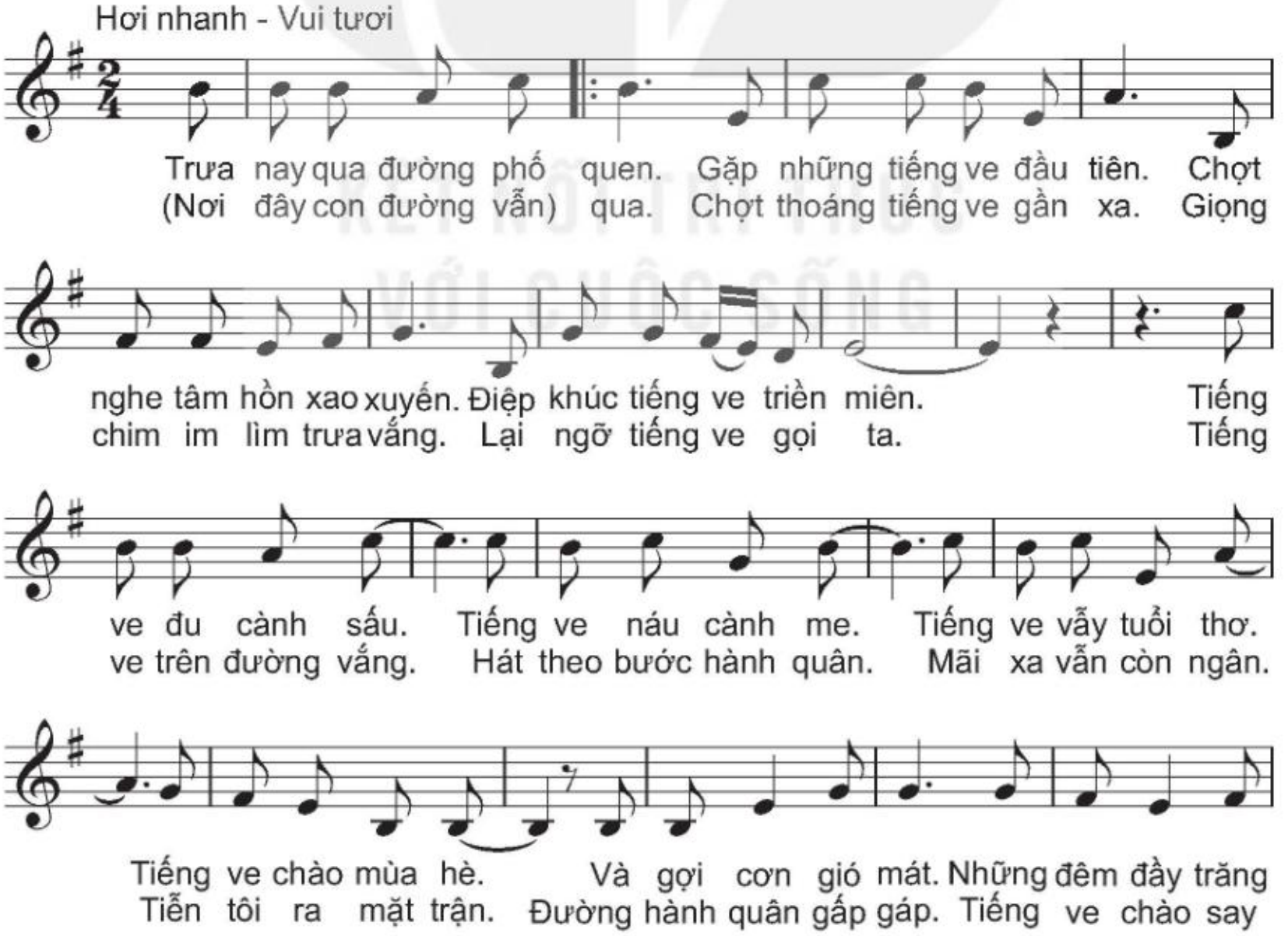
– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.
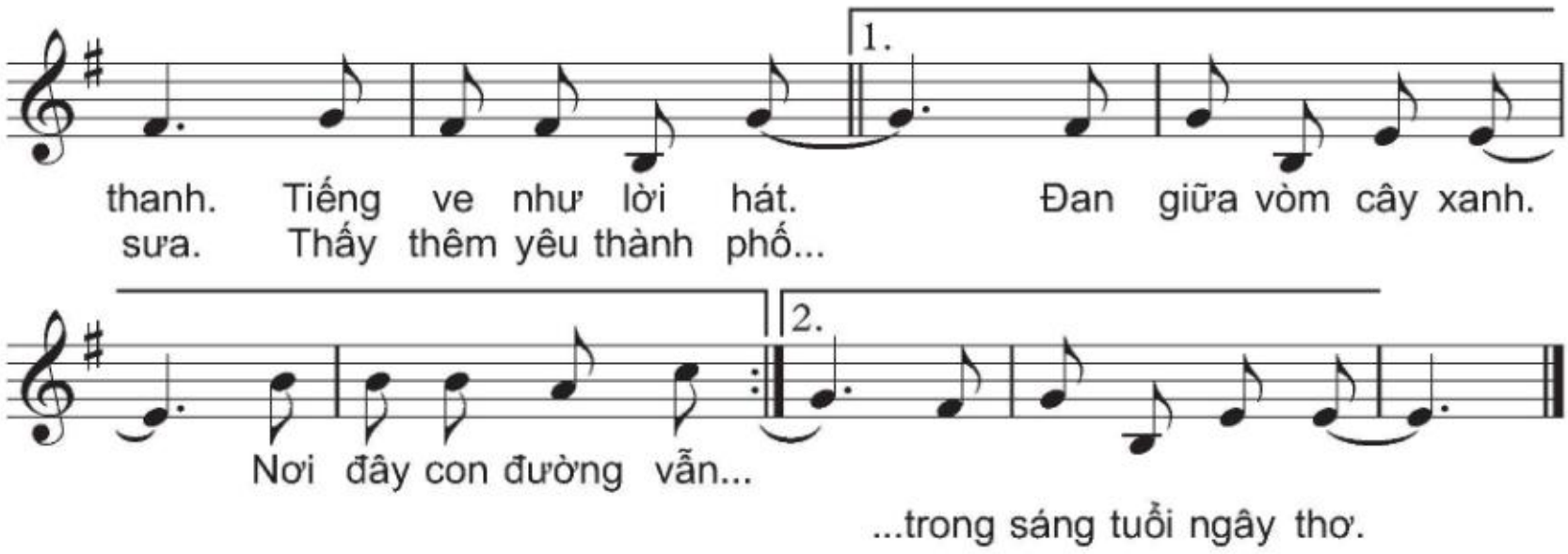
### 2. Học hát

**Kỉ niệm thành phố tuổi thơ**

*Nhạc và lời:* Hồng Đăng

Hơi nhanh - Vui tươi






*Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* là một trong nhiều ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Hồng Đăng. Tính chất âm nhạc hoạt bát, tươi vui cùng lời ca trong sáng, mang đến cảm xúc bồi hồi, xao xuyến về những kỉ niệm của tuổi học trò.

Ca khúc gồm 1 đoạn: câu 1 gồm 9 ô nhịp, câu 2 gồm 14 ô nhịp.

*Yêu cầu:* Đặt âm thanh nhẹ nhàng, điều tiết hơi thở đều đặn. Miệng mở tự nhiên, thả lỏng cơ mặt và hàm dưới khi hát.

1. Giới thiệu đôi nét về nhạc sĩ Hồng Đăng.
2. Bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* đã gợi lại cho em những kỉ niệm gì?

Trình bày ý tưởng và thể hiện ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*, kết hợp những động tác cơ thể phù hợp với nội dung của bài.

## NHẠC CỤ

Thực hành mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể:



## 1. Luyện tập giai điệu



Nhẹ nhàng - Đầm thắm



## 2. Hoà tấu

### *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*

(Trích)

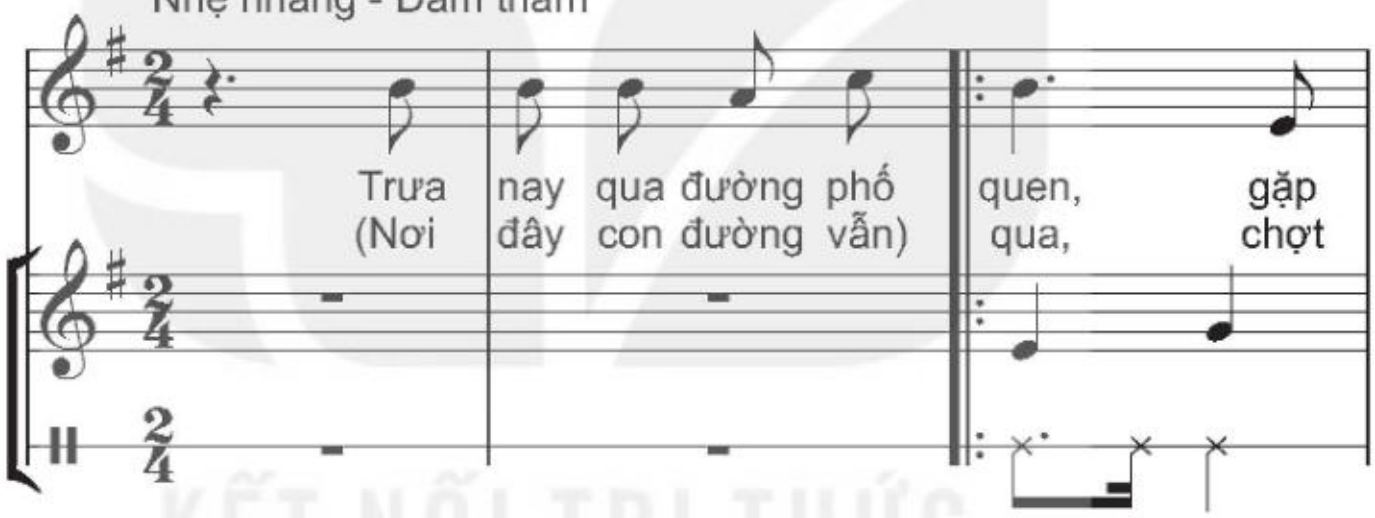
*Nhạc và lời:* Hồng Đăng
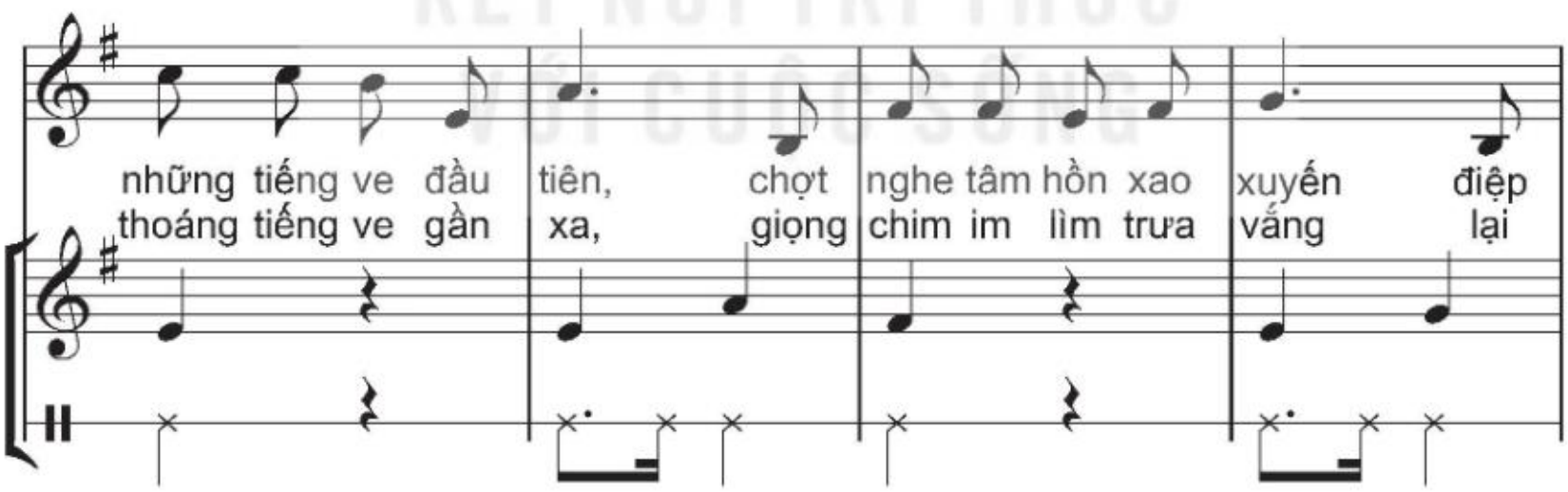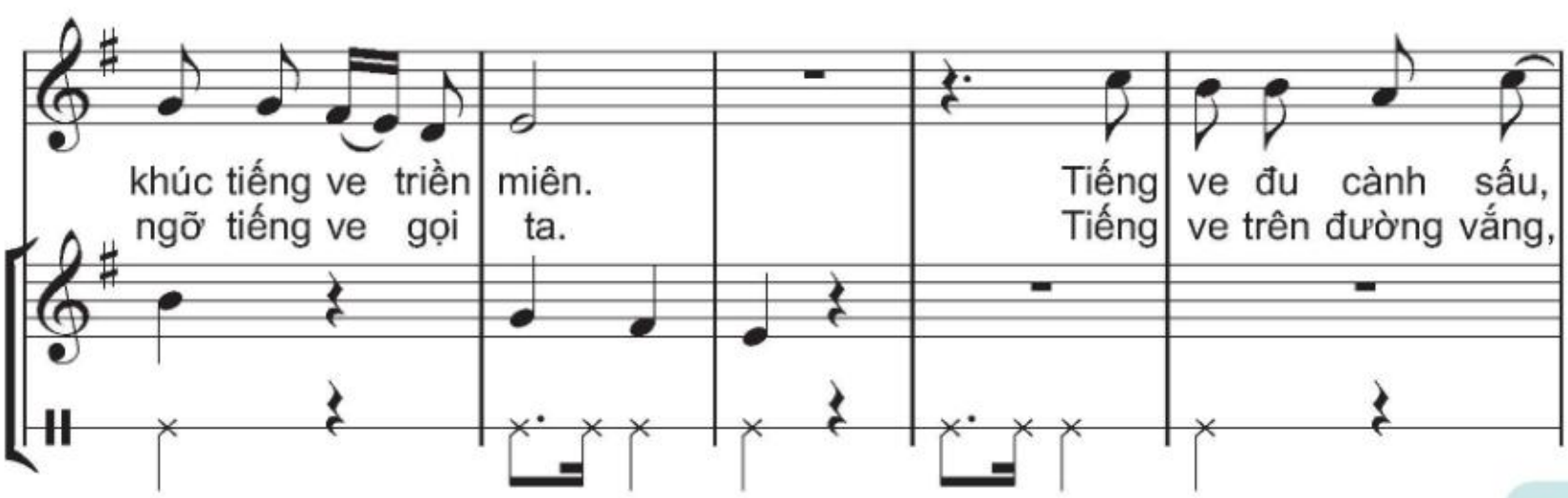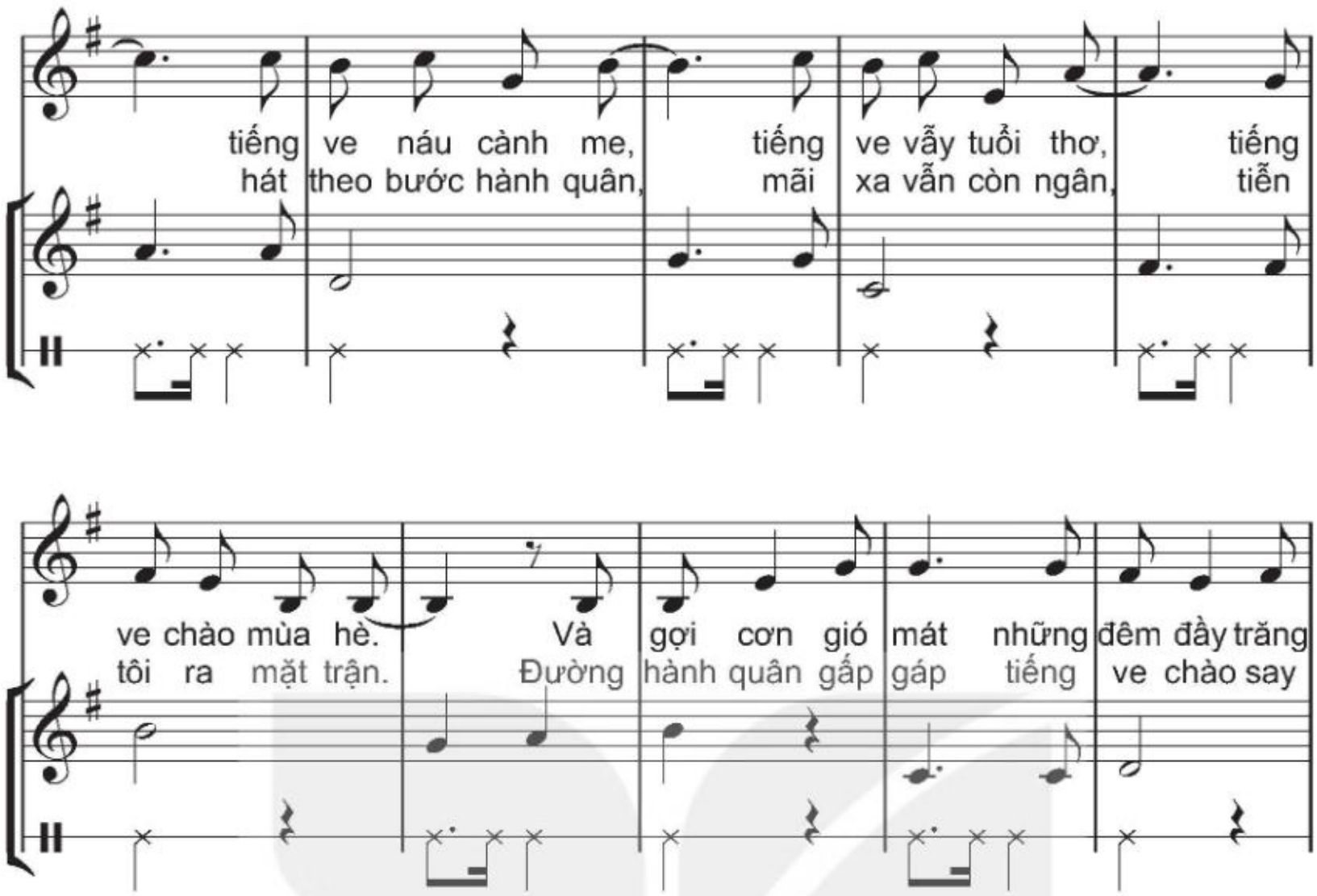






Nhẹ nhàng - Đầm thắm










KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG




Em có nhận xét gì về tiết tấu của bè hát, bè nhạc cụ giai điệu và bè nhạc cụ gõ?
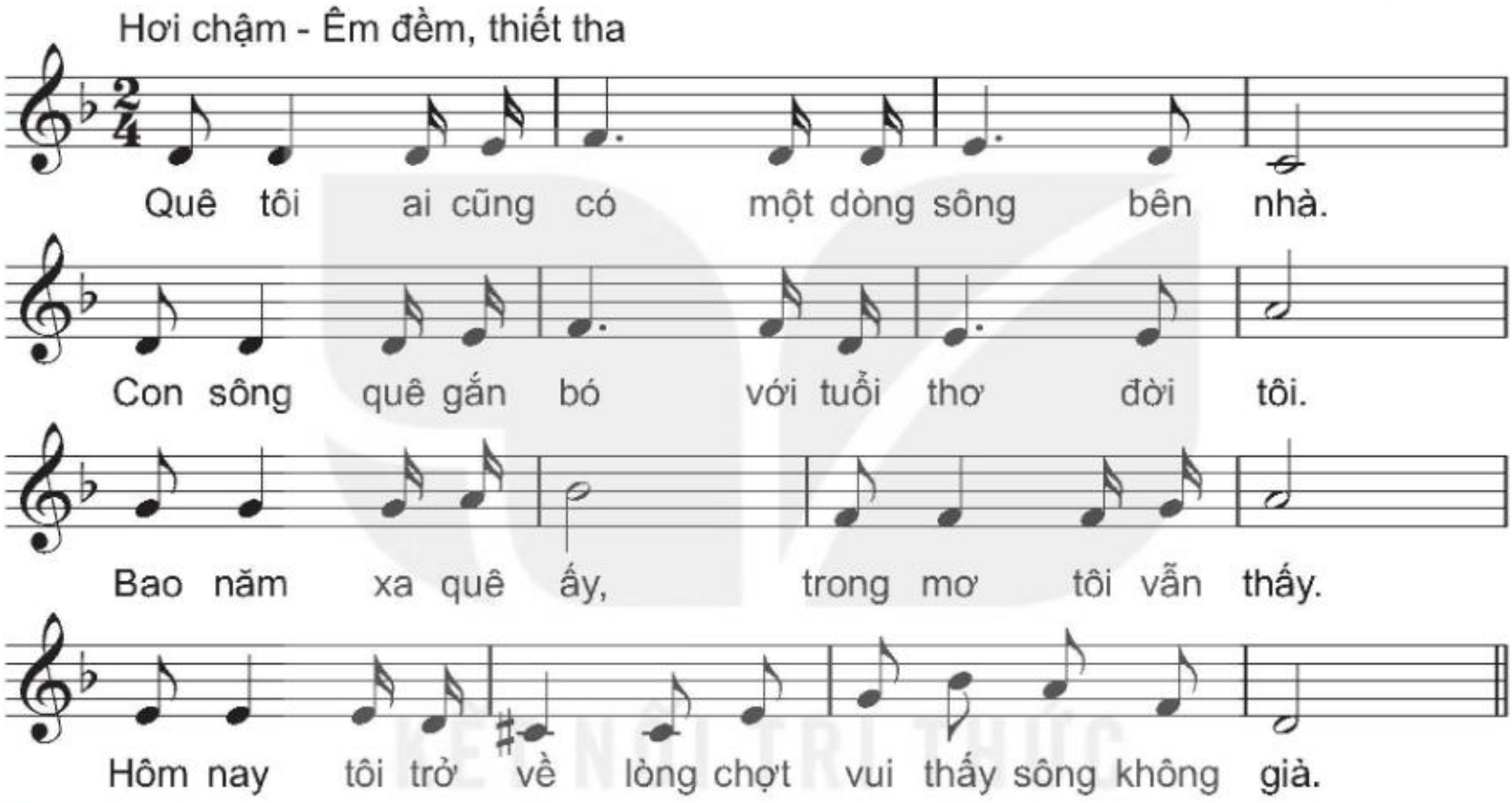
Hãy thay thế bè nhạc cụ giai điệu bằng hát vocalise và lựa chọn nhạc cụ gõ đệm phù hợp để thể hiện bài hoà tấu *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

## NGHE NHẠC

### *Trở về dòng sông tuổi thơ*

(Trích)

*Nhạc và lời:* Hoàng Hiệp




Ca khúc *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp có tính chất trữ tình, tha thiết. Ca khúc như đưa người nghe trở về kí ức tuổi thơ với những kỉ niệm êm đềm.

Chia sẻ cảm xúc của em sau khi nghe ca khúc *Trở về dòng sông tuổi thơ*.

Viết một đoạn văn ngắn để chia sẻ với bạn bè về những vùng đất, những kỉ niệm tuổi ấu thơ của em và đọc đoạn văn đó trên nền nhạc của ca khúc.

Chủ đề 4

# GIAI ĐIỆU BỐN PHƯƠNG

**Yêu cầu cần đạt:**

- ***Lí thuyết âm nhạc:*** *Nhận biết được một số hợp âm của các giọng: Son trưởng, Mi thứ; biết ghi chép các bản nhạc.*
- ***Đọc nhạc:*** *Đọc đúng cao độ gam Mi thứ; đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 4; cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè.*
- ***Hát:*** *Mở rộng âm vực giọng hát, hát đúng cao độ, trường độ, thuộc lời ca; biết hát hợp xướng, điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà.*
- ***Nhạc cụ:*** *Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc.*
- ***Thường thức âm nhạc:*** *Nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới; kể được tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn; cảm nhận được giá trị nghệ thuật của một số tác phẩm âm nhạc.*

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

# CÁC HỢP ÂM BA CHÍNH CỦA GIỌNG SON TRƯỞNG, MI THỨ
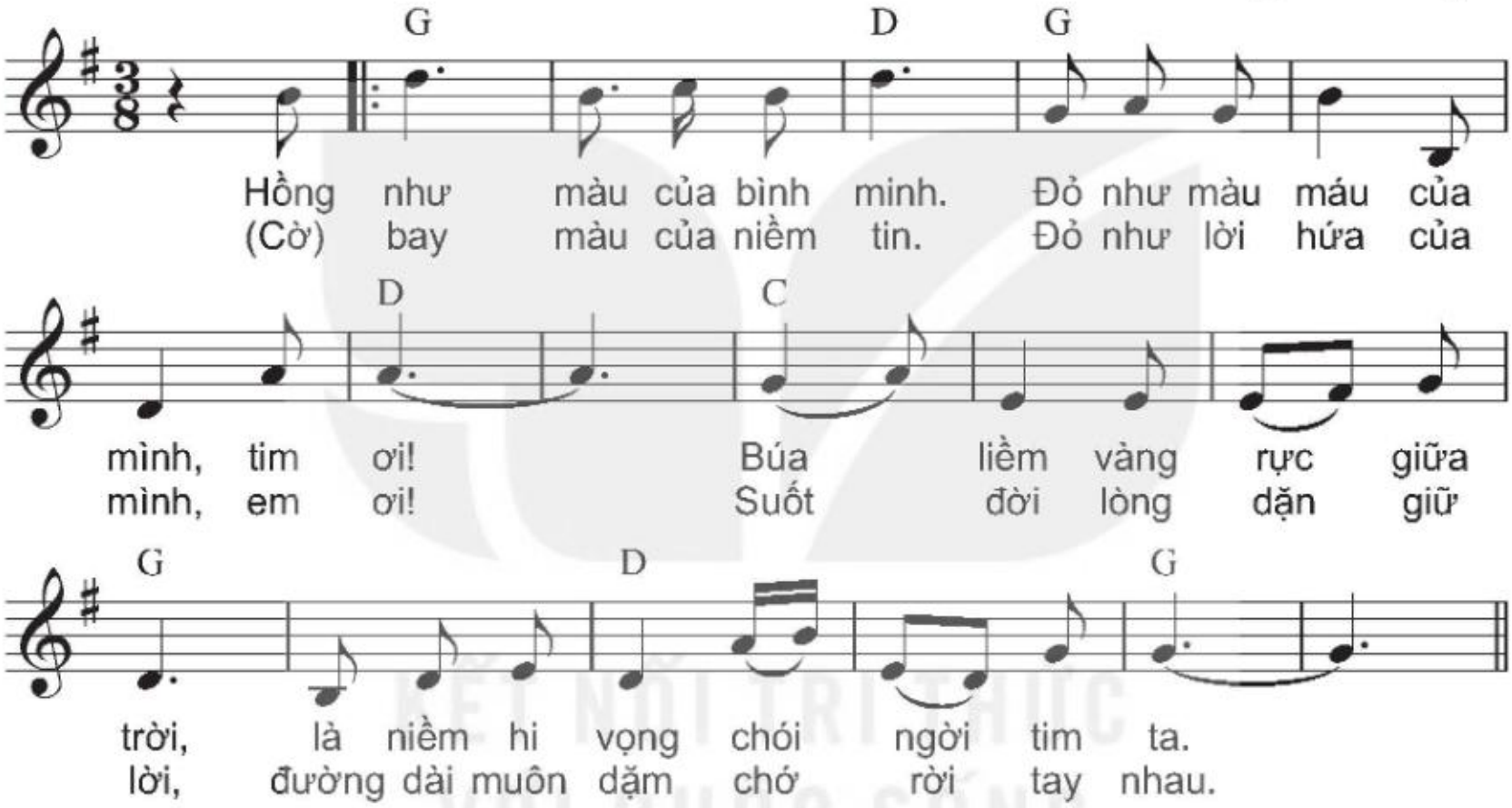
Quan sát các bản nhạc dưới đây và cho biết hai trích đoạn ca khúc đã được thêm kí hiệu nào.

## *Màu cờ tôi yêu*

(Trích)

*Nhạc:* Phạm Tuyên
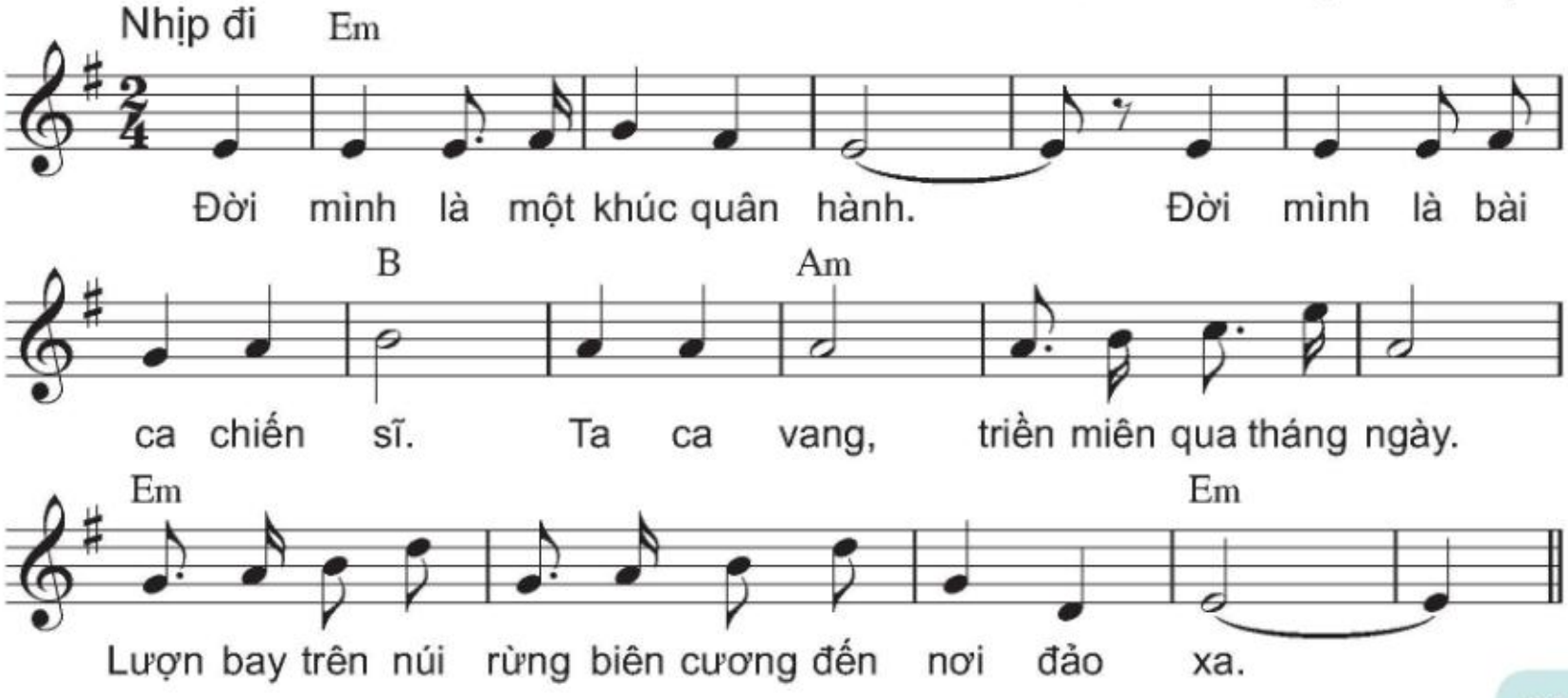
*Lời:* thơ Diệp Minh Tuyền




## *Hát mãi khúc quân hành*

(Trích)
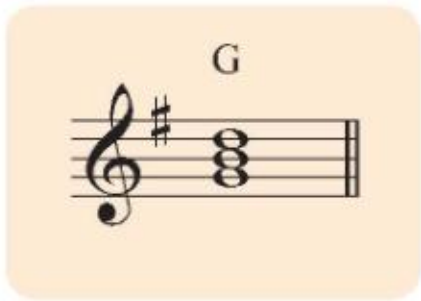
*Nhạc và lời:* Diệp Minh Tuyền



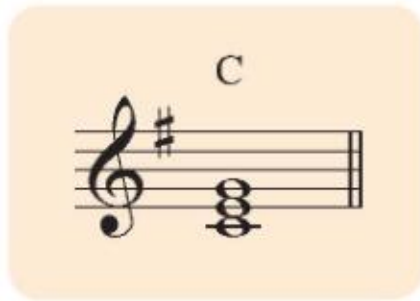
## 1. Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng

Giọng Son trưởng có ba hợp âm ba chính được thành lập trên các bậc: bậc I, bậc IV và bậc V, các hợp âm này đều là hợp âm ba trưởng.

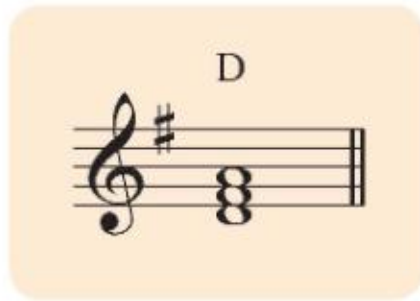
*Ví dụ:*




**Hợp âm bậc I**




**Hợp âm bậc IV**

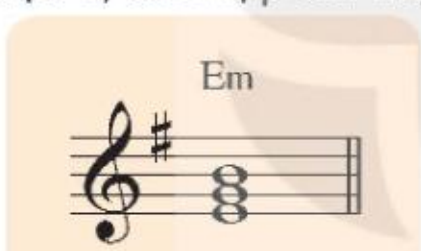



**Hợp âm bậc V**
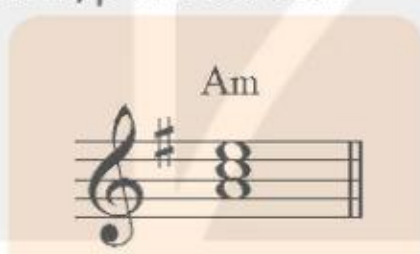
Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng thường mang tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

## 2. Các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ
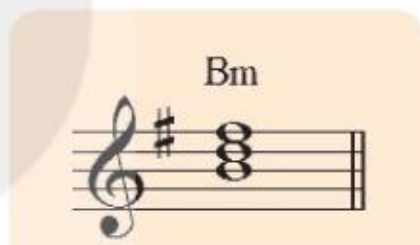
Giọng Mi thứ có ba hợp âm ba chính được thành lập trên các bậc: bậc I, bậc IV và bậc V, các hợp âm này đều là hợp âm ba thứ.




**Hợp âm bậc I**
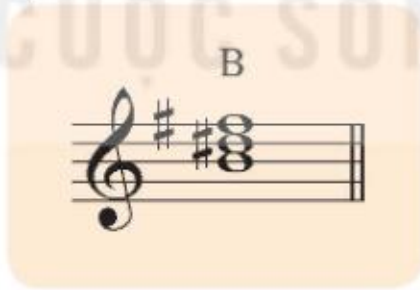



**Hợp âm bậc IV**




**Hợp âm bậc V**

Khi dùng giọng Mi thứ hoà thanh, hợp âm bậc V là hợp âm ba trưởng, gồm 3 âm, có tên gọi là Si trưởng, kí hiệu là B.




**Hợp âm bậc V**

Hợp âm bậc I và bậc IV, V của giọng Mi thứ thường mang tính chất mềm mại, êm dịu.

Hợp âm bậc V của giọng Mi thứ hoà thanh thường mang tính chất tươi sáng, khoẻ khoắn.

1. Trong giọng Son trưởng, các hợp âm ba chính có tính chất như thế nào?
2. Trong giọng Mi thứ hoà thanh, các hợp âm ba chính có tính chất như thế nào?

Đặt hợp âm ba chính cho *Bài đọc nhạc số 1* và *Bài đọc nhạc số 4*.

## ĐỌC NHẠC

### 1 Luyện đọc gam Mi thứ hoà thanh



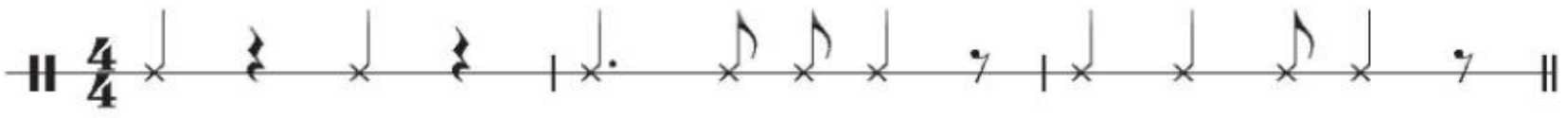
### 2. Đọc các âm ổn định của giọng Mi thứ



### 3. Luyện đọc quãng 2, quãng 4 của giọng Mi thứ hoà thanh

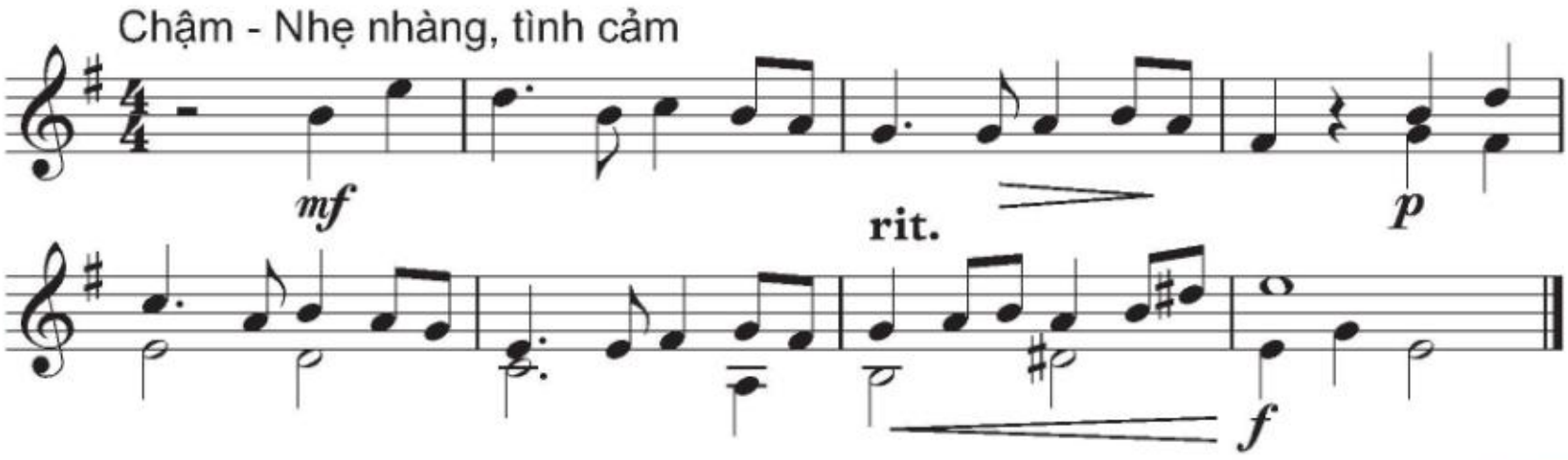


### 1. Luyện tập gõ theo tiết tấu



### 2. Bài đọc nhạc số 4
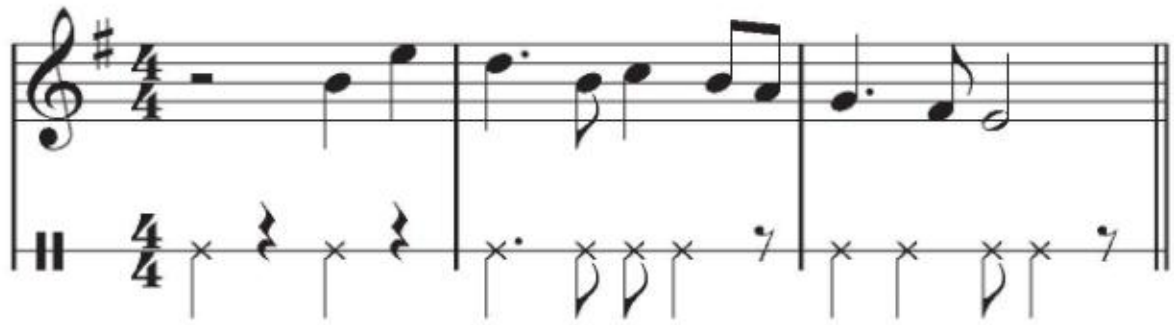
*Biên soạn:* Xuân Cung




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## 3. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* theo mẫu dưới đây:



**1.** Giải thích các kí hiệu có trong *Bài đọc nhạc số 4*.
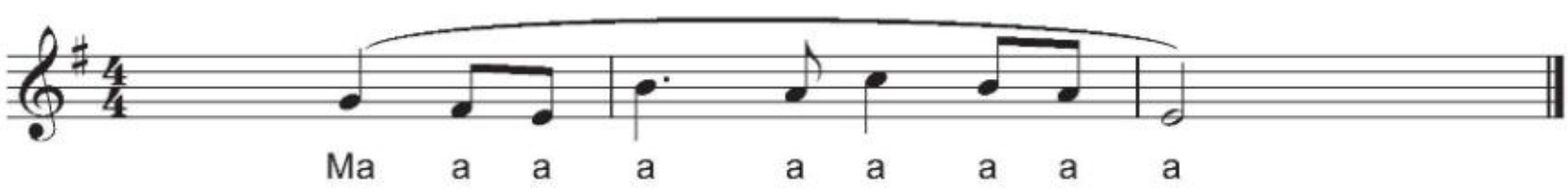
**2.** Nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4*.

Thay thế tên nốt nhạc bằng vocalise âm "a" để trình bày *Bài đọc nhạc số 4* và nêu cảm nhận về sự hoà quyện âm thanh giữa các bè xuất hiện trong bài.

# HÁT

Tìm bốn quãng đơn khác nhau trong giai điệu của bài hát *Cánh đồng yên tĩnh*.

## 1. Khởi động giọng




– Lấy hơi sâu, đặt âm nhẹ nhàng, thả lỏng cơ mặt, miệng mở rộng, hàm dưới buông mềm mại.

– Luyện mẫu âm đi lên và đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## 2. Học hát hợp xướng
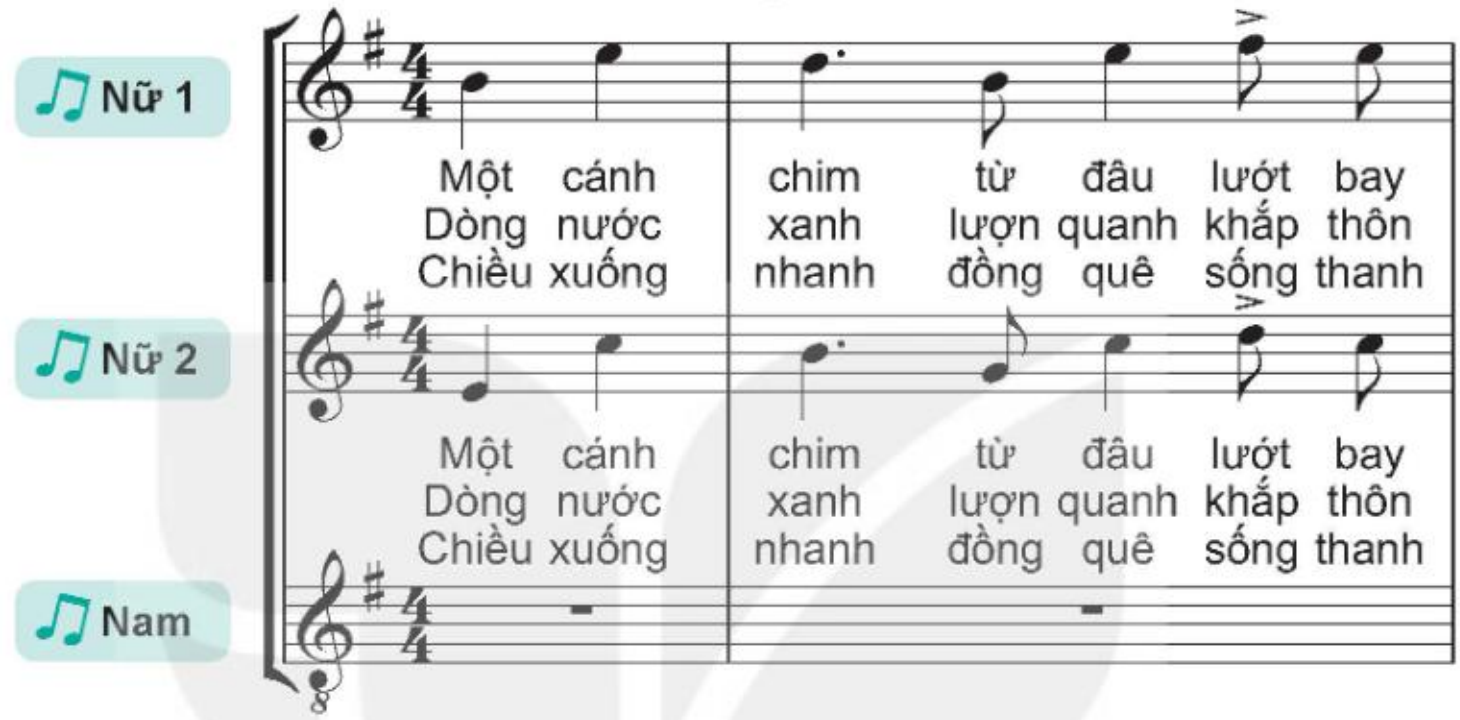
### *Cánh đồng yên tĩnh*
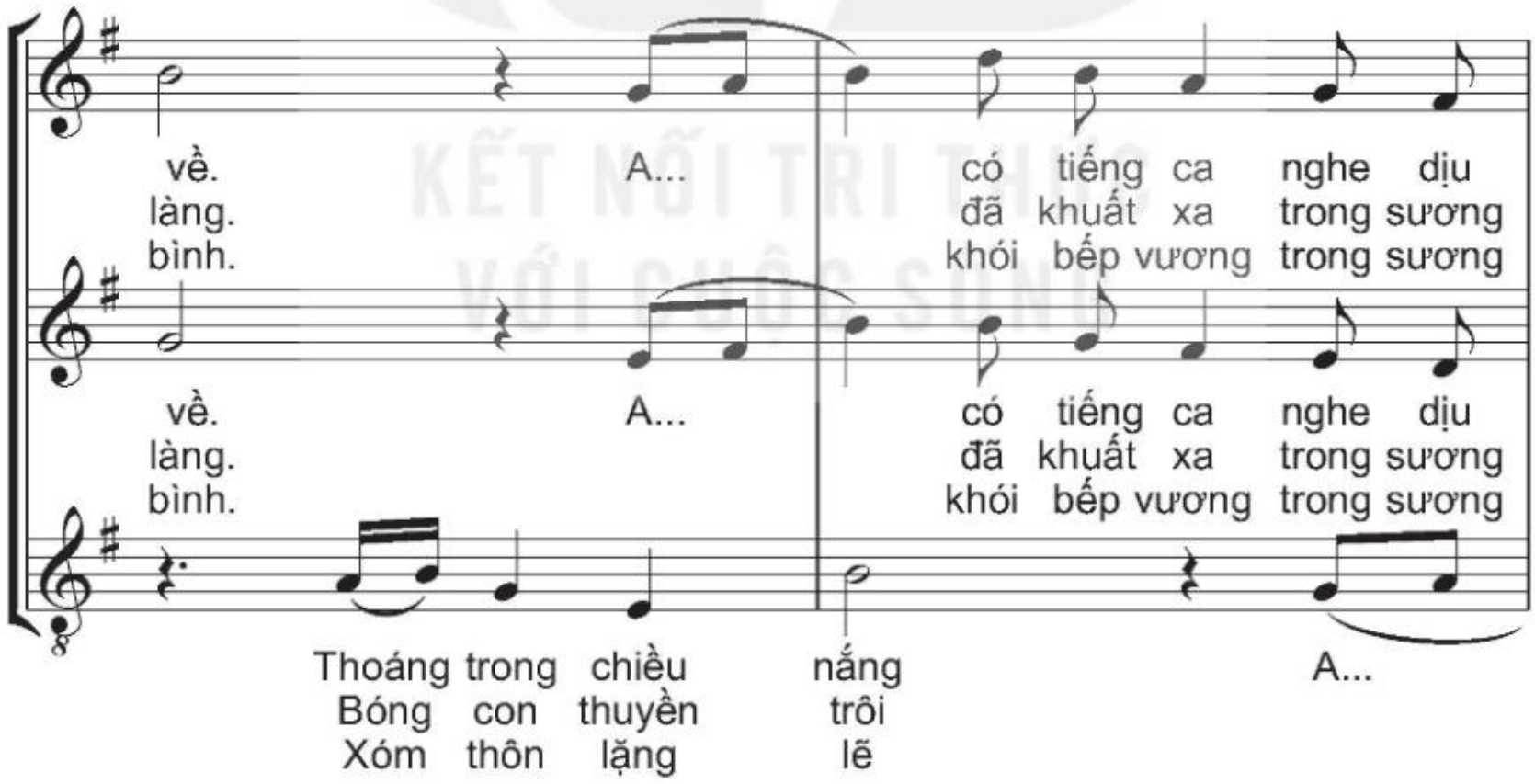
Dân ca Nga cải biên

*Lời dịch:* Hoàng Long
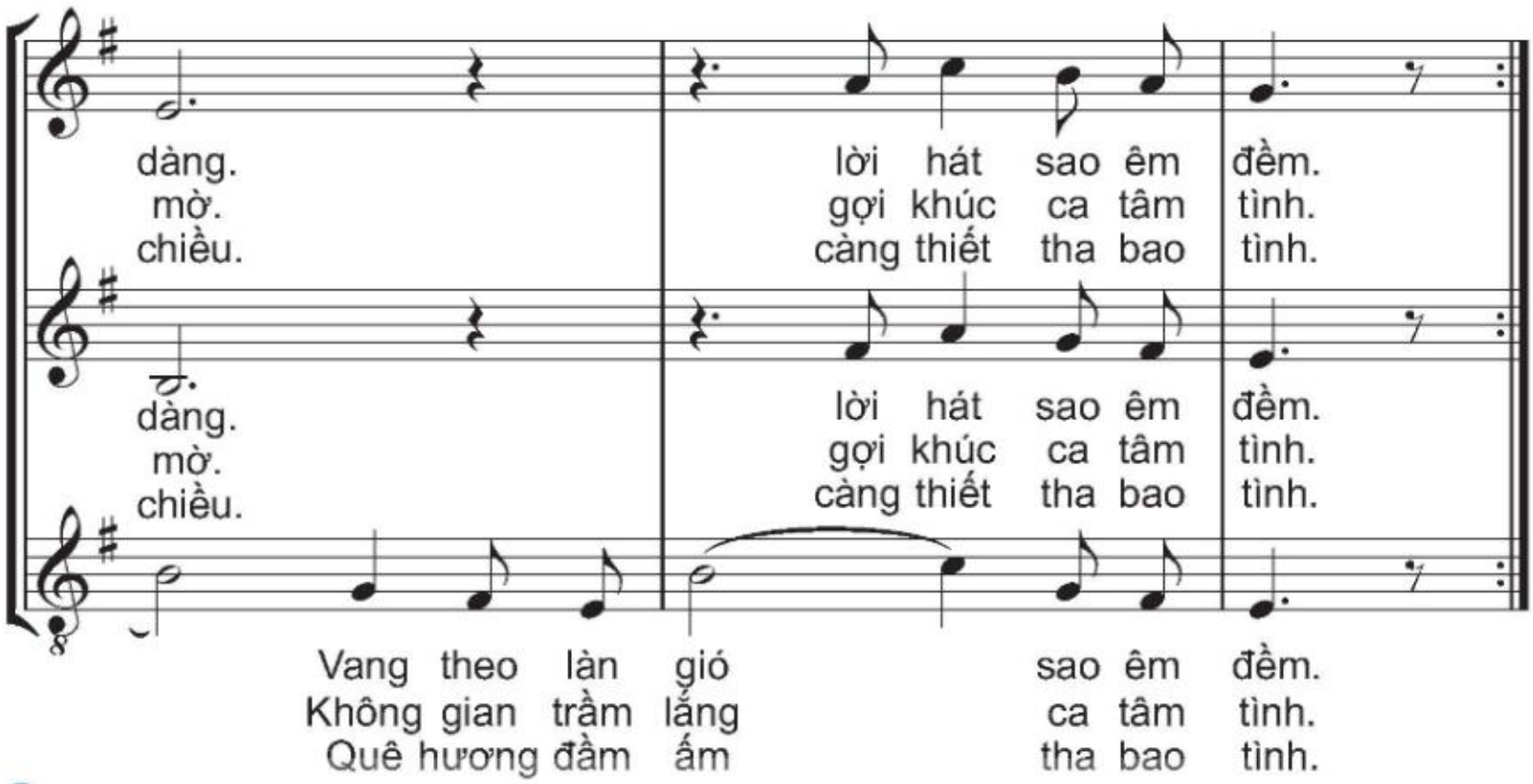
*Chuyển soạn hợp xướng:* Xuân Cung

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm







KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG




*Cánh đồng yên tĩnh* là bài dân ca quen thuộc của nước Nga. Giai điệu âm nhạc mềm mại, dàn trải, lời ca sâu lắng, tâm tình. Hình ảnh về cánh đồng bao la, yên bình, nơi có dòng suối mát lành chảy quanh những ngôi làng nhỏ giúp người nghe cảm nhận rõ một khung cảnh thật tươi đẹp, thanh bình và ấm áp.

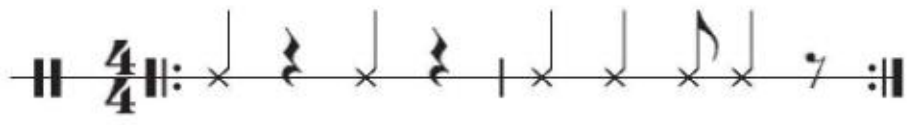
**1.** Giai điệu của các bè khác nhau ở chỗ nào?

**2.** Chép lại bè 1, bè 2 và lời 1 của bài *Cánh đồng yên tĩnh*.

Thay lời ca trong bài *Cánh đồng yên tĩnh* bằng nguyên âm "a" hoặc "ô" và thể hiện giai điệu của bài hát bằng hình thức vocalise.

## NHẠC CỤ
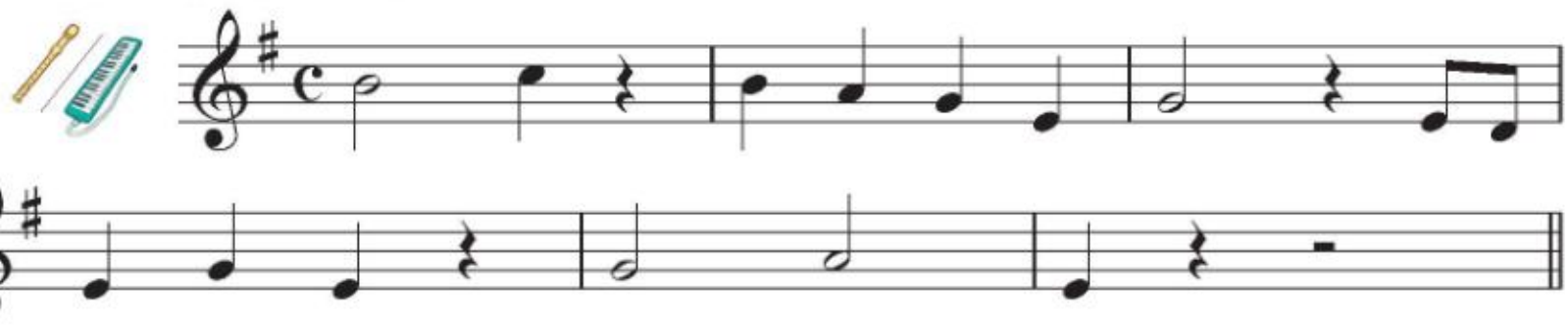
Thực hành mẫu tiết tấu dưới đây bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể:



### 1. Luyện mẫu âm
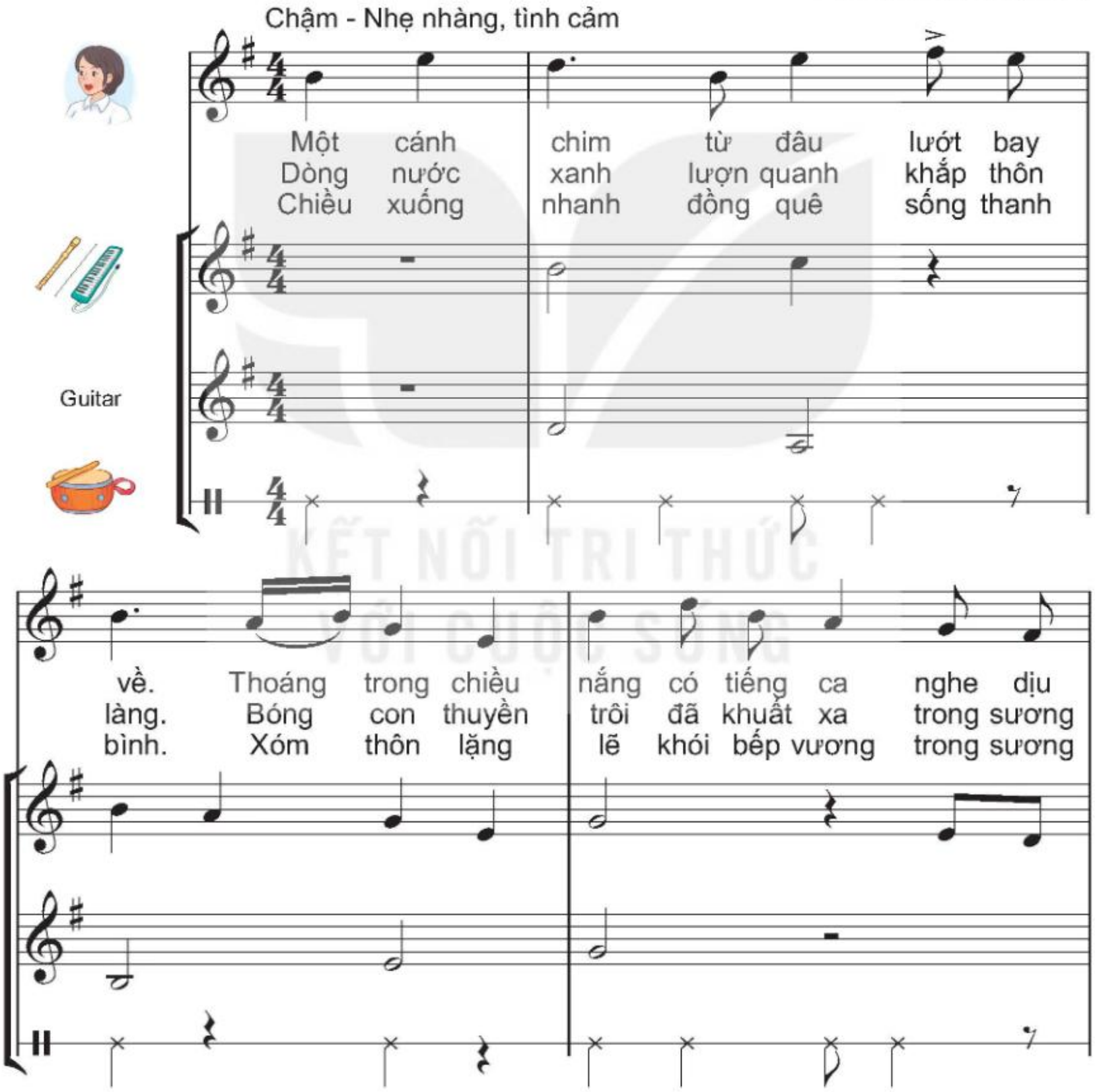


## 2. Luyện tập giai điệu
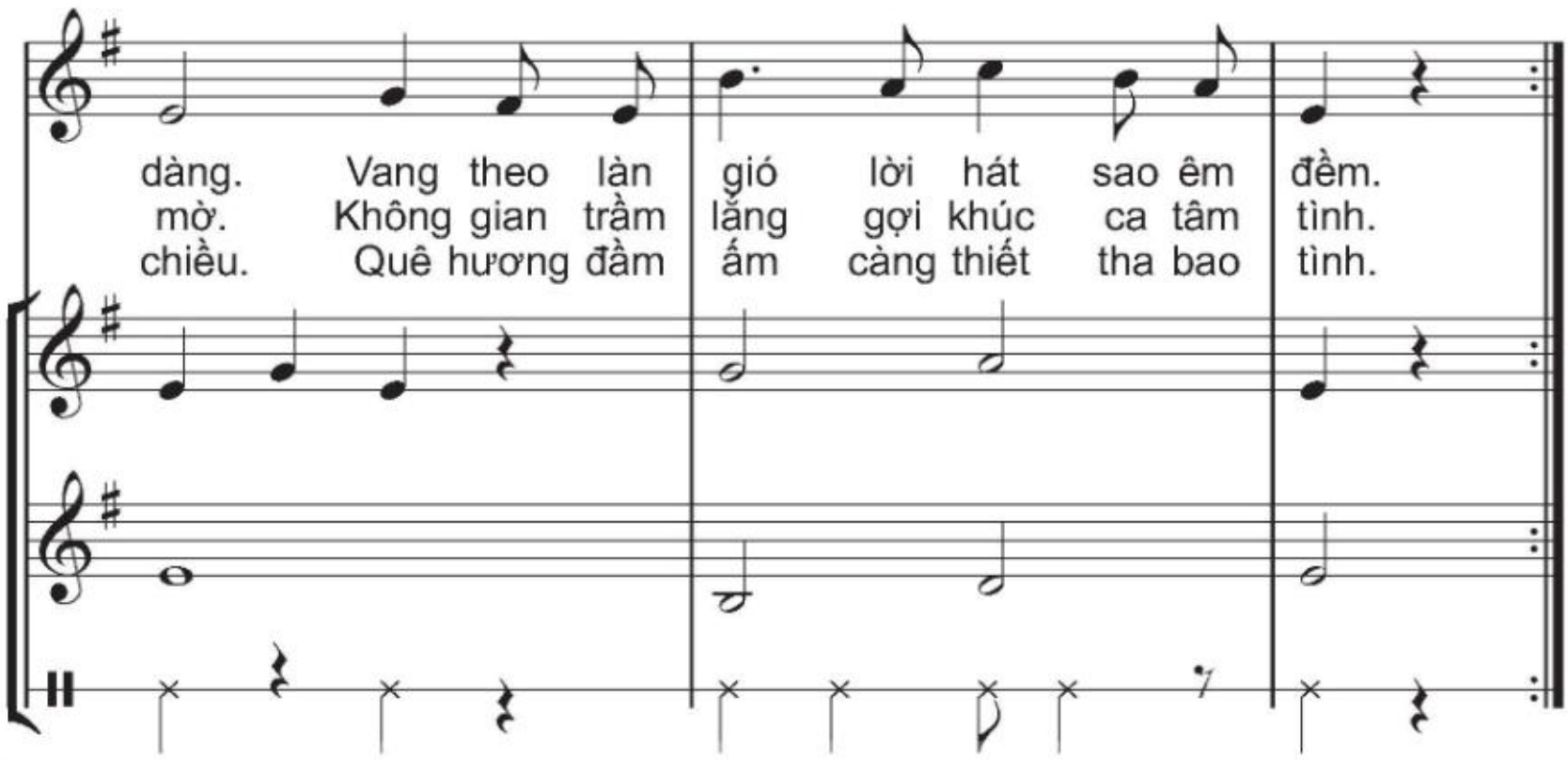


## 3. Hoà tấu

### *Cánh đồng yên tĩnh*

Dân ca Nga cải biên
*Lời dịch:* Hoàng Long




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG




Sử dụng phần nhạc cụ hoà tấu ở bài trên để đệm cho hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh*.

## THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

# VÀI NÉT VỀ LỊCH SỬ ÂM NHẠC PHƯƠNG TÂY

Từ khi xuất hiện đến nay, nghệ thuật âm nhạc phương Tây đã trải qua nhiều thời kì như: âm nhạc Nguyên thuỷ, âm nhạc Hy Lạp cổ đại, âm nhạc Trung cổ, âm nhạc Phục hưng, âm nhạc Tiền cổ điển (Baroque), âm nhạc Cổ điển, âm nhạc Lãng mạn, âm nhạc Thế kỉ XX,... Mỗi thời kì âm nhạc đều có những đặc điểm và phong cách riêng.

## 1. Âm nhạc thời kì Nguyên thuỷ

Đây là thời kì con người bước đầu biết chế tạo nhạc cụ để mô phỏng những âm thanh có trong thế giới tự nhiên như tiếng chim, tiếng lá rơi,... Nhạc cụ đầu tiên được chế tác là nhạc cụ gõ, sau đó là nhạc cụ hơi.

## 2. Âm nhạc thời kì Hy Lạp cổ đại
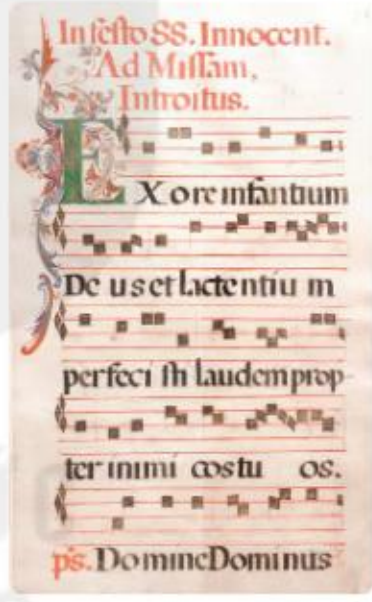
Được bắt đầu từ thế kỉ thứ VI trước Công nguyên. Thời kì này âm nhạc đã phát triển mạnh mẽ và khá gần với toán học. Dựa trên cơ sở toán học của Pythagoras, người Hy Lạp cổ đại đã tìm ra một số thang âm dựa trên vòng quãng năm. Người Hy Lạp cổ đại cũng tìm ra nhóm tiết tấu cơ bản là ngắn (tương đương móc đơn) và dài (tương đương nốt đen) dựa trên nhịp thơ. Ngoài các nhạc cụ gõ, nhạc cụ hơi, một số nhạc cụ gảy được sử dụng phổ biến ở thời kì này là đàn lyre và đàn cithara.



*Hình 4.1. Nhạc sĩ Ai Cập trong bức phù điêu từ Nhà nguyện Đỏ của Hatshepsut ở Đền Karnak gần Luxor (Thebes), Ai Cập*

## 3. Âm nhạc thời kì Trung cổ

Kéo dài trong khoảng 800 năm, kết thúc vào thế kỉ thứ XV. Đây là thời kì hình thành nên hệ thống kí hiệu nốt nhạc và lí thuyết âm nhạc, làm nền tảng cho sự phát triển âm nhạc cho đến ngày nay. Thời kì này đã xuất hiện hai loại âm nhạc đó là âm nhạc nhà thờ và âm nhạc thế tục. Tuy nhiên, âm nhạc nhà thờ đóng vị trí quan trọng hơn. Từ thế kỉ thứ IX, âm nhạc phức điệu bắt đầu chiếm một vị trí quan trọng và dần dần đóng vai trò chính trong sự phát triển của âm nhạc thời kì Trung cổ.




*Hình 4.2. Hình dáng các nốt nhạc ở thời kì Trung cổ*

## 4. Âm nhạc thời kì Phục hưng

Bắt đầu từ thế kỉ XV đến giữa thế kỉ XVII. Các nhạc sĩ muốn quay trở lại với những vẻ đẹp của âm nhạc có từ thời kì Hy Lạp cổ đại. Họ chú trọng tới vấn đề điệu thức và hoà âm. Thời kì này âm nhạc phức điệu nhà thờ đã phát triển rất rực rỡ. Nhạc sĩ tiêu biểu là Orlando di Lasso.



*Hình 4.3. Ở thời kì Phục hưng, đàn harpsichord đã được sử dụng rộng rãi*

## 5. Âm nhạc thời kì Tiền cổ điển (Baroque)

Bắt đầu từ khoảng thế kỉ XVII đến giữa thế kỉ XVIII. Đây là thời kì âm nhạc phức điệu đạt đến đỉnh cao và bắt đầu hình thành thể loại nhạc kịch. Nhạc sĩ tiêu biểu là Claudio Monteverdi, Antonio Vivaldi, Jean-Philippe Rameau, George Frideric Handel, Jean-Sebastien Bach,...



*Hình 4.4. Claudio Monteverdi (1567 - 1643)*

## 6. Âm nhạc thời kì Cổ điển

Bắt đầu từ nửa sau thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX. Đây là thời kì âm nhạc chủ điệu đóng vai trò quan trọng. Thời kì này cũng đã định hình ra biên chế dàn nhạc giao hưởng cũng như một số hình thức âm nhạc quan trọng còn được sử dụng cho đến ngày nay như hình thức sonate và liên khúc sonate. Các nhạc sĩ tiêu biểu là Christoph Willibald Ritter von Gluck, Franz Joseph Haydn, Wolfgang Amadeus Mozart, Ludwig van Beethoven.



*Hình 4.5. Ludwig van Beethoven (1770 - 1827)*

## 7. Âm nhạc thời kì Lãng mạn

Bắt đầu hình thành và phát triển ở thế kỉ XIX, âm nhạc lãng mạn chú trọng nhiều đến cảm xúc của người nhạc sĩ. Thời kì này đã đánh dấu sự ra đời của thể loại giao hưởng thơ và sự lên ngôi của thể loại ca khúc có phần đệm piano được phổ thơ. Nhạc sĩ tiêu biểu là Franz Peter Schubert, Felix Mendelssohn, Fryderyk Franciszek Chopin, Franz Liszt.



*Hình 4.6. Fryderyk Franciszek Chopin (1810 - 1849)*

## 8. Âm nhạc Thế kỉ XX

Âm nhạc Thế kỉ XX được phát triển rất đa dạng với sự ra đời của nhiều trường phái và quan điểm sáng tác khác nhau:

Trường phái âm nhạc Ấn tượng luôn chú trọng đến vẻ đẹp của âm nhạc, chú ý khai thác chất liệu âm nhạc phương Đông. Nhạc sĩ tiêu biểu là Claude Debussy và Maurice Ravel.

Trường phái âm nhạc Biểu hiện đưa ra một quan niệm mới về vẻ đẹp bằng việc phá bỏ âm nhạc có điệu tính. Nhạc sĩ tiêu biểu là Arnold Schoenberg.
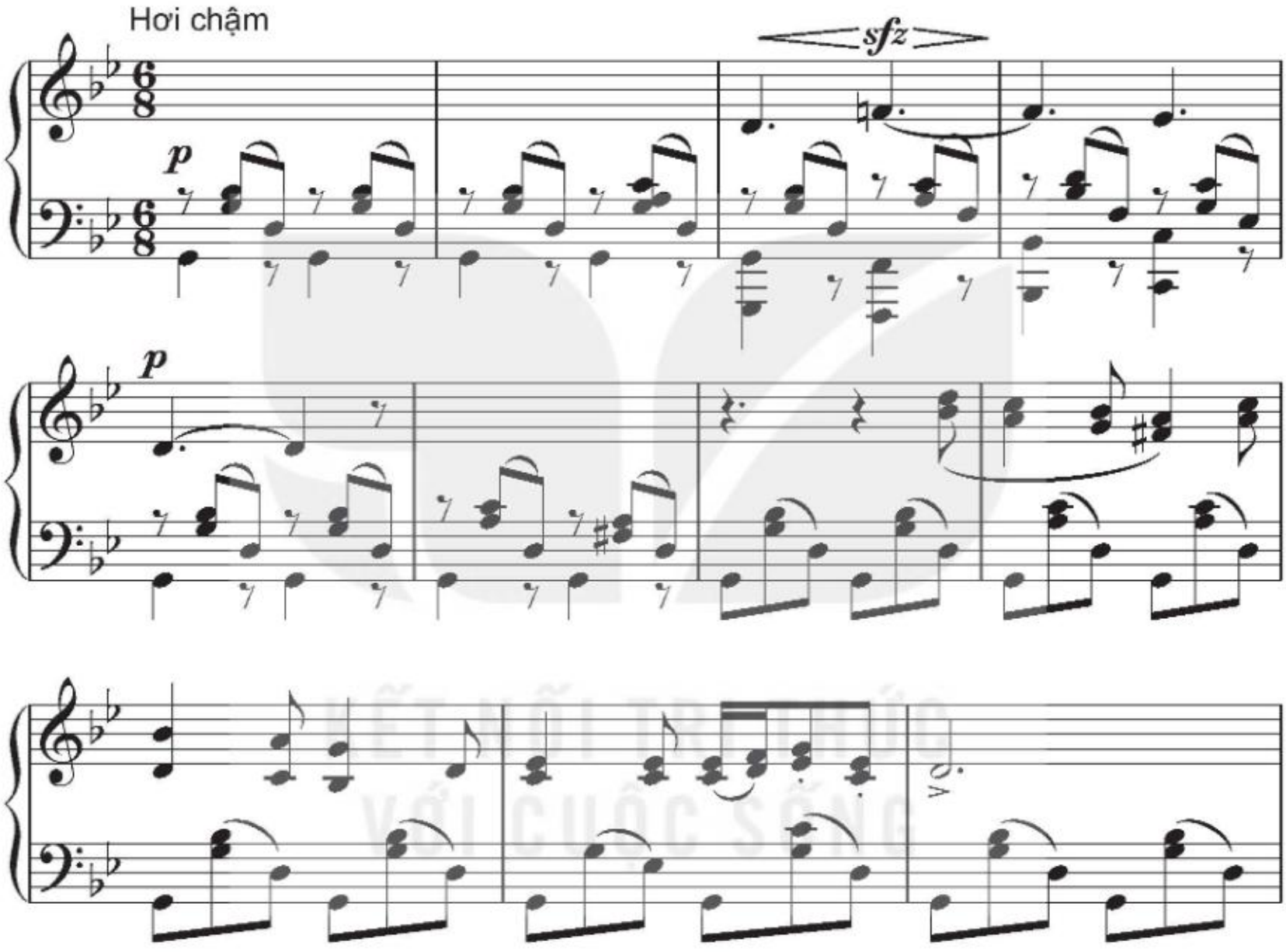


*Hình 4.7. Arnold Schoenberg (1874 - 1951)*

Trường phái âm nhạc Tân cổ điển muốn quay trở lại những vẻ đẹp kinh điển bằng một ngôn ngữ âm nhạc mới. Nhạc sĩ tiêu biểu là Igor Stravinsky.

Trường phái Tiền phong muốn xoá bỏ mọi niêm luật trong sáng tác, thậm chí là cả nốt nhạc, luật nhịp để đưa người nghe đến những quan điểm mới về thưởng thức âm nhạc. Nhạc sĩ tiêu biểu là John Cage, Krzysztof Penderecki.

## Nghe *Bài ca người chèo thuyền thành Venice (Venetian Boat Song)* của Felix Mendelssohn




*Bài ca người chèo thuyền thành Venice* là một tiểu phẩm viết cho piano nằm trong tuyển tập *Bài ca không lời* của nhạc sĩ Felix Mendelssohn, được viết ở hình thức hai đoạn đơn.

Bản nhạc gợi cho người nghe liên tưởng đến khung cảnh người chèo thuyền trên sông thông qua âm hình đệm của bè tay trái và tính chất trữ tình nhờ vào nét giai điệu giàu chất hát của bè tay phải.

1. Nêu vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới và kể tên một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.
2. Nêu cảm nhận của em sau khi nghe *Bài ca người chèo thuyền thành Venice* của Felix Mendelssohn.

Tìm và thiết kế PowerPoint (12 - 15 slide, có thể kèm ảnh minh hoạ) giới thiệu một số tác phẩm nổi tiếng của các nhạc sĩ tiêu biểu trong nền âm nhạc thế giới.



# Phần hai

# PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

## A – HÁT

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



Bài 1

# Tư thế hát và miệng hát

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Hát đúng tư thế, mở miệng phù hợp.*
- *Hát đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.*

Thực hiện một số động tác khởi động để chuẩn bị cho tư thế hát và miệng hát.

## 1. Tư thế hát

– Tư thế đứng hát (hình 1.1):

+ Lưng và đầu thẳng, giữ chắc cơ thể ở phần thắt lưng.

+ Hai chân đứng thoải mái, cách nhau một khoảng bằng vai.

– Tư thế ngồi hát (hình 1.2): Lưng, đầu thẳng, không ngồi gù lưng, vai buông lỏng.



*Hình 1.1.*
*Tư thế đứng hát*



*Hình 1.2.*
*Tư thế ngồi hát*

## 2. Miệng hát

Miệng mở rộng, thoải mái. Độ mở rộng, hẹp của miệng phụ thuộc vào nguyên âm, phụ âm, các cử động của môi, lưỡi, hàm ếch mềm và hàm dưới.

*Ví dụ:*

– Nguyên âm ***ô***: miệng mở to, rộng, môi tạo hình dáng mở tròn (hình 1.3).

– Nguyên âm ***a***: miệng mở to, rộng. Khi hát nốt cao môi nhấc lên cao hơn để hở hàm răng trên (hình 1.4).

– Nguyên âm ***ê***: miệng mở hẹp hơn, mở ngang, môi hơi nhấc lên (hình 1.5).

*Lưu ý:* Khi hát, môi, lưỡi, hàm ếch mềm, hàm dưới luôn mềm mại.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



*Hình 1.3. Miệng hát nguyên âm **ô***
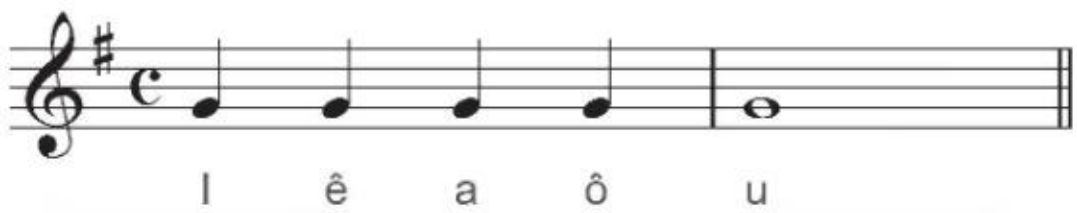


*Hình 1.4. Miệng hát nguyên âm **a***
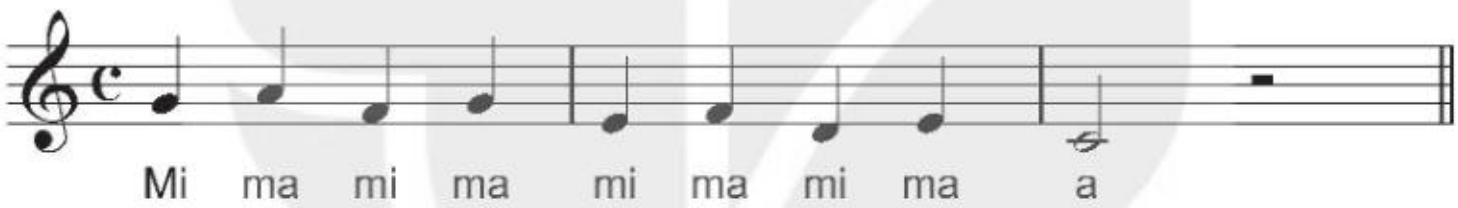


*Hình 1.5. Miệng hát nguyên âm **ê***

## 3. Luyện thanh

**Mẫu 1**




**Mẫu 2**




*Yêu cầu:* Luyện các mẫu âm lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; khi hát chuyển tiếp từ nguyên âm này sang nguyên âm kia, miệng luôn giữ ở trạng thái mềm mại, tự nhiên, nét mặt tươi tắn.

## 4. Học hát
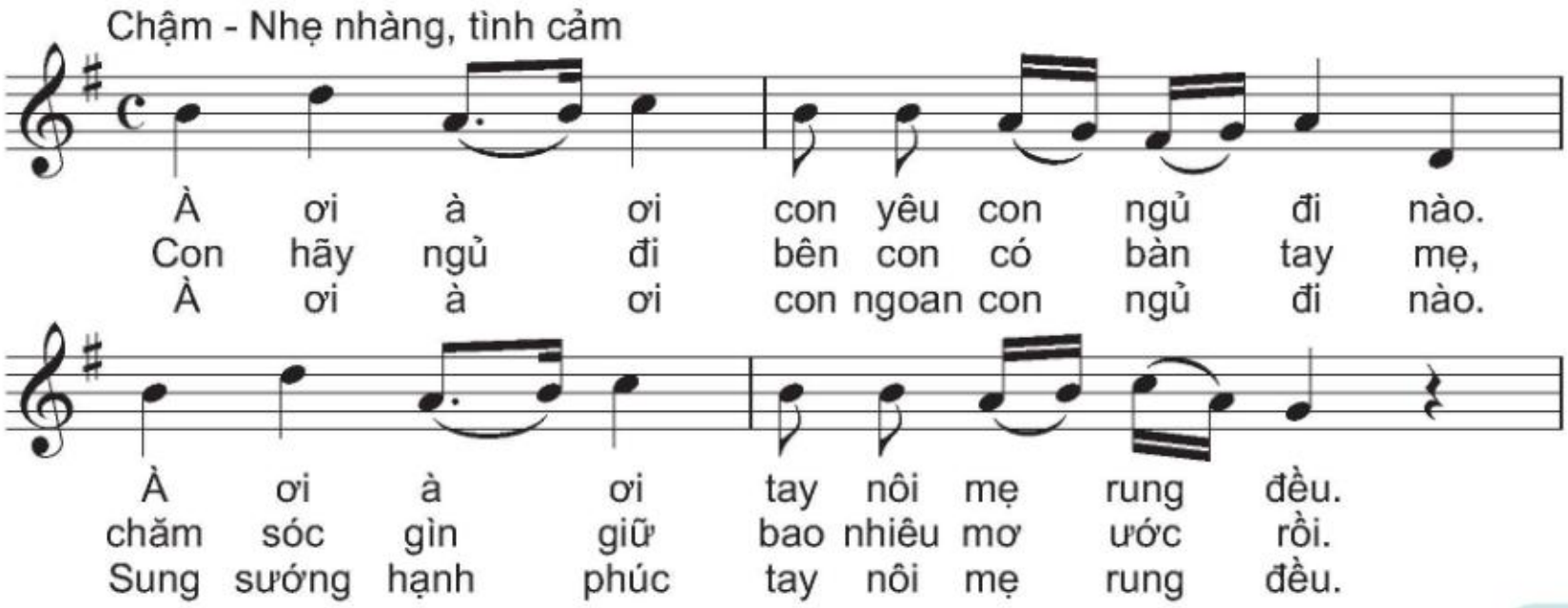
– Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất mềm mại, nhẹ nhàng, chậm rãi.
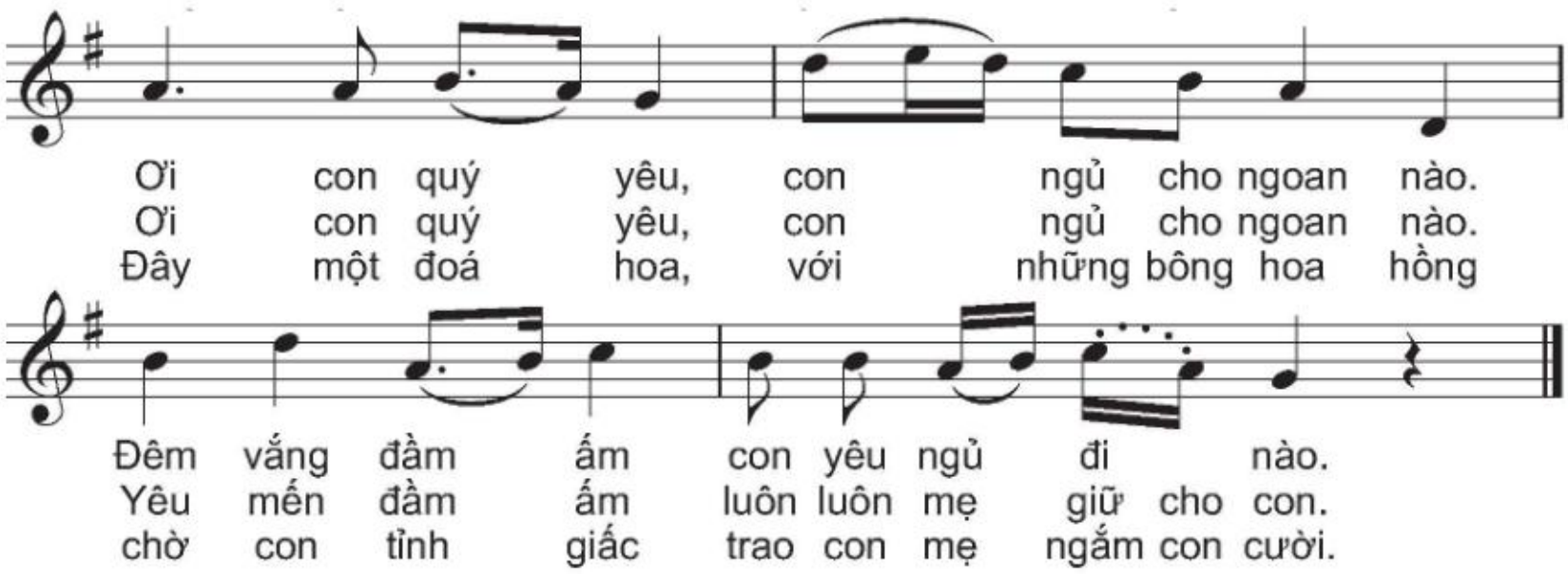
***Hát ru***

*Nhạc:* Schubert

*Phỏng dịch lời Việt:* Trung Kiên

Chậm - Nhẹ nhàng, tình cảm






Franz Peter Schubert (1797 – 1828), là nhà soạn nhạc người Áo, thuộc trường phái âm nhạc lãng mạn. *Hát ru* là một trong những ca khúc nổi tiếng của ông. Giai điệu âm nhạc trong sáng, du dương; ca từ mộc mạc, giản dị về tình yêu vô bờ của người mẹ dành cho con của mình.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Hát đúng cao độ, trường độ, không luyến thừa nốt.
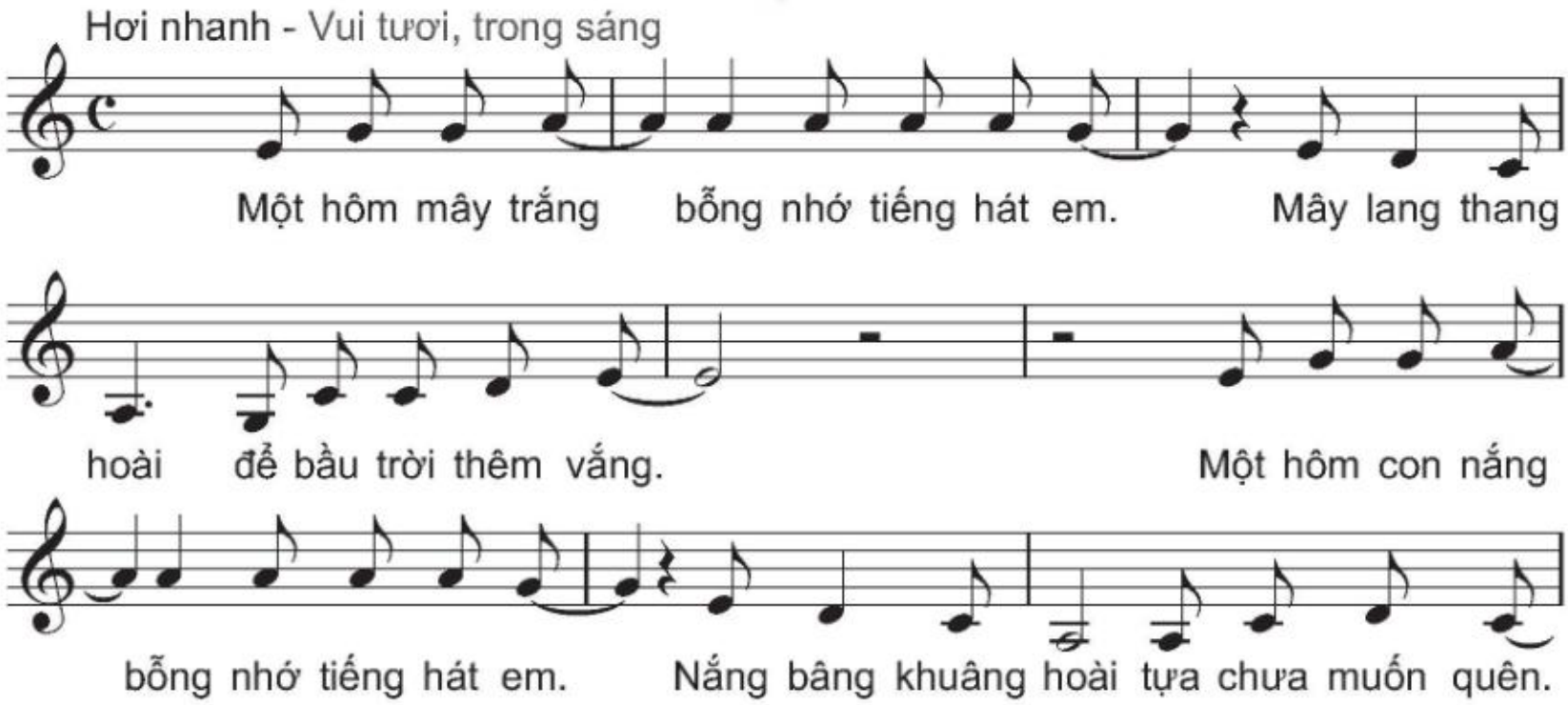
– Hát nhấn mạnh vào đầu nhịp; mở miệng đúng kĩ thuật.
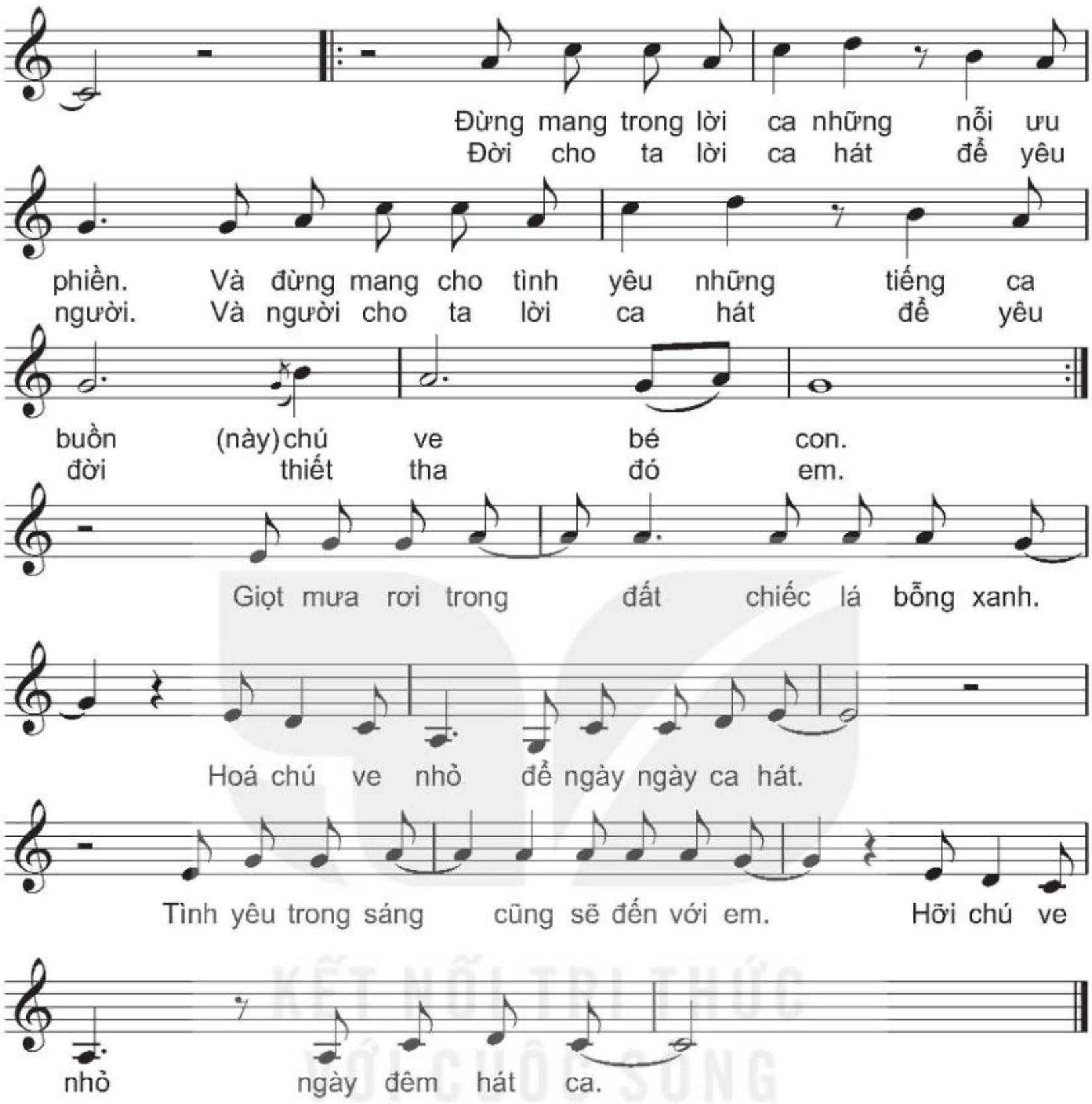
– Luôn giữ miệng ở trạng thái mềm mại, thả lỏng hàm dưới, cười nhẹ, nét mặt tươi tắn khi hát chuyển tiếp từ âm này sang âm kia.

– Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất hoạt bát.

## Hát với chú ve con

*Nhạc và lời:* Thanh Tùng






*Hát với chú ve con* là một trong số nhiều ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Thanh Tùng. Với tính chất âm nhạc tươi vui, hoạt bát, trong sáng; ca từ gần gũi, thân thương, tác giả muốn mượn hình ảnh chú ve con để gửi lời nhắn nhủ: Hãy luôn suy nghĩ tích cực và tin yêu cuộc sống.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Luôn giữ miệng mềm mại, uyển chuyển khi hát ca khúc có tiết tấu nhanh, hoạt bát.

– Chuyển âm nhẹ nhàng như nói, cười nhẹ để hở hàm răng trên khi hát, nét mặt tươi tắn, hàm dưới luôn thả lỏng.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1. Khi đứng hay ngồi hát, em cần lưu ý điều gì?
2. Miêu tả cách mở miệng hát các nguyên âm **a**, **ô**, **ê**.
3. Nêu cảm nhận của em khi hát ca khúc *Hát ru* của Schubert.
4. Khi hát ca khúc có tiết tấu chậm rãi và khi hát ca khúc có tiết tấu nhanh, miệng có khác nhau không? Tại sao?

Chọn một trong hai ca khúc đã học ở trên, trình bày ý tưởng và thể hiện ca khúc đó ở các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca.







# Bài 2 Làm chủ hơi thở

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Biết lấy hơi đúng chỗ, điều tiết hơi đều đặn.*
- *Hát đúng cao độ, trường độ của bài hát và thể hiện được sắc thái của bài hát.*

Thực hiện một số động tác sau theo mẫu để khởi động cho làm chủ hơi thở:

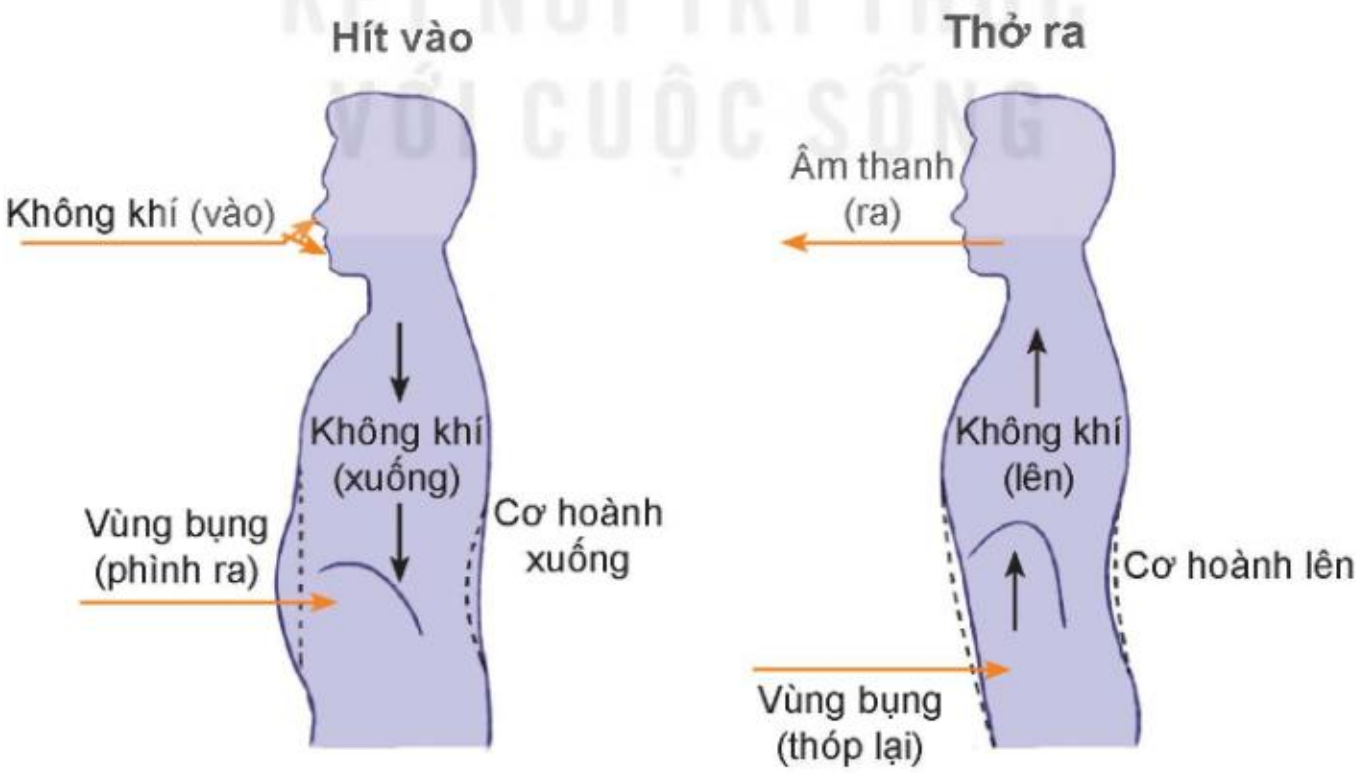



## 1. Lấy hơi, giữ hơi và đẩy hơi khi hát

– *Hít hơi:* nhanh, nhẹ nhàng. Hít sâu từ mũi hoặc từ miệng.

– *Giữ hơi:* giữ và nén chắc hơi tại phần bụng vùng cơ hoành.

– *Đẩy hơi:* nhịp nhàng, đều đặn, điều tiết hơi đến cuối câu hát.
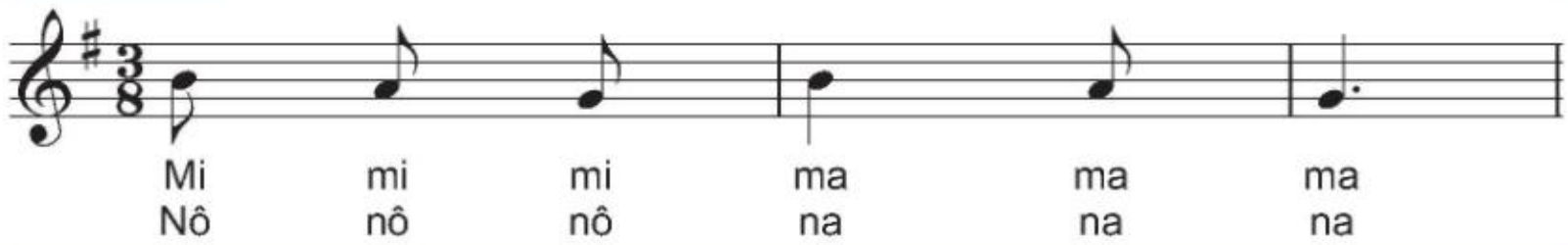



*Hình 2.1. Cách điều tiết hơi thở khi hát*
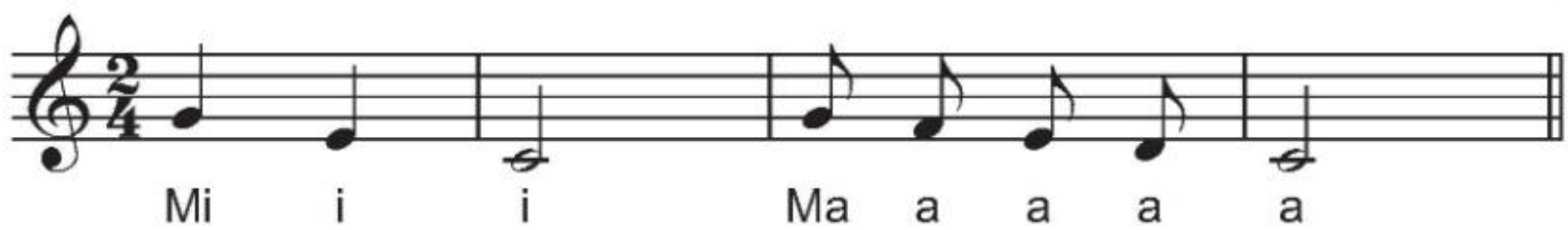
KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## 2. Luyện thanh

**Mẫu 1**




**Mẫu 2**




*Yêu cầu:* Luyện các mẫu âm lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; hát nhấn mạnh hơn vào phách mạnh; ngân đủ trường độ nốt trắng; hít hơi sâu, tập giữ âm thanh vang đều; khống chế hơi thở khi hát giai điệu đi xuống.
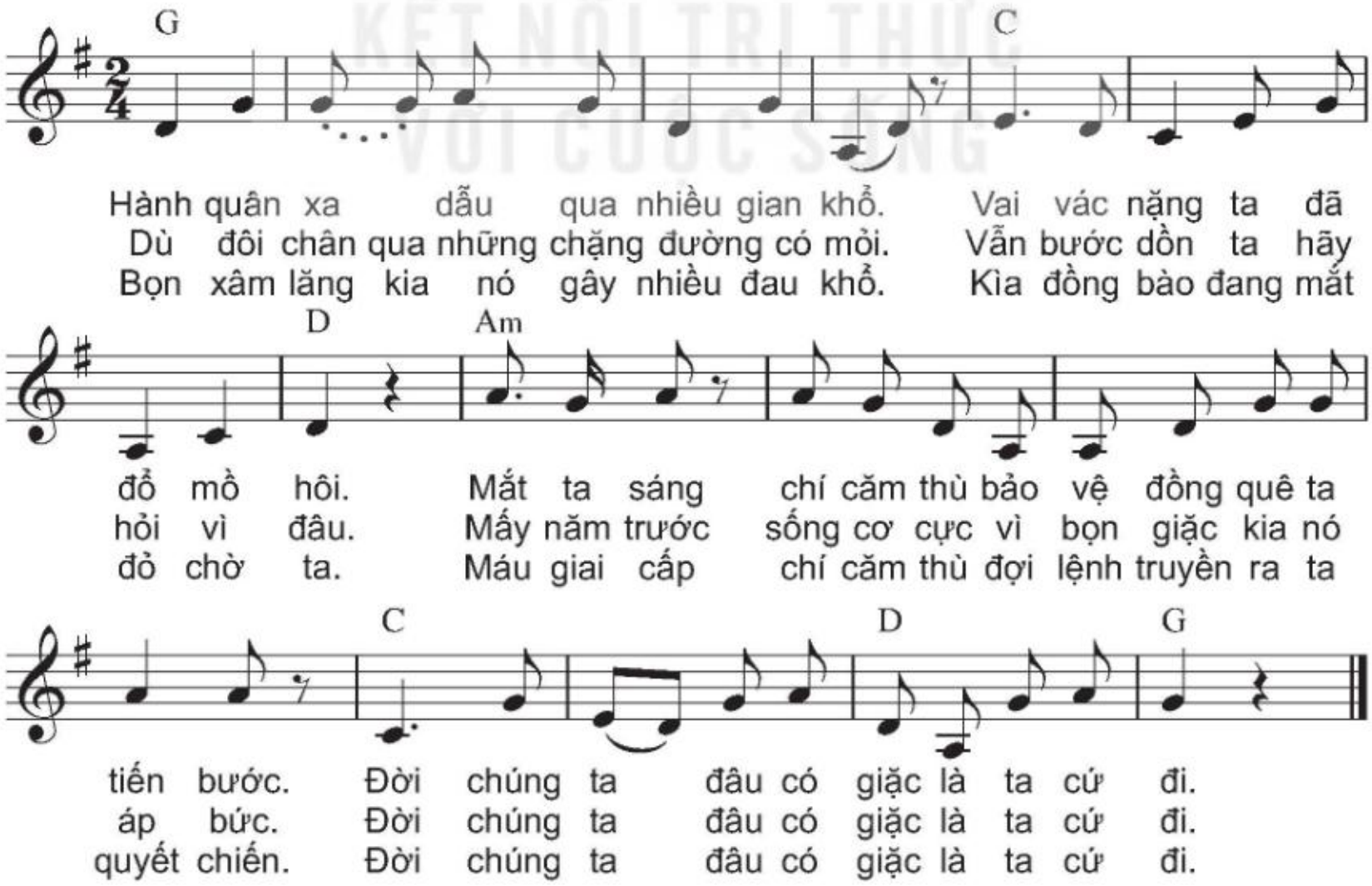
## 3. Học hát

– Thực hành thể hiện ca khúc có tính chất nhịp đi.

### Hành quân xa

*Nhạc và lời:* Đỗ Nhuận

Nhịp đi - Trầm hùng




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

*Hành quân xa* là một trong những ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Đỗ Nhuận. Ông sáng tác ca khúc này trong thời kì diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ. Ca khúc với nhịp đi trầm hùng, lời ca giản dị, thể hiện ý chí quyết tâm chiến đấu bảo vệ đất nước và niềm tin thắng lợi.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Lấy hơi tại dấu lặng đơn và lặng đen.

– Hát nhấn mạnh vào đầu nhịp.

– Hát gọn tiếng và dứt khoát, điều tiết hơi và giữ âm thanh đều đặn.
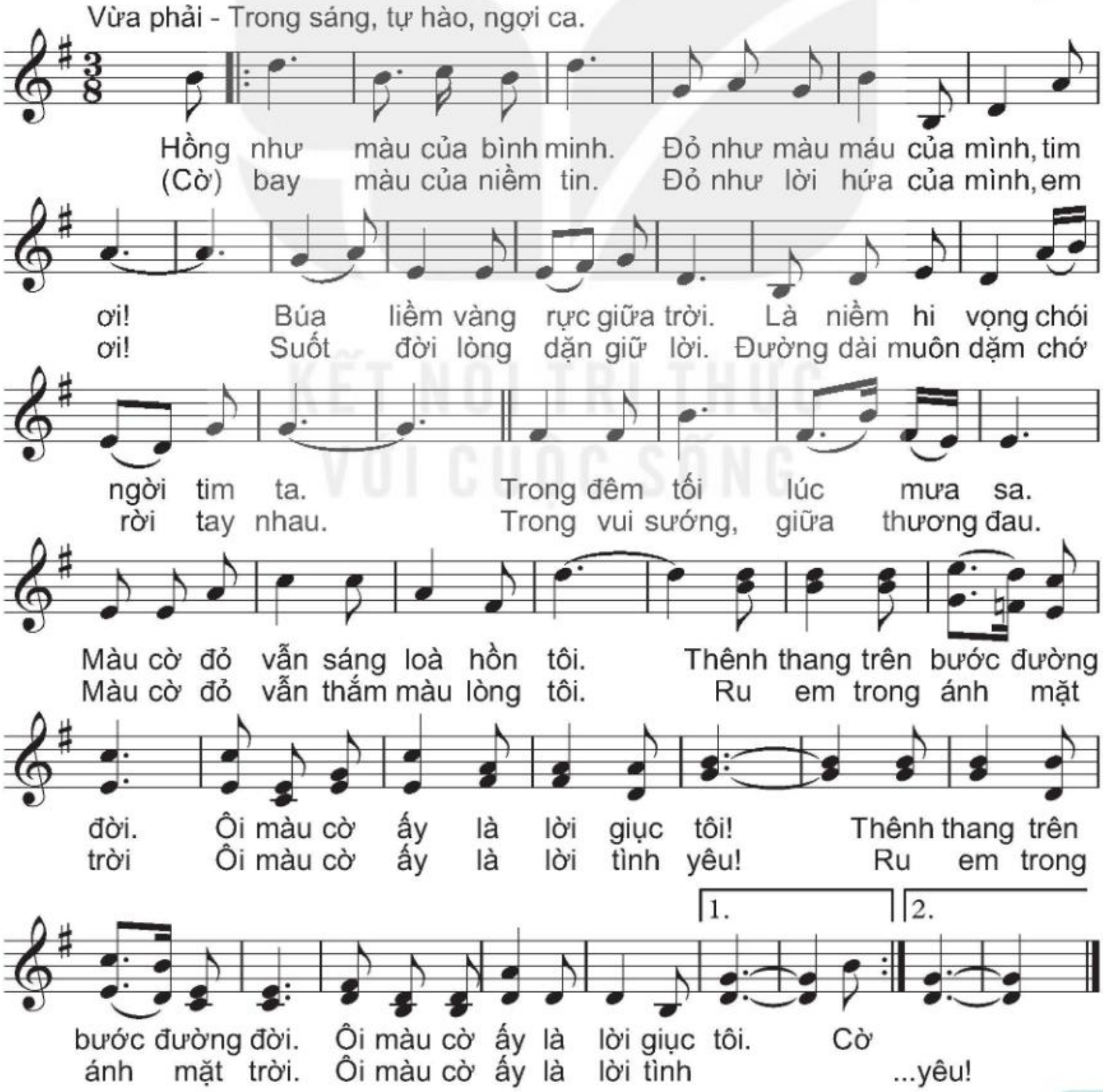
– Thực hành thể hiện ca khúc trữ tình.

## Màu cờ tôi yêu

*Nhạc:* Phạm Tuyên

*Lời:* thơ Diệp Minh Tuyền

Vừa phải - Trong sáng, tự hào, ngợi ca.




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Ca khúc *Màu cờ tôi yêu* được nhạc sĩ Phạm Tuyên và Diệp Minh Tuyền sáng tác vào năm 1979. Ca khúc có giai điệu tươi sáng, lời ca lạc quan, yêu đời, thể hiện niềm tin và hi vọng về một ngày mai tươi đẹp.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Nhịp lấy đà cần đặt âm thanh nhẹ nhàng, hát nhấn vào đầu nhịp.

– Lấy hơi khi hết ý, kết câu, kết đoạn. Điều tiết hơi nhịp nhàng, đều đặn.

– Những quãng 4, 5 và 8 cần hát với miệng hát và cơ thể được thư giãn. Hát đúng cao độ, trường độ, không luyến.

– Phong cách trình diễn tự nhiên, phong thái lạc quan, nét mặt tươi tỉnh, kết hợp sự chuyển động của cơ thể.

1. Miêu tả cách lấy hơi, giữ hơi và đẩy hơi khi hát.
2. Em có nhận xét gì về cách điều tiết hơi thở khi hát ca khúc *Hành quân xa* và ca khúc *Màu cờ tôi yêu*?

**Trình bày** ca khúc *Màu cờ tôi yêu* kết hợp với các động tác hình thể.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

# Bài 3 Phát âm rõ chữ

***Yêu cầu cần đạt:***

*Hát rõ lời, thuộc lời ca, đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.*

Luyện tập phát âm một số nguyên âm, phụ âm cho rõ chữ.

## 1. Hát tròn vành, rõ chữ

Hát tròn vành, rõ chữ là cách xử lí từ nào rõ từ đó, âm thanh gọn gàng, đầy đặn, trau chuốt, lời ca nghe rõ ràng, không gây hiểu sai nghĩa của từ. Muốn đạt được tiêu chí này cần nắm được thế nào là khởi chữ, mở chữ và đóng chữ trong kĩ thuật hát.

*Ví dụ:* Trong từ ***hát***:
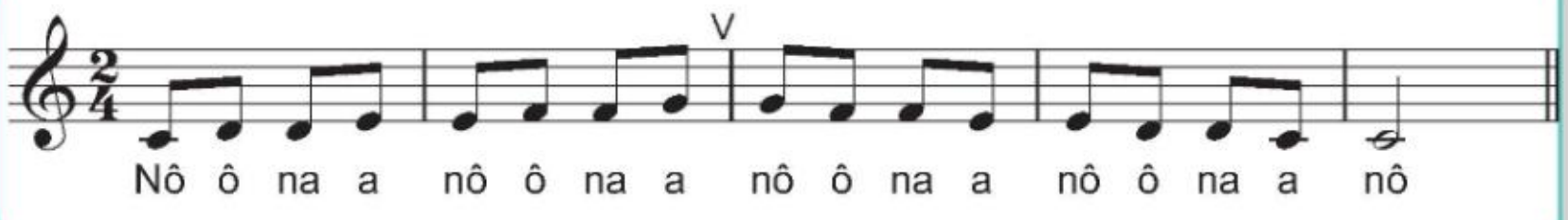
– Khởi chữ là cách đặt âm đầu của phát âm (âm ***h*** của từ ***hát***). Cần đặt âm nhẹ nhàng, rõ và nét chữ như cách nói thông thường.

– Mở chữ là âm quyết định độ vang của tiếng hát (âm ***a*** của từ ***hát***). Đặc trưng của hát dân ca là sử dụng khẩu hình bẹt, khép miệng, tuy nhiên với các nguyên âm như ***a***, ***ô*** cần mở rộng hơn để đỉnh âm được vang và nét.
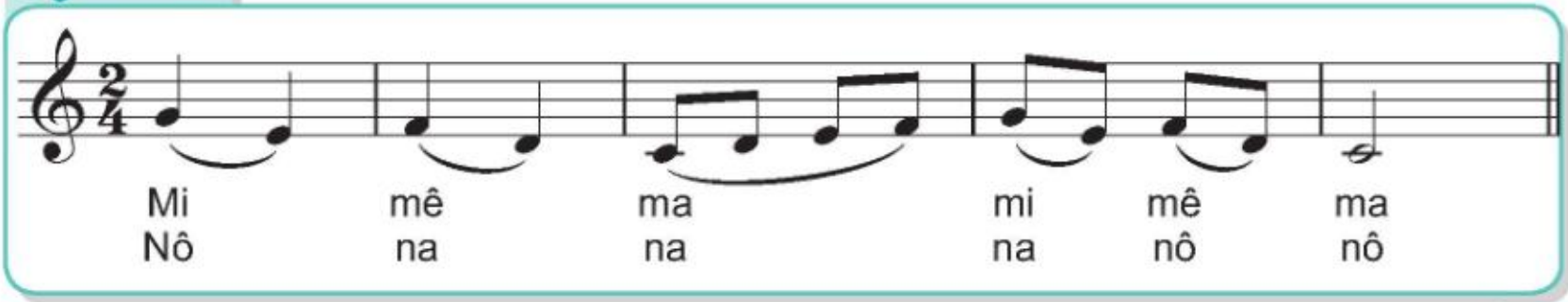
– Đóng chữ: Với những từ có âm cuối là phụ âm hoặc bán nguyên âm (âm ***t*** là phụ âm cuối của từ ***hát***), người hát cần khép miệng nhanh, gọn và nét tiếng.

## 2. Luyện thanh

**Mẫu 1**




**Mẫu 2**



*Yêu cầu*: Luyện hai mẫu âm với nhịp độ vừa phải; luyện đi lên và xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; hít hơi thở sâu, hát vang đều với giai điệu đi lên hoặc đi xuống; thả lỏng miệng, cơ hàm, bật môi linh hoạt, mềm mại để hát rõ lời.
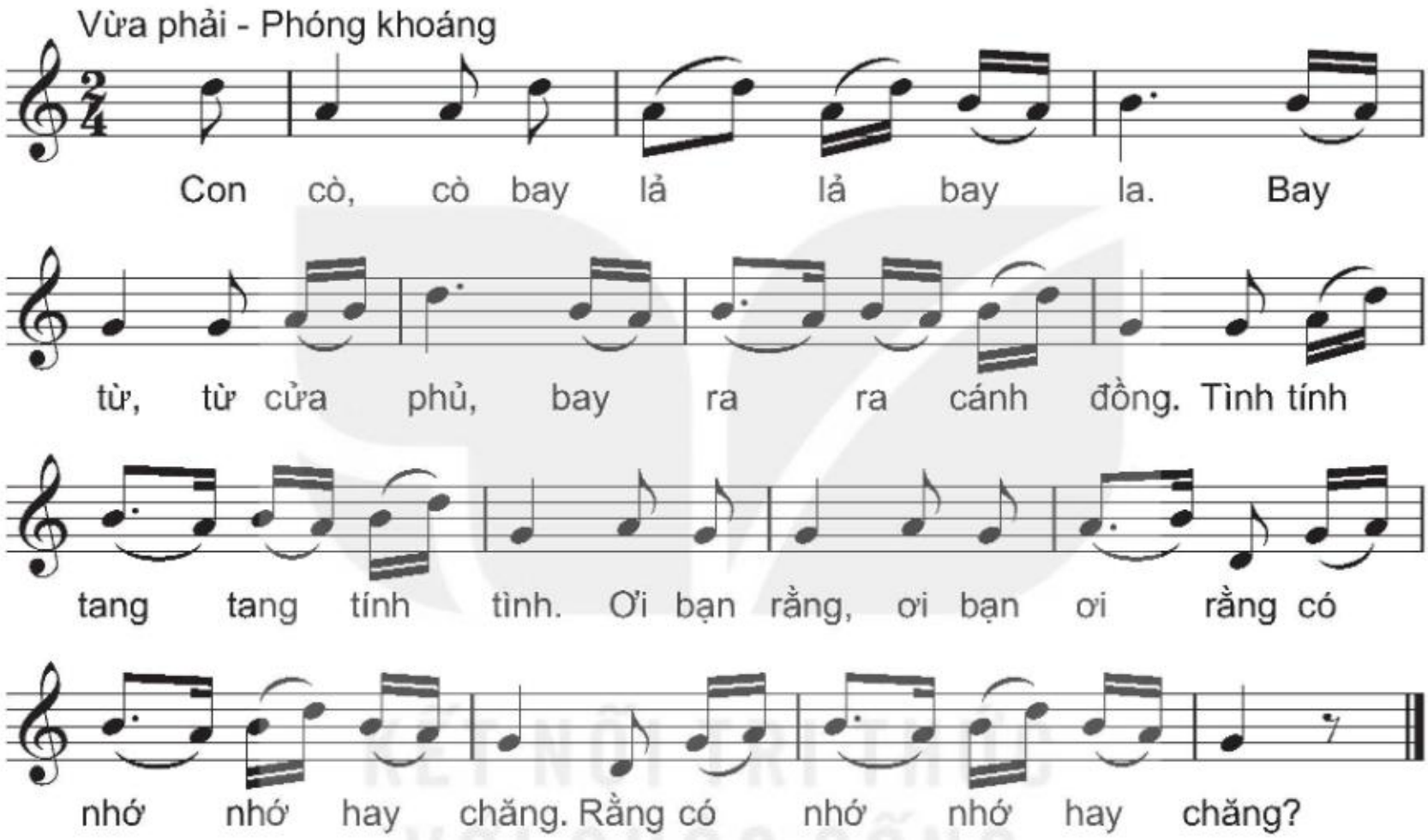
## 3. Học hát

– Thực hành hát bài dân ca.

### *Cò lả*

Dân ca đồng bằng Bắc Bộ

*Kí âm:* Nghệ nhân Vũ Tuấn Đức




*Cò lả* là điệu dân ca phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ. Nhân dân ta đã dựa theo một câu thơ lục bát để sáng tác thành bài dân ca này. Giai điệu bài dân ca được viết ở thang âm 4 âm (g – a – b – d), mang sắc thái êm dịu, tính chất vui tươi, trong sáng. Nội dung gợi cho người nghe cảm nhận về một bức tranh đẹp, đa màu sắc.

*Yêu cầu khi thể hiện bài dân ca:*

– Nén hơi chặt, điều tiết hơi đều đặn với âm thanh êm dịu, ngọt ngào.

– Miệng mở thoải mái, mềm mại, tự nhiên như nói.

– Trong bài có sử dụng nhiều luyến láy, khi hát cần thể hiện chuẩn xác, để lời ca rõ nghĩa, không bỏ luyến và không luyến thừa nốt.
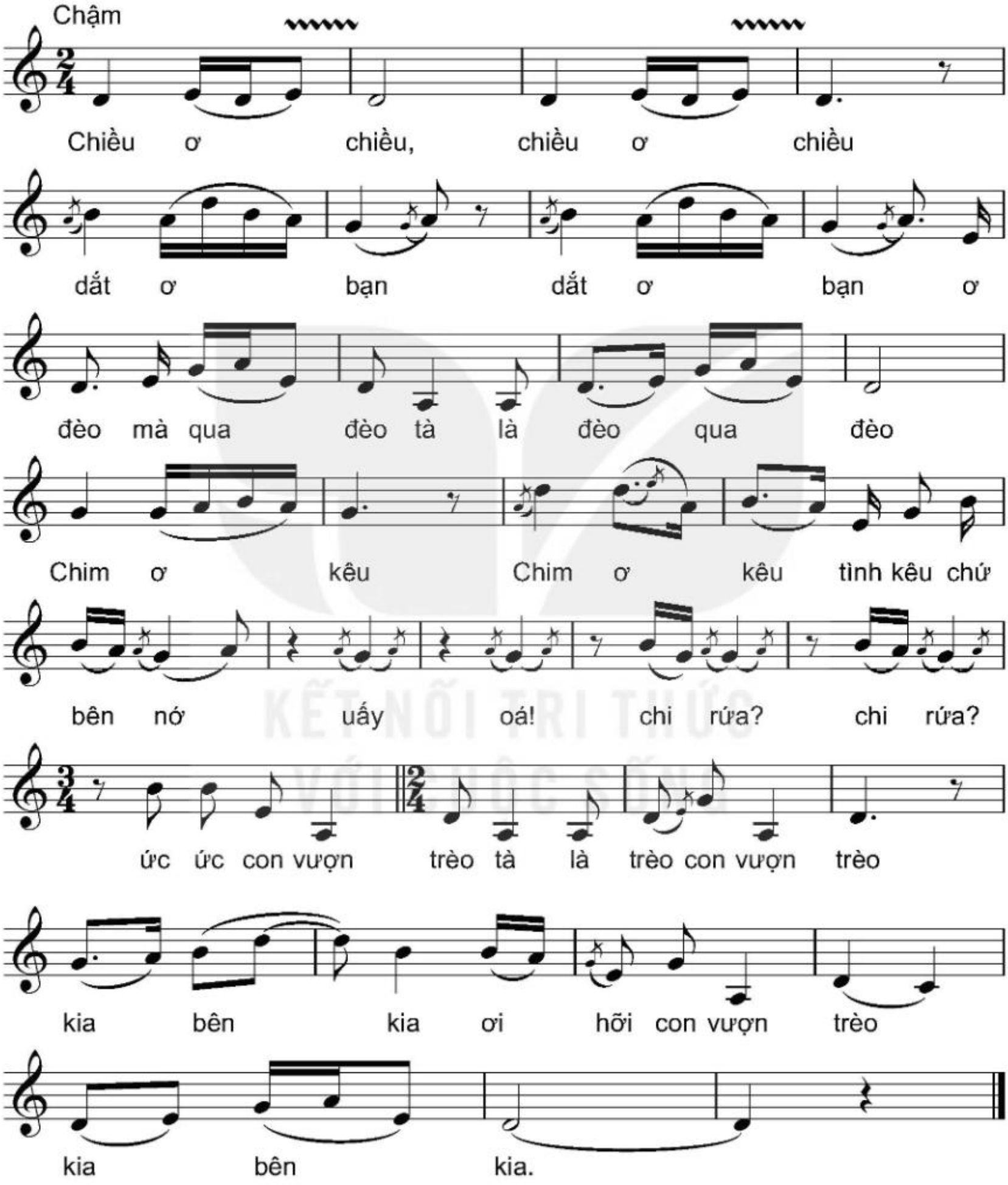
– Thể hiện bài hát với nét mặt tươi tắn, duyên dáng, mềm mại, uyển chuyển.

– Thực hành hát bài dân ca.

## *Lí hoài nam*

Dân ca Quảng Trị

*Sưu tầm và kí âm:* Nguyễn Viêm



*Lí hoài nam* còn có các tên gọi khác là *Lí qua đèo, Lí chiều chiều*. Bài dân ca có giai điệu mượt mà, êm dịu, nhiều âm luyến láy, có tứ thơ là câu ca dao:

Chiều chiều dắt bạn qua đèo

Chim kêu bên nớ, vượn trèo bên ni.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Lấy hơi ở vị trí các dấu lặng đơn, lấy hơi sâu và điều tiết hơi đều đặn. Hát nhấn mạnh hơn vào đầu nhịp.

– Phát âm rõ và nét tiếng, hát như nói.

– Hát chính xác tiết tấu đảo phách và các âm luyến trong bài.

– Miệng mở tự nhiên, thả lỏng cơ hàm, nét mặt tươi tắn.

**1.** Hát tròn vành, rõ chữ là gì? Cho ví dụ.

**2.** Kể tên một số bài dân ca tại vùng, miền mà em đang sinh sống.

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

**1.** Đặt lời mới cho bài dân ca *Cò lả* và cùng bạn thể hiện bài hát theo các hình thức khác nhau.

**2.** Chọn một bài dân ca tại địa phương mà em đang sống, lên ý tưởng và thể hiện bài hát đó tròn vành, rõ chữ.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



# Bài 4 Hát giọng chuyển

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Biết hát giọng chuyển, điều tiết hơi đều đặn.*
- *Hát đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.*

Thực hiện rung môi, duy trì hơi thở đều đặn với mẫu âm sau:
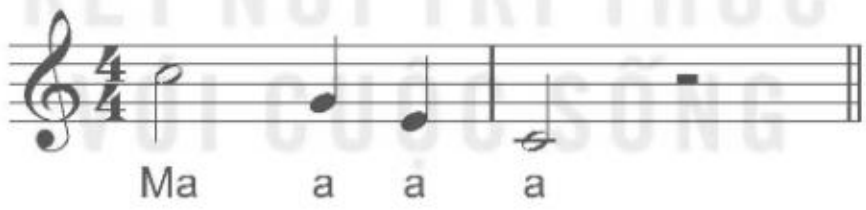


## 1. Hát giọng chuyển

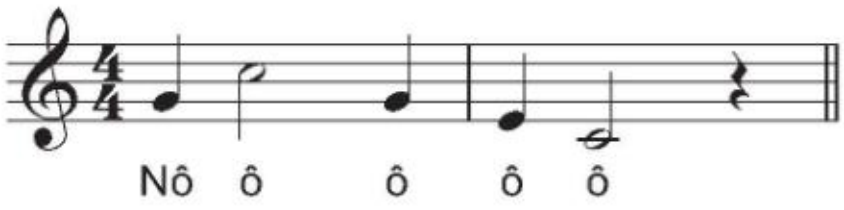
Là cách hát chuyển từ giọng tự nhiên (giọng thật) sang âm khu hỗn hợp (giọng pha) hoặc âm khu đầu (giọng giả) hoặc ngược lại ở các âm vực khác nhau.

## 2. Luyện thanh

**Mẫu 1**




**Mẫu 2**




*Yêu cầu:* Hát đi lên và xuống một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp; đặt âm nhẹ nhàng khi chuyển từ âm này sang âm kia; lấy hơi sâu, điều tiết hơi đều đặn và giữ cơ thể luôn được thoải mái khi hát đổi âm vực.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
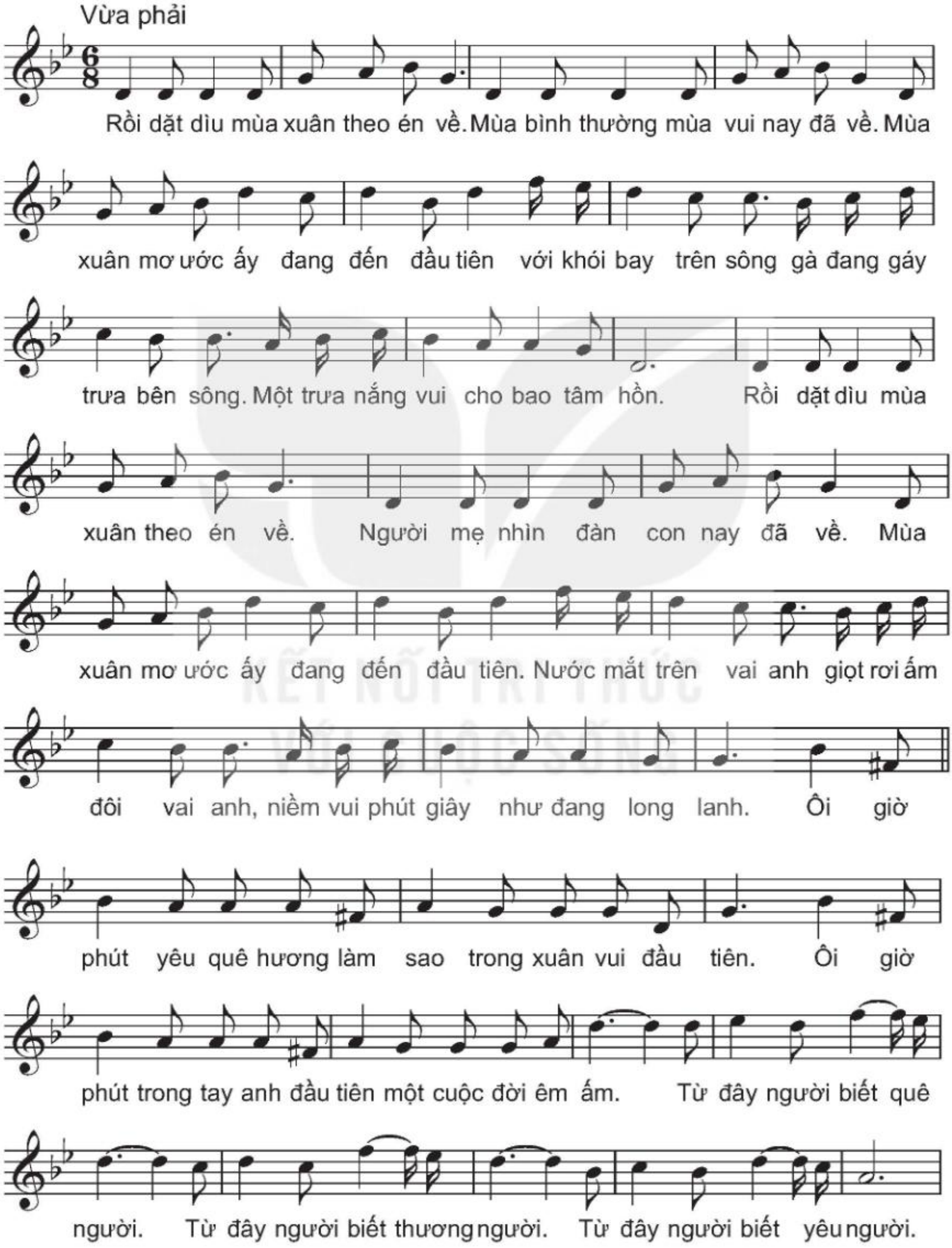
## 3. Học hát
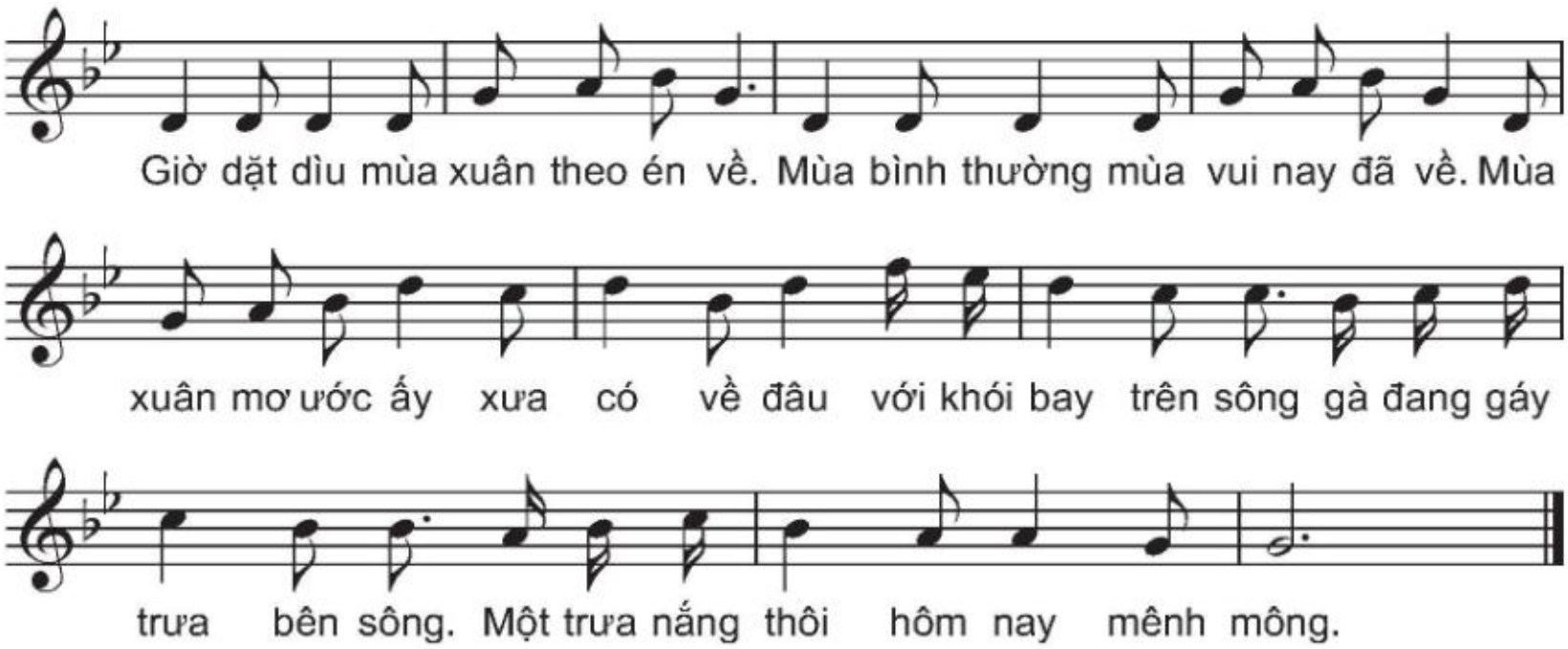
– Thực hành hát ca khúc với giai điệu có những quãng liền bậc.

### *Mùa xuân đầu tiên*

*Nhạc và lời:* Văn Cao

Vừa phải






Ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* của nhạc sĩ Văn Cao được sáng tác năm 1976 khi đất nước đã hoàn toàn thống nhất. Tính chất âm nhạc nhẹ nhàng, tươi sáng, lời ca giản dị, sâu lắng, thể hiện cảm xúc trào dâng hạnh phúc của người dân Việt Nam khi được tận hưởng mùa xuân đầu tiên, mùa xuân của sự thanh bình và niềm hi vọng.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Chuyển giọng nhẹ nhàng khi hát từ âm này sang âm kia.

– Miệng mở rộng, giữ cơ thể thoải mái.
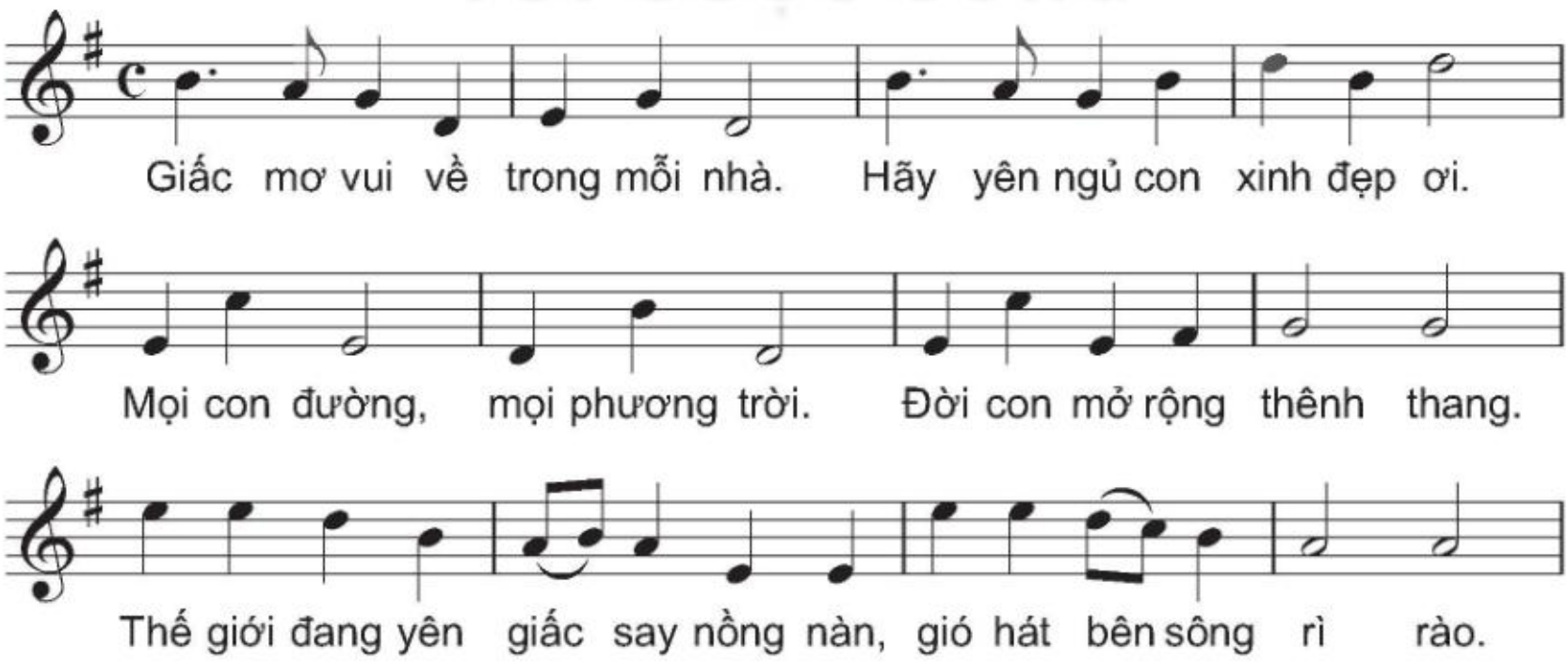
– Lấy hơi khi hết ý, hết câu, đoạn. Điều tiết hơi đều đặn trong cả câu hát.
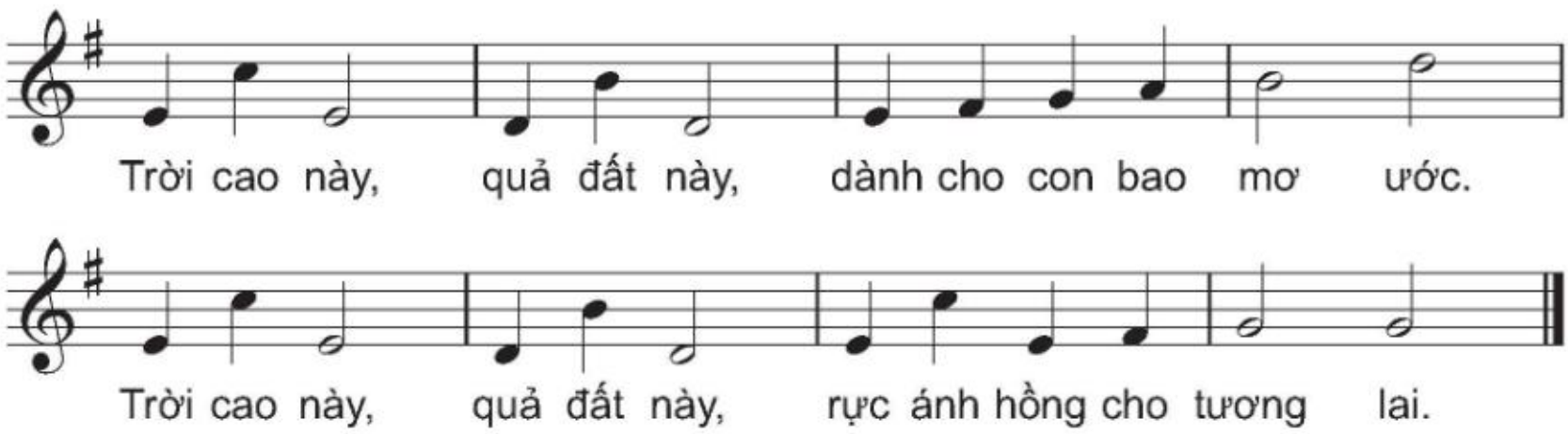
– Thực hành hát ca khúc với giai điệu có nhảy quãng xa.

## Giấc mơ sẽ đến bên ngưỡng cửa

*Nhạc và lời:* I. O. Dunayevsky

*Phỏng dịch lời Việt:* Trung Kiên






Isaak Osipovich Dunayevsky là nhạc sĩ người Nga, tác giả của nhiều ca khúc nổi tiếng. *Giấc mơ đến bên ngưỡng cửa* là ca khúc trong phim *Xiếc*, có tính chất nhẹ nhàng, êm ái, du dương.

*Yêu cầu khi thể hiện bài hát:*

– Đoạn 1 lấy hơi ở cuối các nhịp 2, 4, 6, 8; đoạn 2 lấy hơi ở cuối các nhịp 10, 12, 14, 16, 18, 20.

– Đặt âm thanh nhẹ nhàng, miệng mở rộng, giữ miệng luôn mềm mại, uyển chuyển khi thay đổi âm vực.

– Hát nhấn vào phách mạnh. Điều tiết hơi thở nhịp nhàng, đều đặn.

**1.** Tại sao cần thả lỏng cơ thể khi hát?

**2.** Theo em, hát giai điệu liền bậc hay nhảy quãng khó hát hơn? Tại sao?

Biểu diễn ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* của nhạc sĩ Văn Cao bằng các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, kết hợp một số động tác cơ thể.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



# Phần hai

# PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

## B – NHẠC CỤ



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Bài 1

# Giới thiệu đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4

***Yêu cầu cần đạt:***

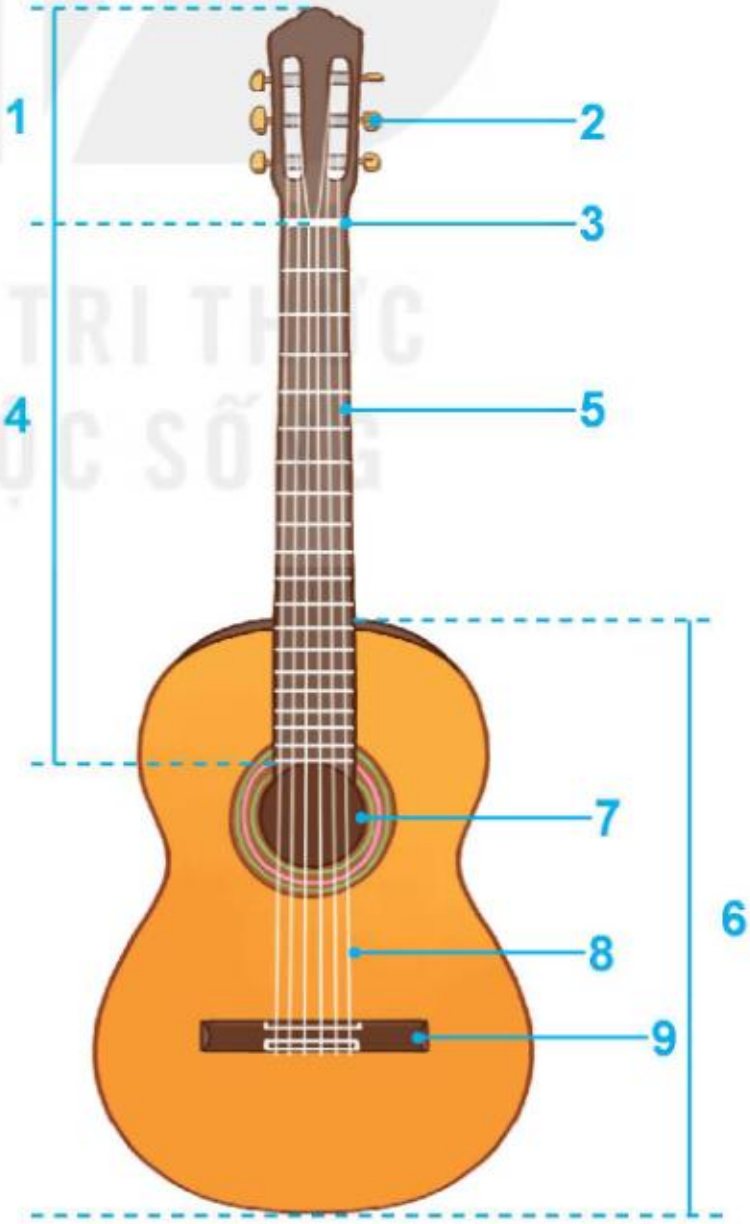
- *Ngồi chơi đàn và đặt hai tay đúng tư thế, bấm, gảy đúng kĩ thuật.*
- *Nhận biết được các nốt nhạc ở thế tay thứ nhất.*
- *Thể hiện được một số nốt nhạc trên dây 5, dây 4 của thế tay thứ nhất.*

Xem một video clip giới thiệu về các loại đàn guitar.

## 1. Giới thiệu đàn guitar và các nốt nhạc trên đàn

### *a) Cấu tạo*

1 – Đầu cần đàn
2 – Khoá chỉnh dây
3 – Lược đàn
4 – Cần đàn
5 – Phím đàn
6 – Thùng đàn
7 – Lỗ thoát âm
8 – Dây đàn
9 – Ngựa đàn




*Hình 1.1. Cấu tạo đàn guitar*

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

***b) Thứ tự các dây buông trên đàn guitar***

Dây 1: Mi (dây mỏng nhất)

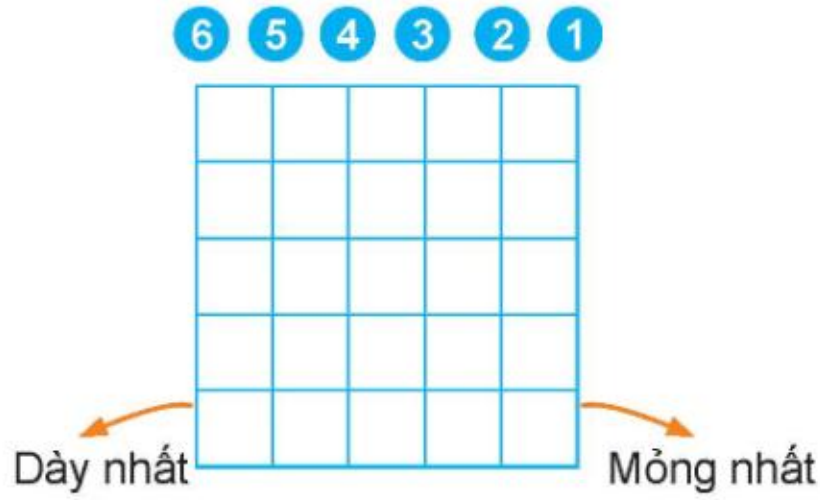
Dây 2: Si

Dây 3: Son

Dây 4: Rê

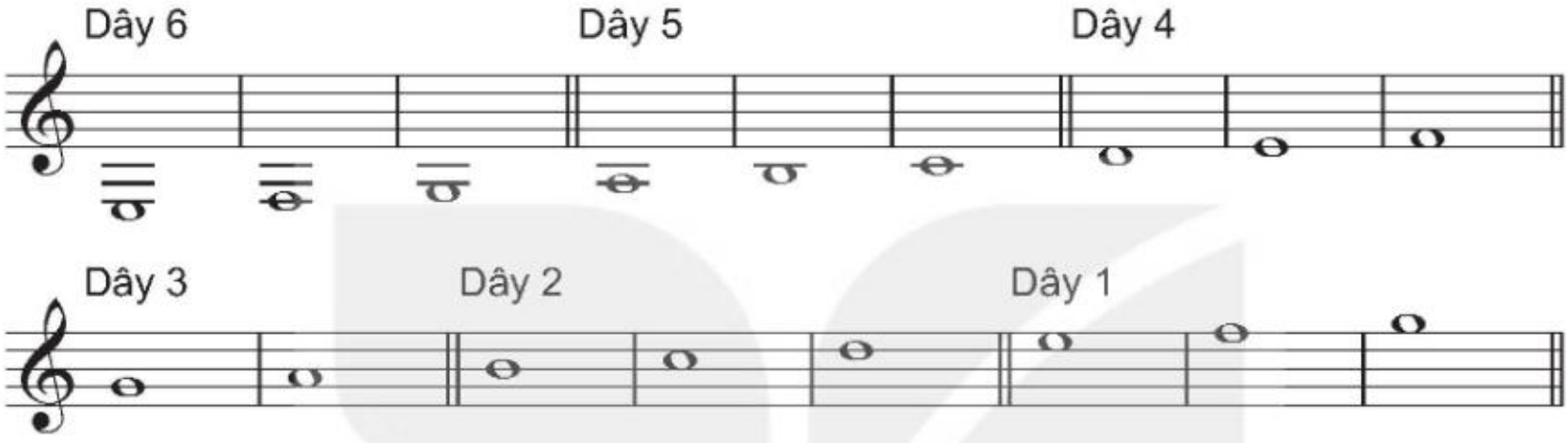
Dây 5: La

Dây 6: Mi (dây dày nhất)




*Hình 1.2. Thứ tự các dây buông trên đàn guitar*

***c) Các nốt nhạc cơ bản của thế tay thứ nhất***
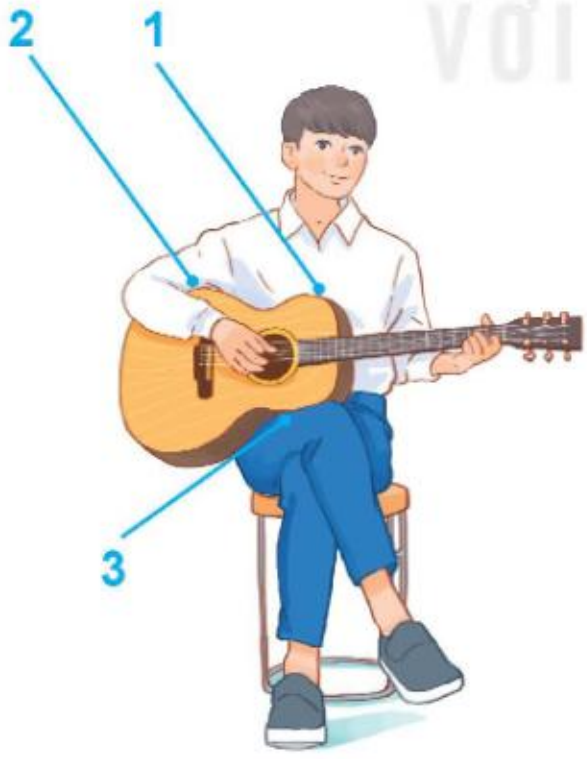



## 2. Tư thế ngồi chơi đàn guitar

Tư thế cổ điển: bàn chân trái đặt lên ghế kê chân, ôm đàn theo 4 điểm tì (xem hình 1.3).




*Hình 1.3. Tư thế ngồi chơi đàn guitar cổ điển*




*Hình 1.4. Tư thế ngồi chơi đàn guitar đệm hát*

Tư thế đệm hát: chân phải vắt sang chân trái, ôm đàn theo 3 điểm tì (xem hình 1.4).

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

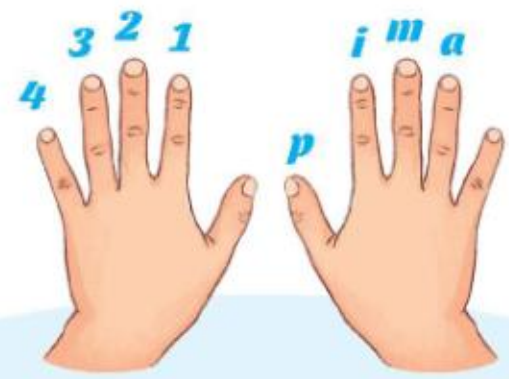
## 3. Vị trí hai tay trên đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy

Quy ước về kí hiệu cho các ngón tay khi chơi đàn guitar (hình 1.5):

– Tay trái: ngón trỏ (1), ngón giữa (2), ngón áp út (3), ngón út (4).

– Tay phải: ngón cái (p), ngón trỏ (i), ngón giữa (m), ngón áp út (a).

*Lưu ý:* Các nốt nhạc khi thể hiện trên đàn mà tay trái không cần bấm phím được gọi là các nốt nhạc trên dây buông, kí hiệu là số 0.




*Hình 1.5. Quy ước về kí hiệu ngón tay*

Bàn tay trái: khum tròn, ngón cái đặt phía sau cần đàn, các ngón tay bấm vuông góc với phím đàn, vị trí bấm ở trong phím (hình 1.6).



*Hình 1.6. Cách đặt tay trái*

Bàn tay phải (kĩ thuật gảy móc dây): khum tròn, gảy dây bằng ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa, ngón áp út. Khi gảy dây, cổ tay thẳng, lực gảy xuất phát từ các khớp ngón tay (hình 1.7).
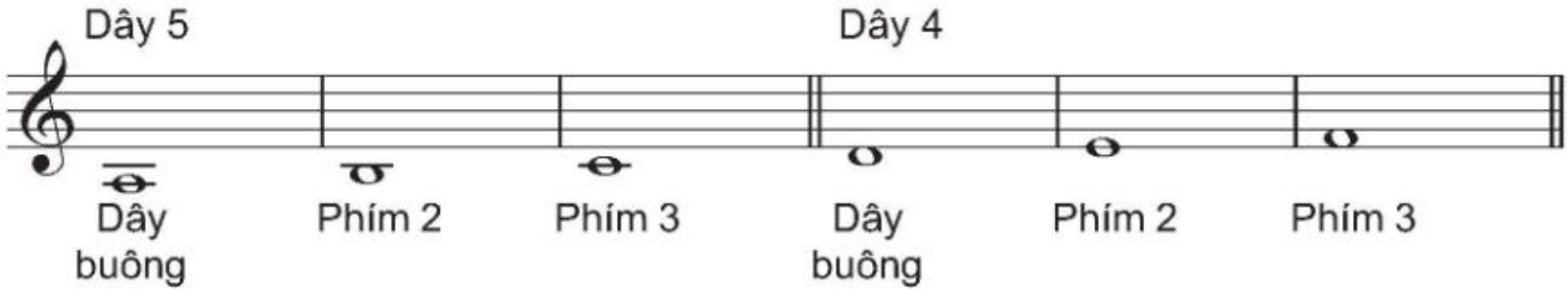


*Hình 1.7. Cách đặt tay phải*

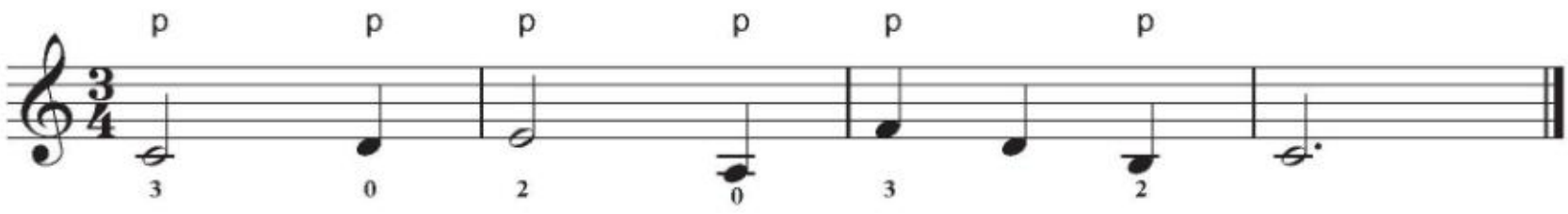
## 4. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4

*Thế tay thứ nhất:* Ngón 1, 2, 3, 4 tuần tự bấm ở phím 1, 2, 3, 4 trên cả 6 dây đàn.

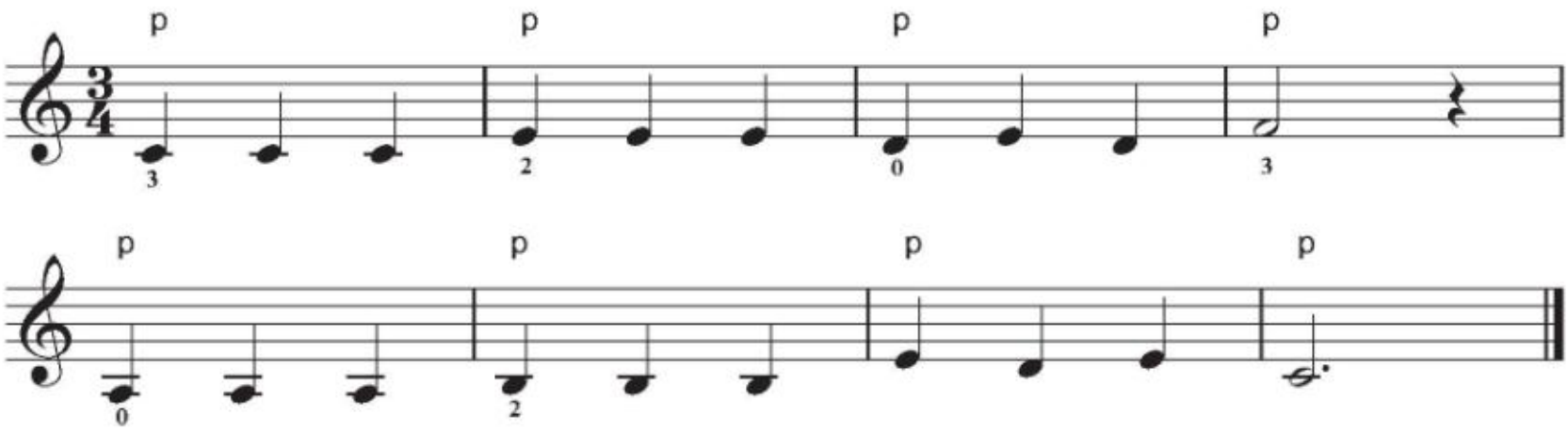
– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 5, dây 4:




– Bài thực hành trên dây 5, dây 4:

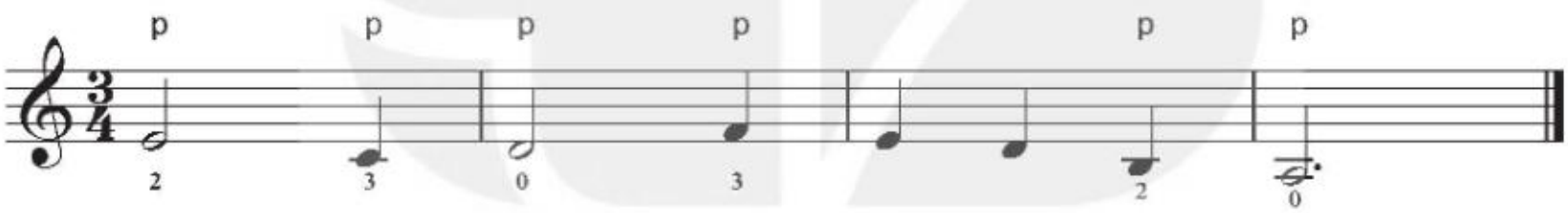


– Bài tập thực hành thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4:




1. Có mấy tư thế ngồi chơi đàn guitar?
2. Dựa vào quy ước thế tay thứ nhất, theo em, thế tay thứ hai, thế tay thứ ba được quy ước như thế nào?

Thực hành câu nhạc sau:




KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



# Bài 2 Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 3, dây 2

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Ngồi chơi đàn và đặt hai tay đúng tư thế, kĩ thuật.*
- *Biết bảo quản đàn và điều chỉnh âm thanh đúng cách.*
- *Thể hiện được các nốt nhạc của thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2.*
- *Biết ứng tác, biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.*

Nghe một trích đoạn guitar và nhận xét về cao độ của các dây đàn (đúng hay sai).

## 1. Điều chỉnh âm thanh và bảo quản đàn

– Chỉnh âm thanh:

Lấy dây 1 buông làm âm chuẩn, dựa vào thiết bị đo cao độ, điều chỉnh dây 1 cho đúng cao độ (âm Mi) để làm chỗ dựa điều chỉnh các dây khác.

+ Phím 5 dây 2: cao độ tương đương cao độ của dây 1 buông (nếu cao hơn thì vặn khoá đàn theo hướng chiều kim đồng hồ để hạ dây xuống, nếu thấp hơn thì vặn khoá theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để tăng dây lên).

+ Phím 4 dây 3: cao độ tương đương cao độ của dây 2 buông.

+ Phím 5 dây 4: cao độ tương đương cao độ của dây 3 buông.

+ Phím 5 dây 5: cao độ tương đương cao độ của dây 4 buông.

+ Phím 5 dây 6: cao độ tương đương cao độ của dây 5 buông.

– Cách bảo quản đàn guitar:
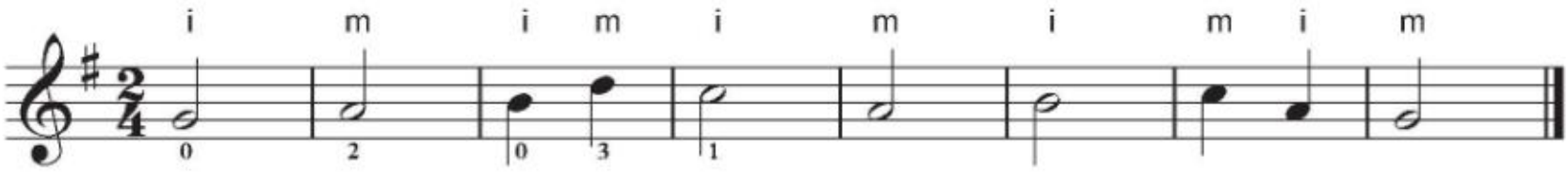
Đàn guitar rất dễ bị ảnh hưởng bởi khí hậu và thời tiết nên cần chú ý để đàn ở nơi khô và thoáng, tránh va đập mạnh. Bảo quản đàn ở nhiệt độ và độ ẩm thích hợp (độ ẩm từ 50% – 70%). Vệ sinh đàn trước và sau khi sử dụng.

## 2. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2

– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 3, dây 2:



– Bài thực hành trên dây 3, dây 2:
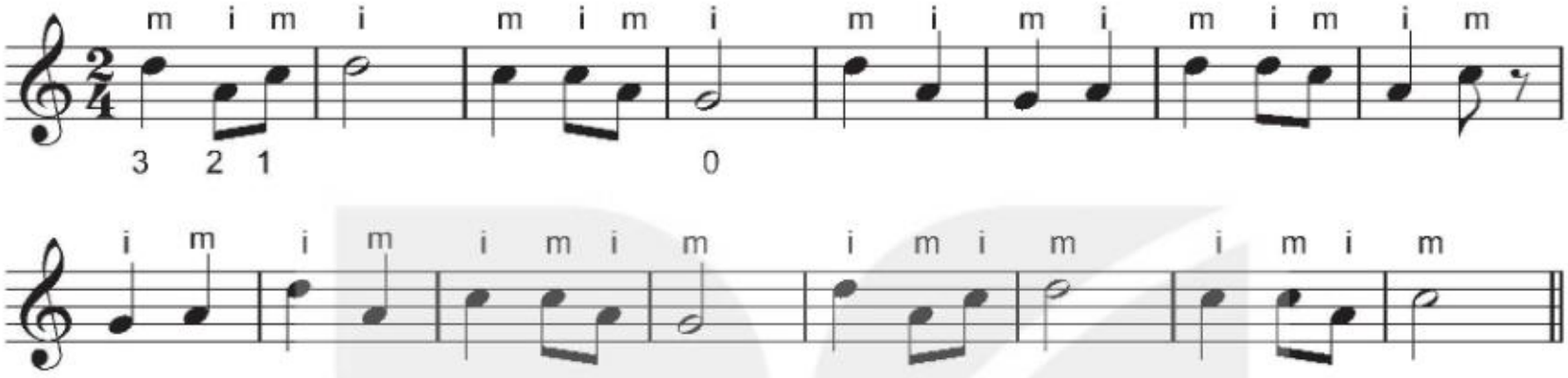



– Bài tập thực hành thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2:

## *Inh lả ơi*

(Trích)

Dân ca Thái




**1.** Ngoài cách chỉnh âm thanh đã được học, hãy kể tên những cách khác mà em biết.

**2.** Đàn guitar cần được bảo quản như thế nào?

Ứng tác, biến tấu và đàn câu nhạc sau:



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



# Bài 3 Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 6, dây 1

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái, tiết tấu và duy trì tốc độ ổn định.*
- *Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.*
- *Thể hiện được một số nốt nhạc của thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1.*

Nghe một trích đoạn guitar và nhận xét tính chất, sắc thái của trích đoạn.
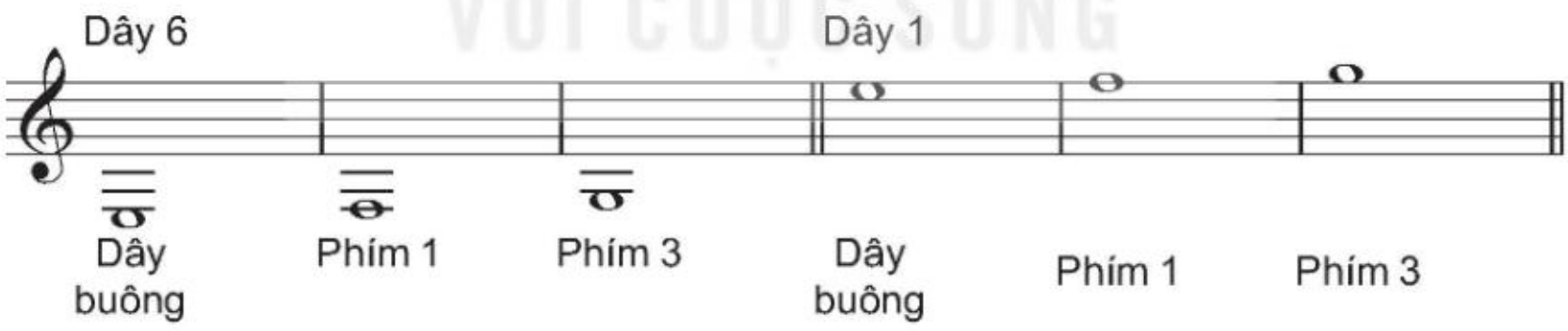
## 1. Cách xử lí cường độ trên đàn guitar

Kí hiệu ***p***: sử dụng lực gảy nhẹ vừa phải của bàn tay phải.

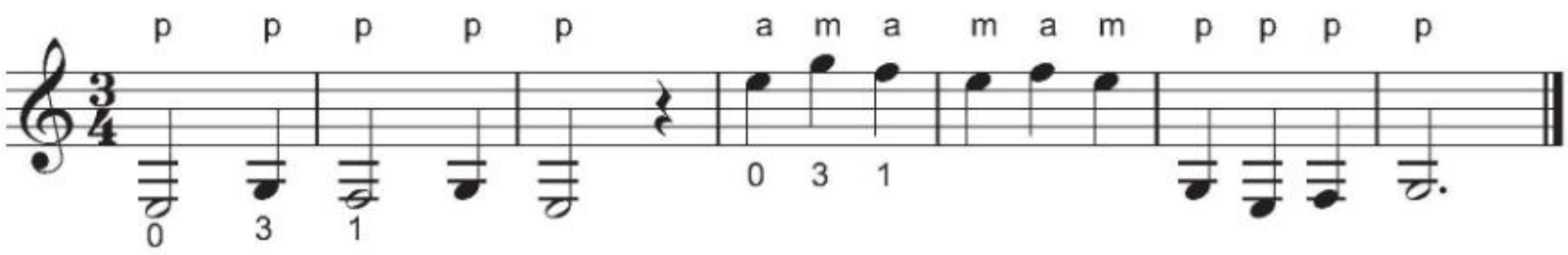
Kí hiệu ***f***: sử dụng lực gảy mạnh hơn từ các khớp ngón tay phải, đồng thời dùng lực bấm mạnh hơn với các ngón bấm tay trái.

## 2. Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1

– Làm quen với một số nốt nhạc trên dây 6, dây 1:




– Bài thực hành trên dây 6, dây 1:
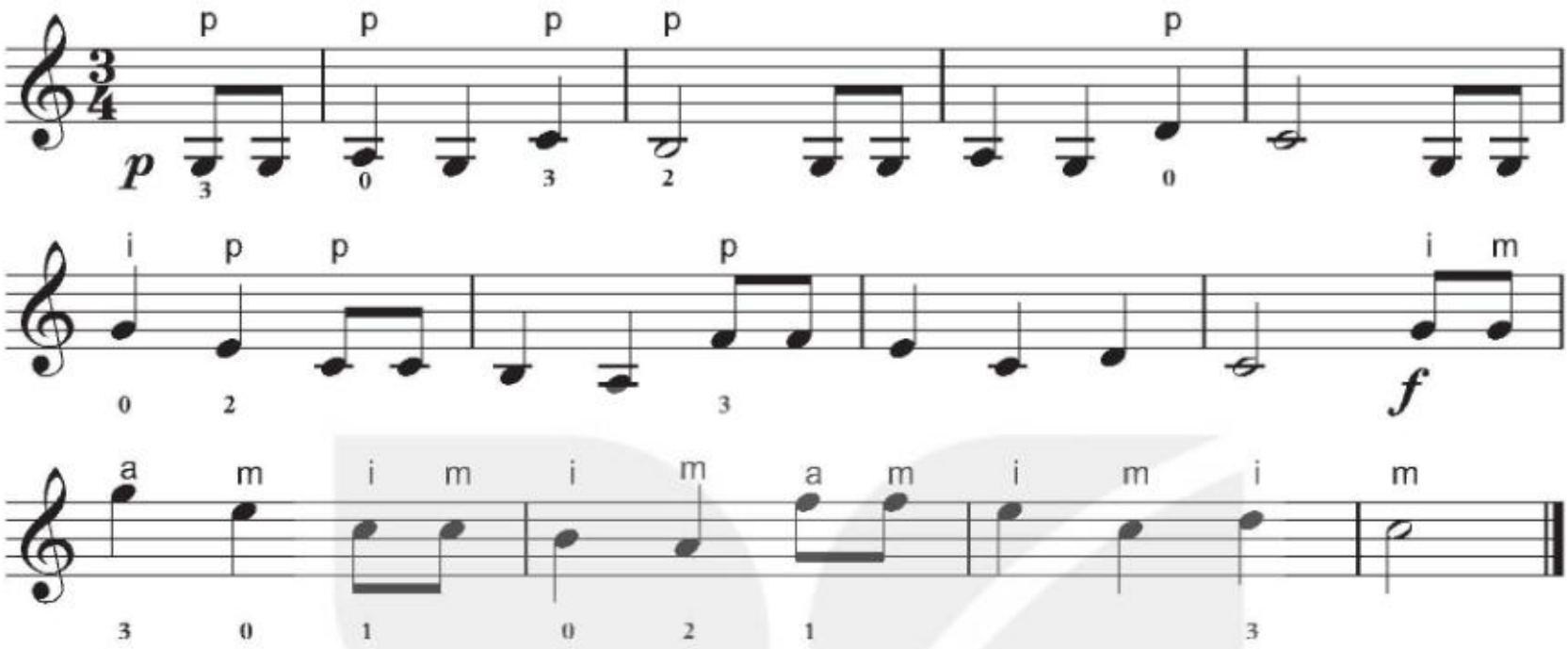


– Bài tập thực hành thế tay thứ nhất kết hợp vị trí các nốt nhạc trên 6 dây đàn:

## *Happy birthday*

(Trích)
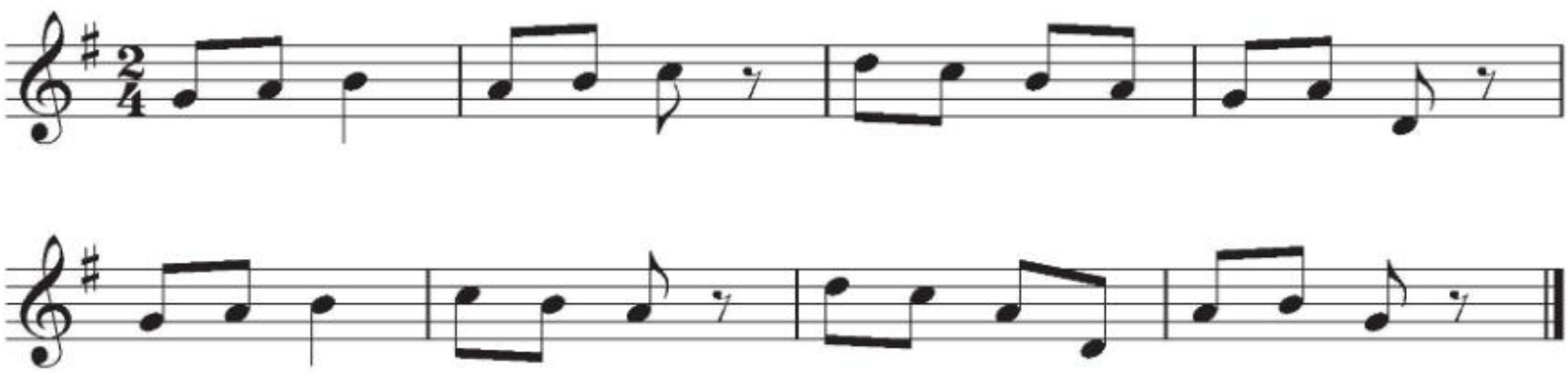
*Nhạc và lời:* Patty Hill & Midred J. Hill




**1.** Khi gặp kí hiệu cường độ ***f*** và ***p*** trên bản nhạc, cần xử lí như thế nào?

**2.** Vì sao cần điều chỉnh cường độ khi diễn tấu tác phẩm âm nhạc?

Đặt các kí hiệu cường độ phù hợp và thể hiện trên đàn guitar bản nhạc dưới đây:



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

# Bài 4 Kĩ thuật gảy quãng hoà âm

***Yêu cầu cần đạt:***

*Gảy được quãng hoà âm trên đàn guitar.*

Xem một video clip biểu diễn guitar và nhận xét sự khác biệt về tính chất âm nhạc khi nghe quãng hoà âm.
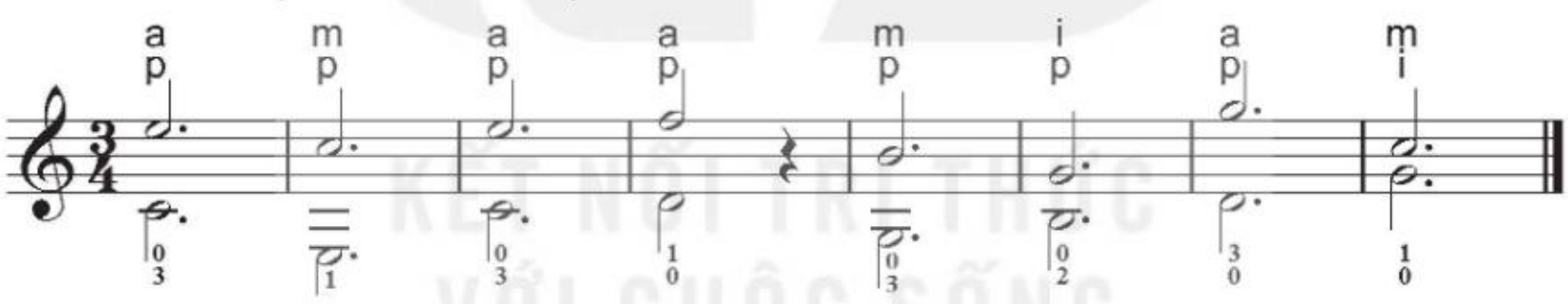
## 1. Cách gảy quãng hoà âm trên đàn guitar

Với các nốt nhạc trên hai dây đàn ở cạnh nhau (dây 1 và dây 2 hoặc dây 2 và dây 3): gảy đồng thời ngón **i** và ngón **m**.

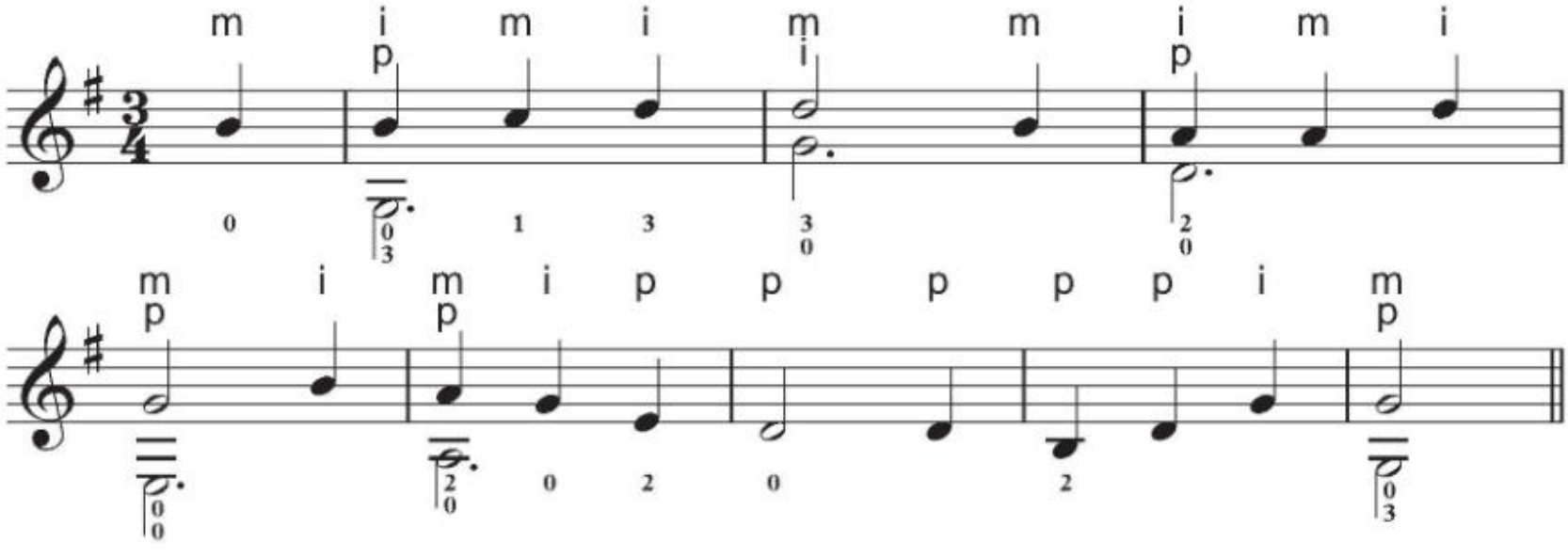
Với các nốt nhạc trên hai dây đàn không ở cạnh nhau: gảy đồng thời ngón **p** và một trong các ngón còn lại (**i**, **m**, **a**).

## 2. Thực hành gảy quãng hoà âm

– Bài thực hành câu nhạc:

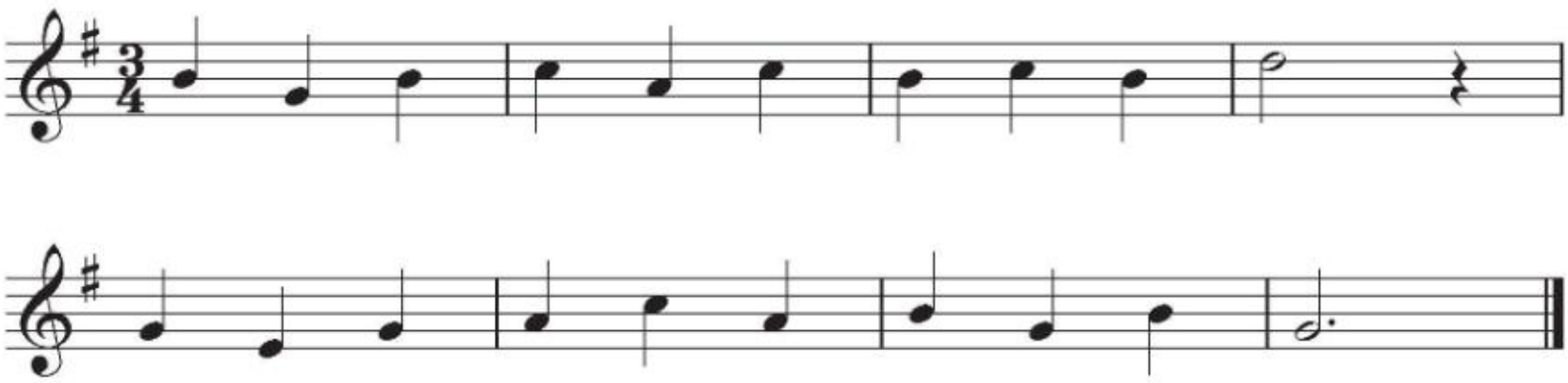


– Bài tập thực hành gảy quãng hoà âm (dựa theo chất liệu giai điệu từ bài hát *Ngày mùa* của nhạc sĩ Văn Cao):



Khi chơi quãng hoà âm trên đàn guitar, cần chú ý điều gì? Cho ví dụ.

Vận dụng cách chơi quãng hoà âm, ứng tác và thực hành đoạn nhạc dưới đây:



# Bài 5 Cách đệm tiết điệu Waltz

***Yêu cầu cần đạt:***

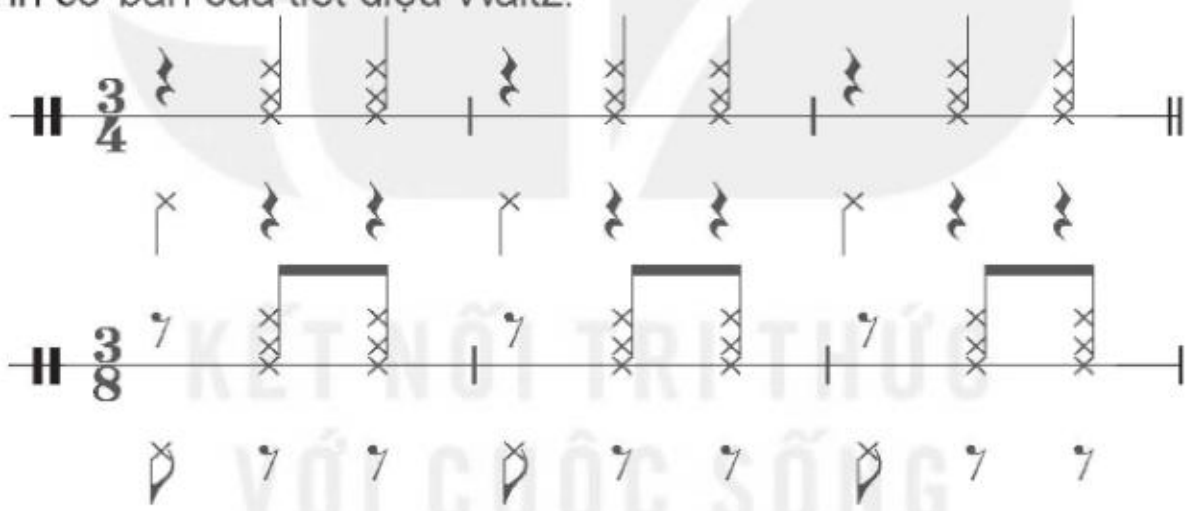
- *Biết sử dụng tiết điệu Waltz để đệm cho bài hát.*
- *Đặt được hợp âm ba chính cho bài hát.*
- *Biết kết hợp các loại nhạc cụ đệm cho bài hát.*

Đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$ là gì? Kể tên một số bài hát nhịp $\frac{3}{4}$ mà em biết.

## 1. Tiết điệu Waltz

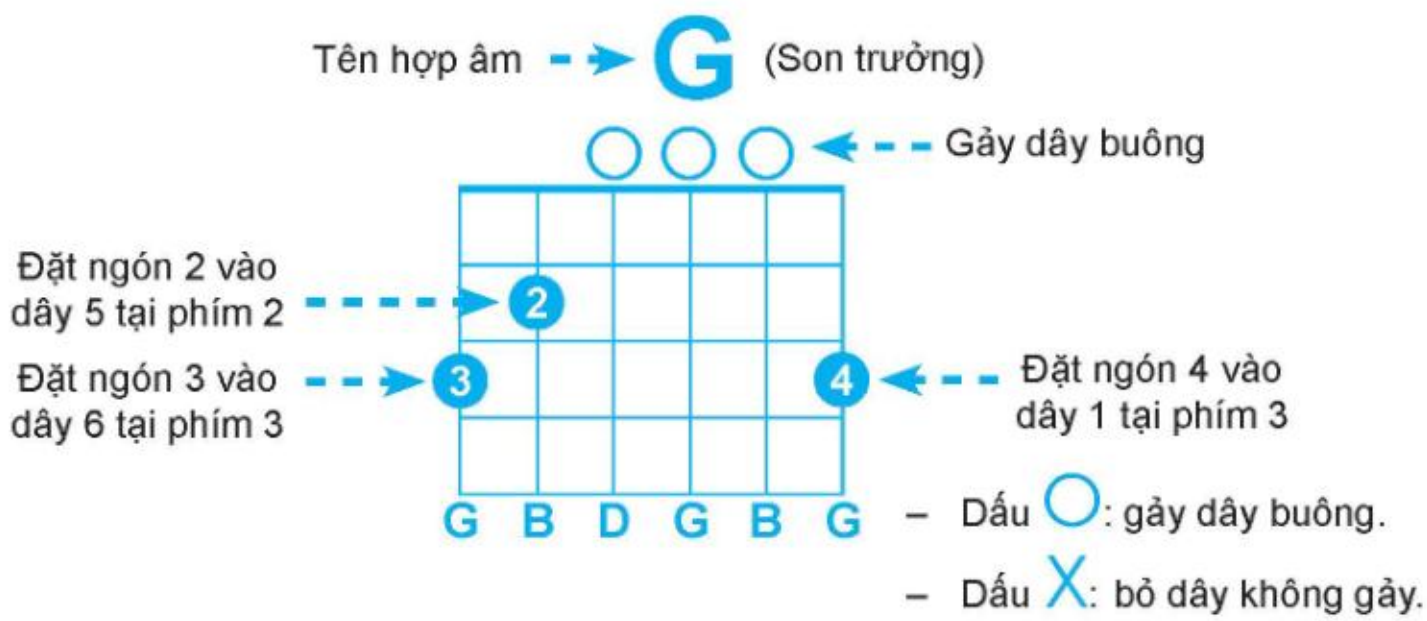
Tiết điệu Waltz thường dùng để đệm các ca khúc viết ở nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{3}{8}$.

Âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz:

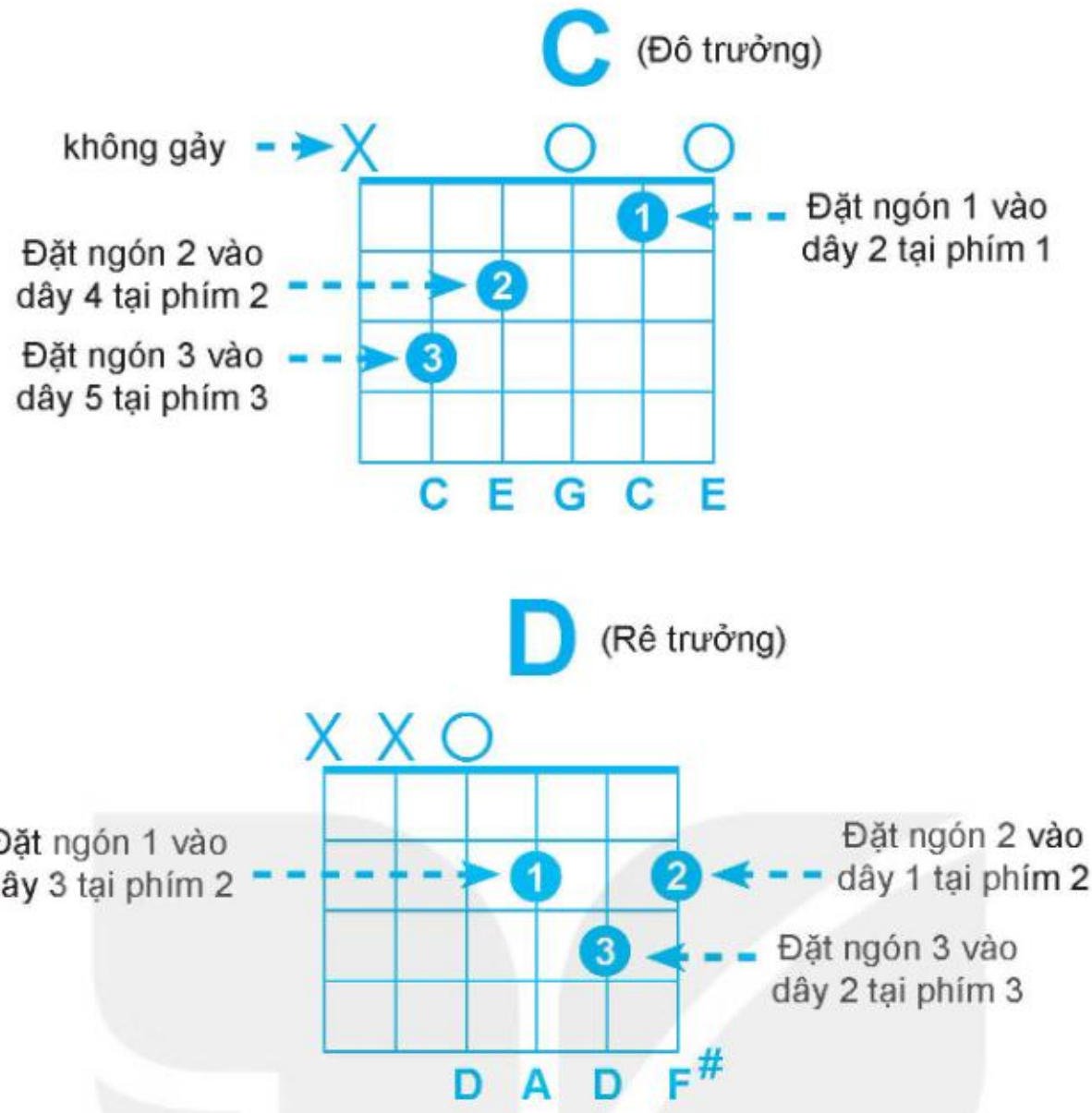


## 2. Thực hành đệm tiết điệu Waltz

***a) Cách bấm hợp âm ba chính của giọng Son trưởng trên thế tay thứ nhất***




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG




***b) Cách gảy tay phải***

**Hợp âm G**

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

**Hợp âm C**

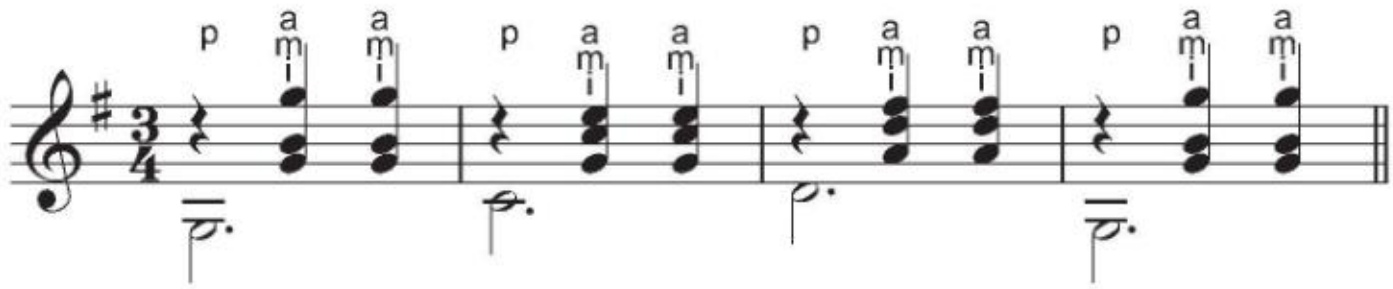
- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

**Hợp âm D**

- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (phách 2 và phách 3).

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

***c) Thực hành đệm tiết điệu Waltz với các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng***
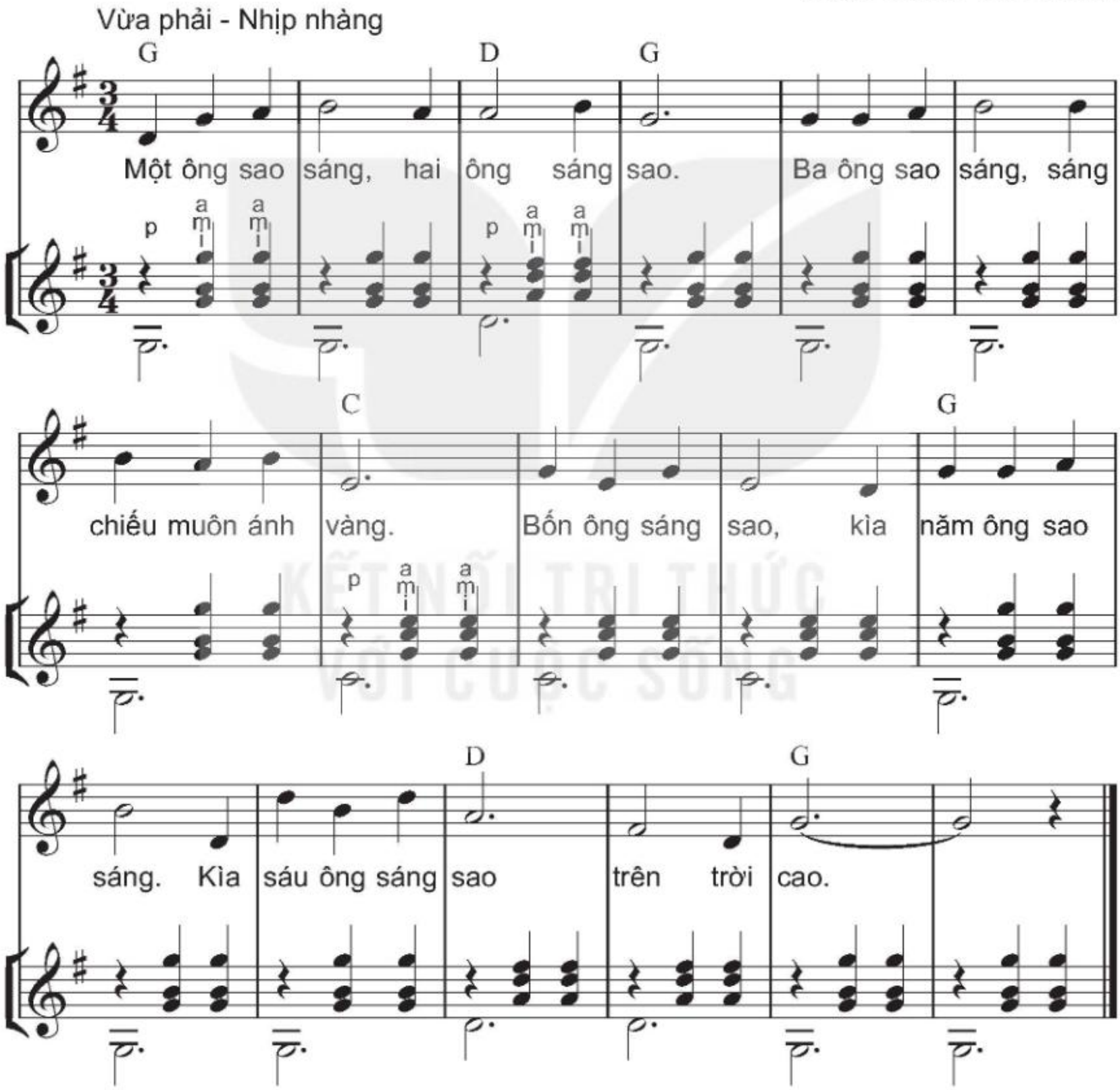



***d) Đệm bài hát***

## *Đếm sao*

(Trích)

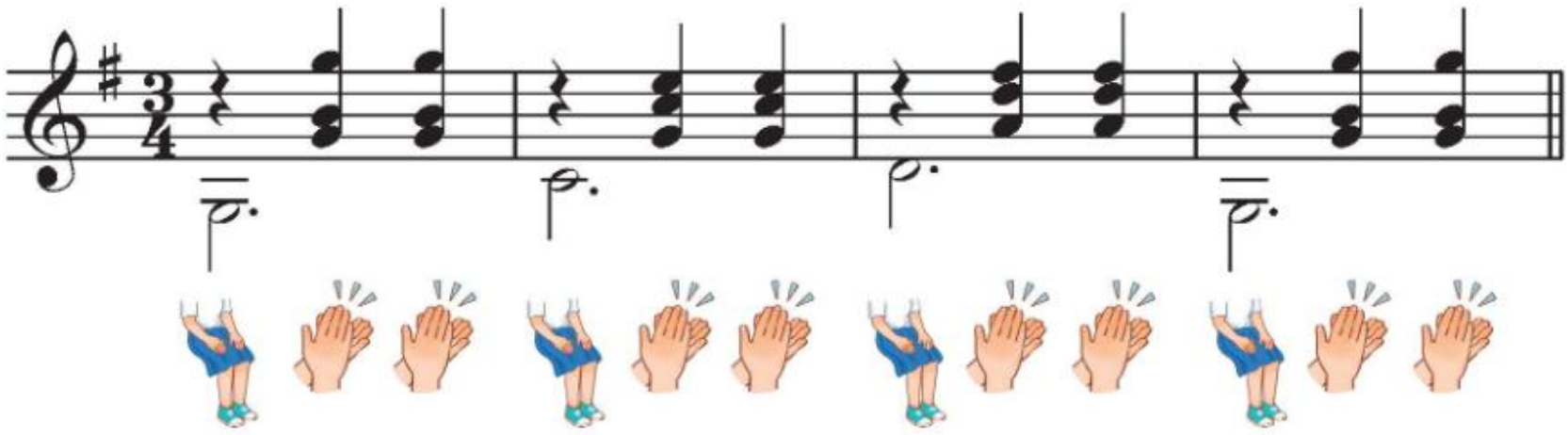
*Nhạc và lời:* Văn Chung




1. Khi đệm tiết điệu Waltz, cần nhấn vào phách nào?
2. Kể tên một số bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Waltz.

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

**1.** Sử dụng các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ kết hợp với guitar để đệm cho bài hát *Đếm sao*.
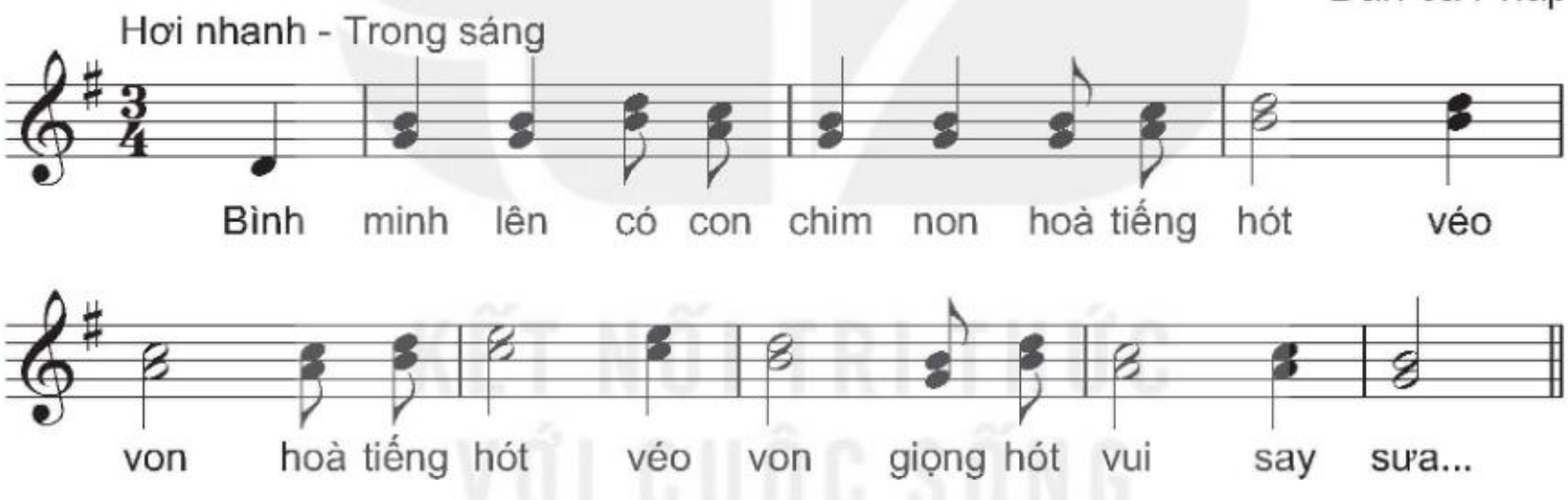


**2.** Đặt hợp âm đệm cho trích đoạn bài hát sau:

**Con chim non**

(Trích)

Dân ca Pháp






# Bài 6 Cách đệm tiết điệu Fox

***Yêu cầu cần đạt:***

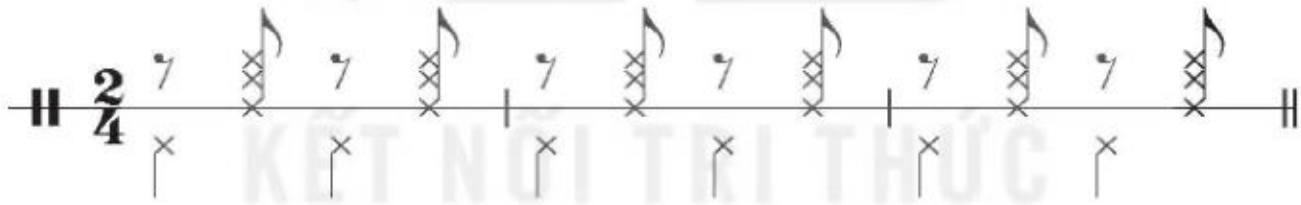
- *Biết sử dụng điệu Fox để đệm cho bài hát.*
- *Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.*

Nghe một trích đoạn đệm hát guitar và nhận xét về tính chất âm nhạc của trích đoạn đó.

## 1. Tiết điệu Fox

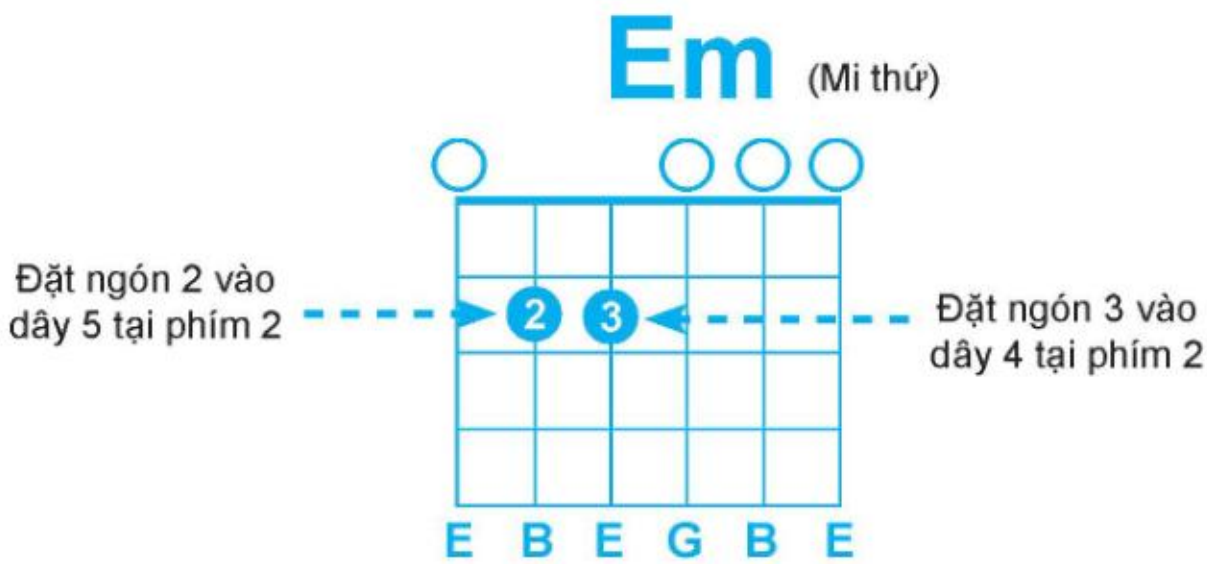
Tiết điệu Fox được sử dụng để đệm cho các ca khúc có tính chất vui tươi, nhí nhảnh, thường được viết ở nhịp $\frac{2}{4}$.

*Âm hình cơ bản của tiết điệu Fox:*

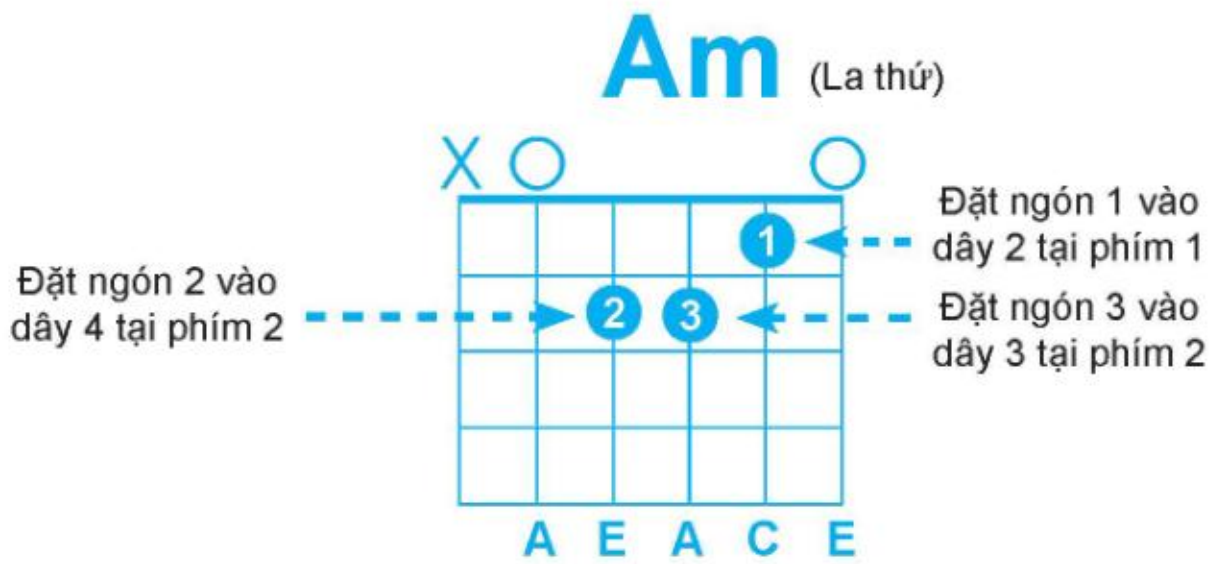


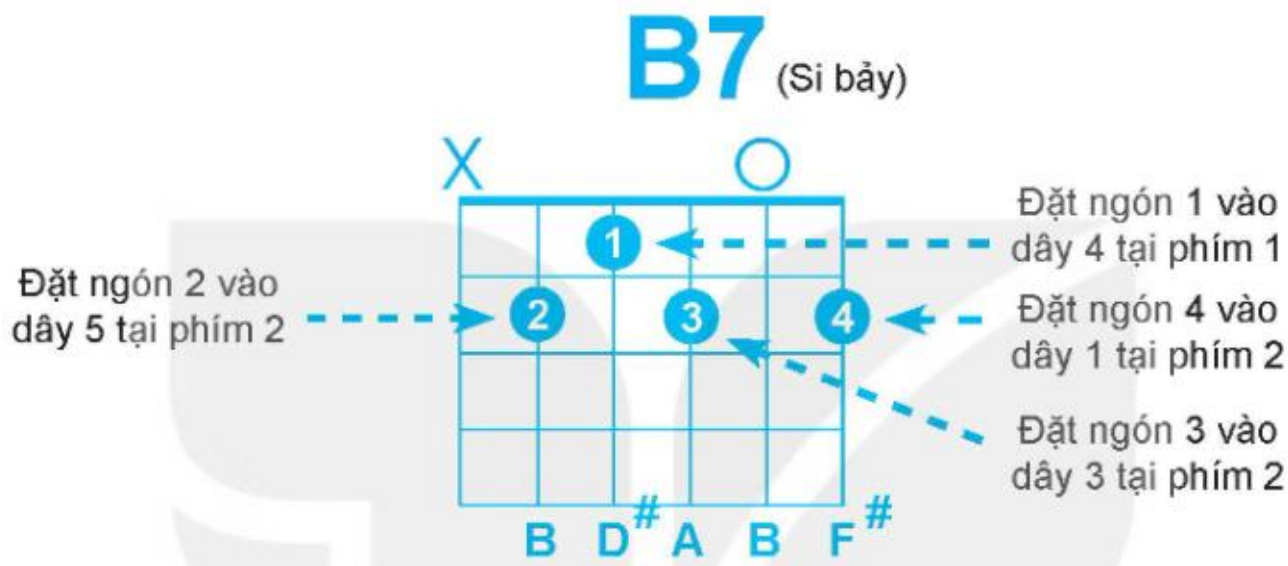
## 2. Thực hành đệm tiết điệu Fox

***a) Cách bấm hợp âm ba chính và bảy át của giọng Mi thứ trên thế tay thứ nhất***




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG




***b) Cách gảy tay phải***

**Hợp âm Em**

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 2).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

**Hợp âm Am**

- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 2).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG
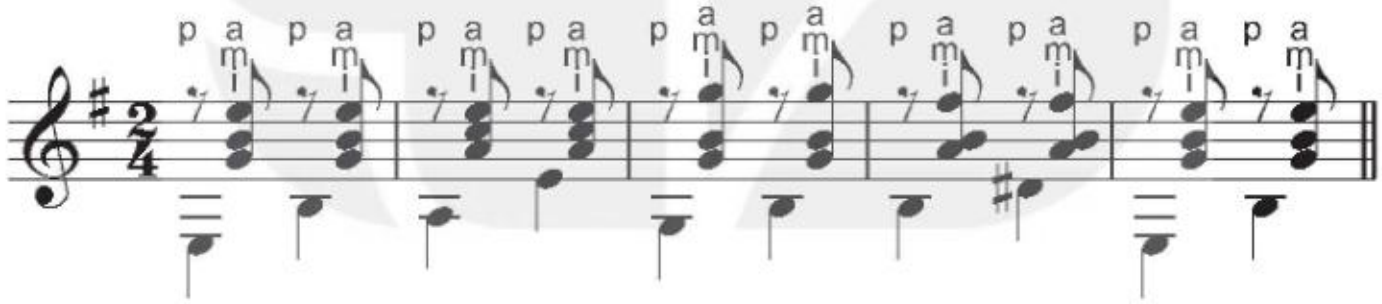
**Hợp âm G**

- Ngón **p** gảy dây 6 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 2).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

**Hợp âm B7**

- Ngón **p** gảy dây 5 (phách 1).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy đồng thời dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 1).
- Ngón **p** gảy dây 4 (phách 2).
- Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3 + 2 + 1 (nửa sau phách 2).

***c) Thực hành đệm tiết điệu Fox với các hợp âm ba chính và hợp âm bảy át của giọng Mi thứ***
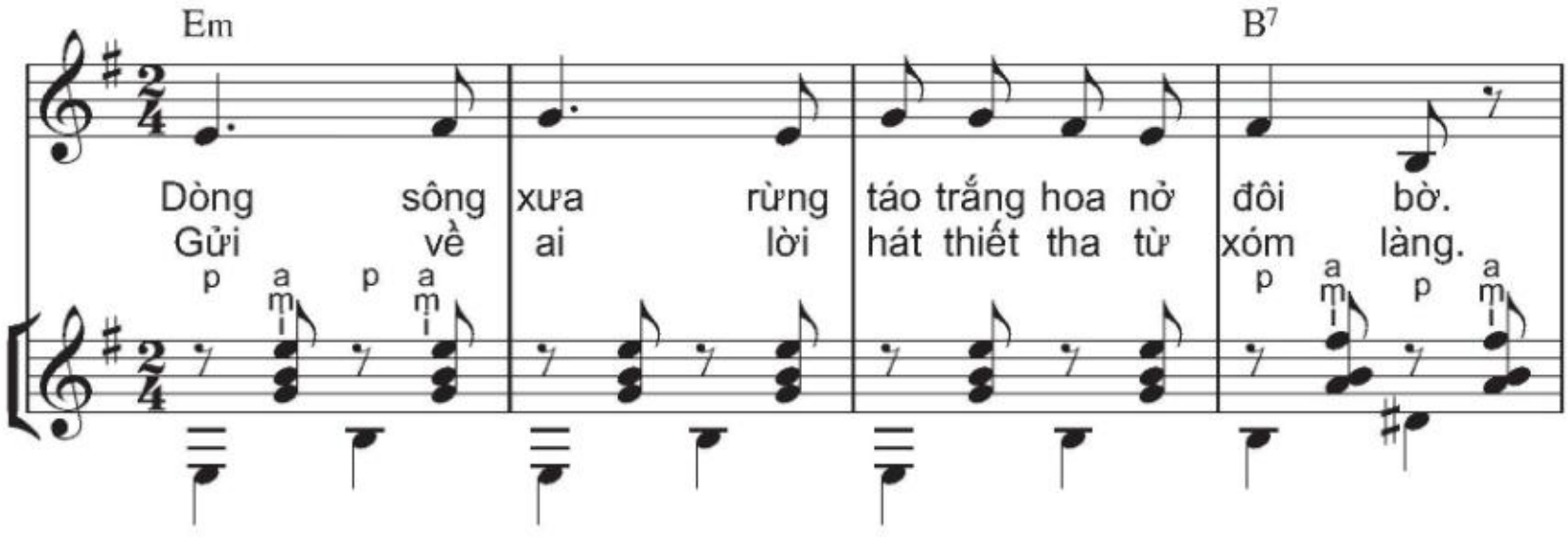


***d) Đệm bài hát***

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

**Cachiusa**

*Nhạc:* M. I. Blanter

*Lời Việt:* Phạm Tuyên



Am Em

Lặng lờ trôi mặt nước đã loang sương mờ.
Từ bờ sông gửi tới cánh chim đại bàng.

G Am Em

Kìa bóng ai thấp thoáng đó chính Ca - chiu - sa.
Người chiến sĩ mến thương có hay chăng tấm lòng.

Am B7 Em

Giữa trời mây dòng sông nắng tươi chan hoà.
Chốn làng quê rằng ai nhớ mong đêm ngày.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1. Nêu sự khác nhau giữa tiết điệu Fox và tiết điệu Waltz.
2. Kể tên một số bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox.

Lựa chọn một bài hát đã học phù hợp với tiết điệu Fox, đặt hợp âm và thực hành đệm cho bài hát đó.

# Bài 7 Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Biết chơi nhạc cụ với hình thức hoà tấu.*
- *Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu.*
- *Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.*

Xem hình ảnh, video clip và chỉ ra sự khác biệt giữa độc tấu và hoà tấu.

## 1. Khái niệm hoà tấu

Hoà tấu là sự kết hợp biểu diễn của hai hay nhiều nhạc cụ giống và khác nhau.

*Ví dụ:* guitar và guitar, guitar và sáo, guitar và piano,...

## 2. Thực hành hoà tấu
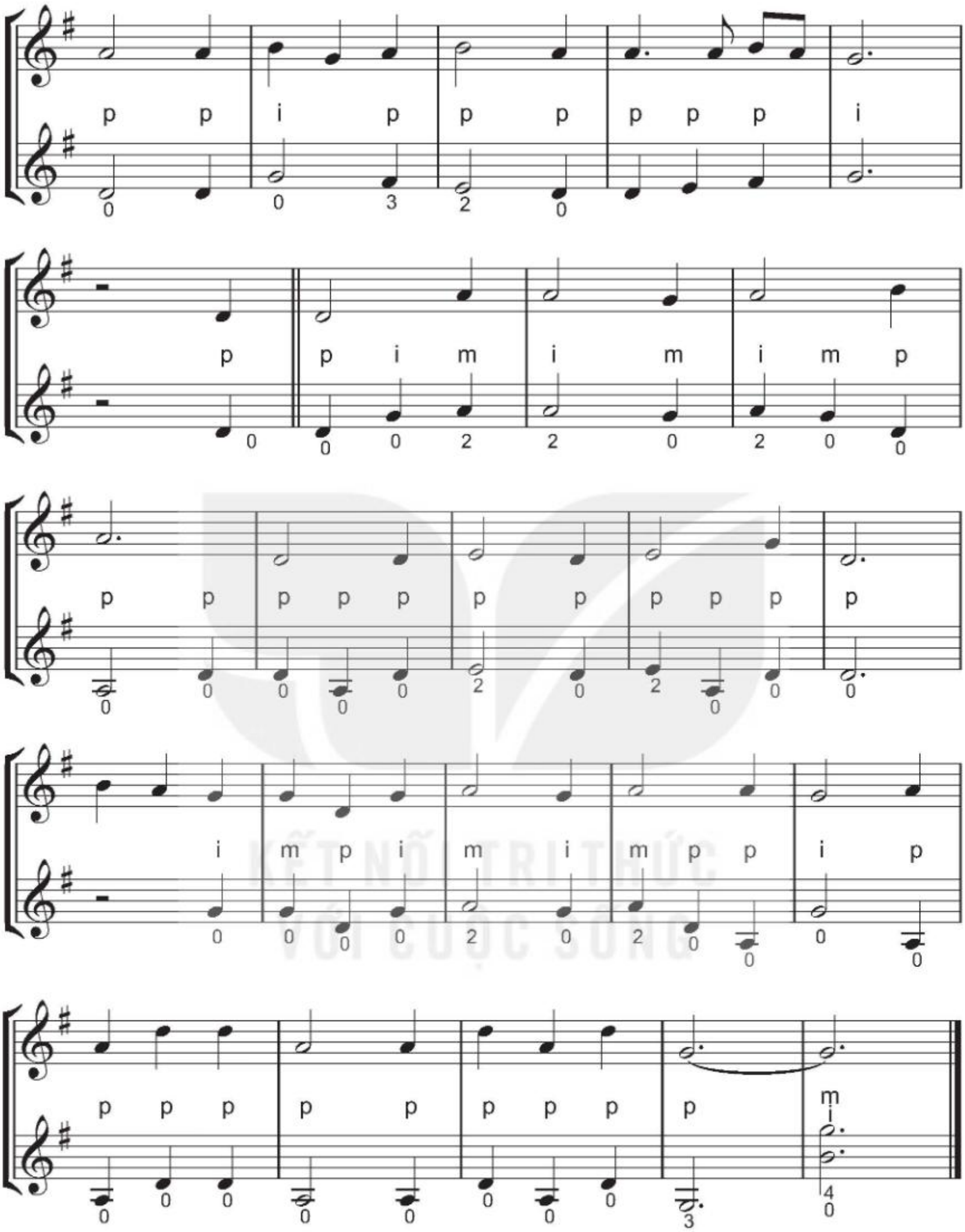
### *Ngày đầu tiên đi học*

*Nhạc:* Nguyễn Ngọc Thiện

*Chuyển soạn hoà tấu:* Quang Tùng – Xuân Cung



Guitar
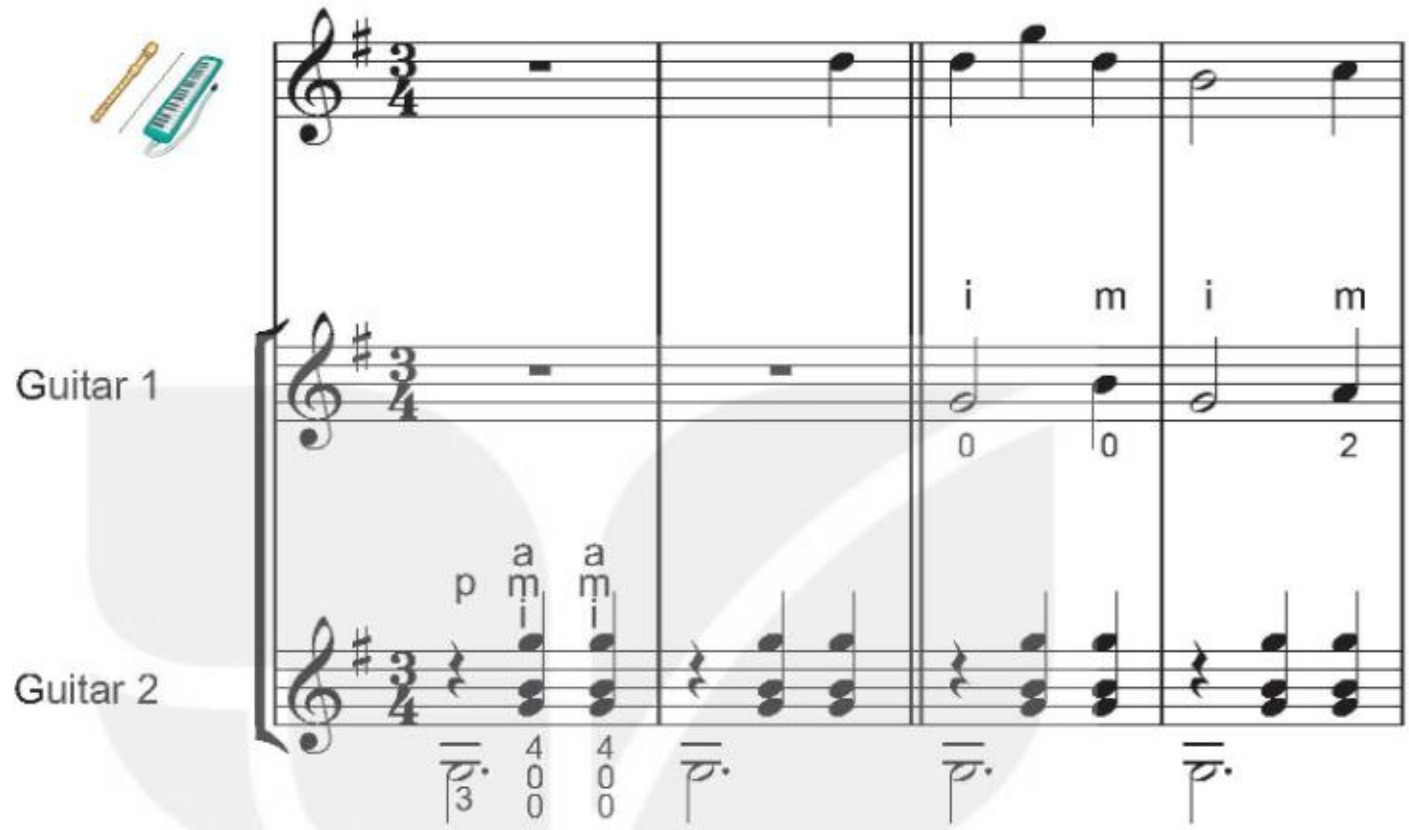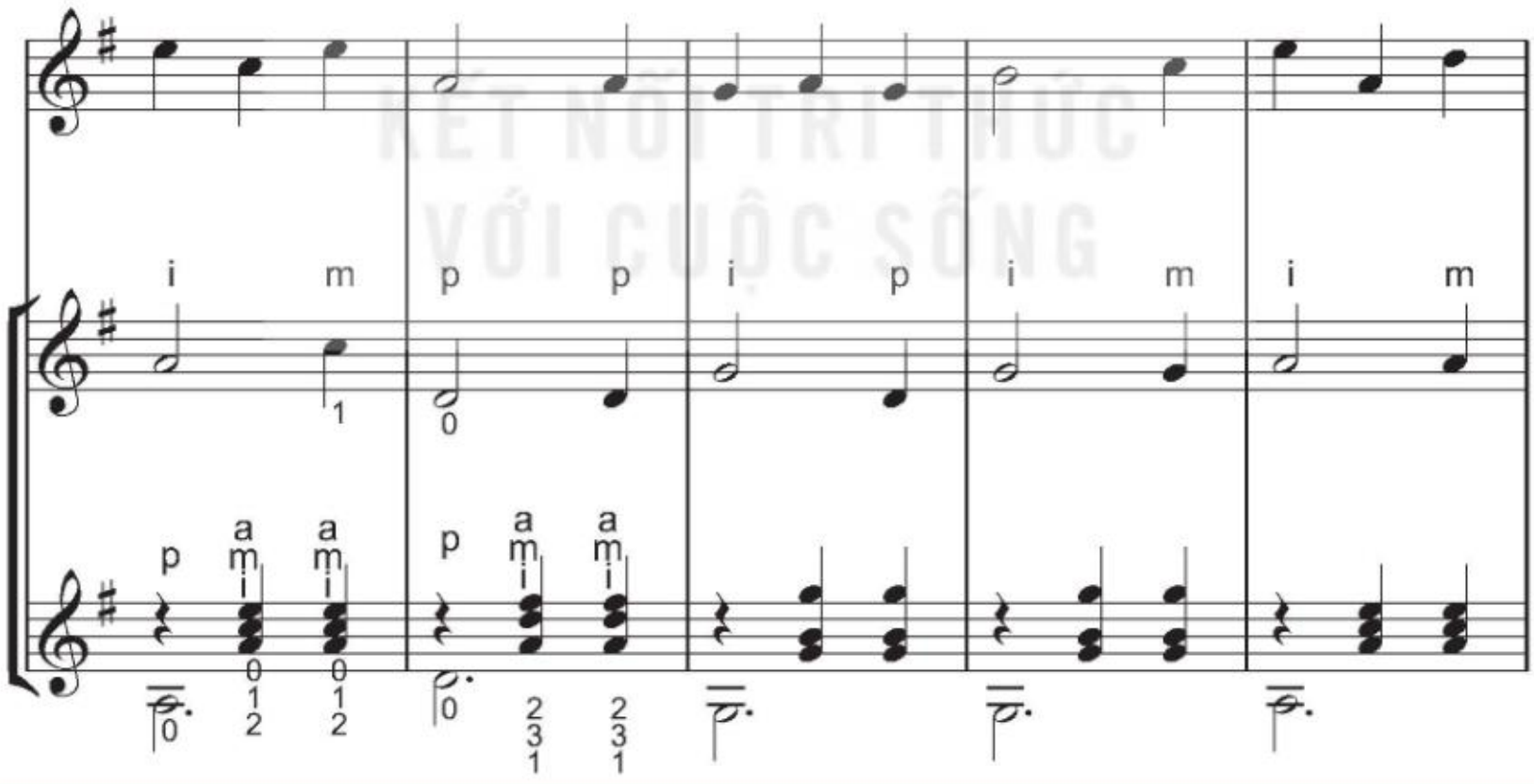


1. Khi chơi hoà tấu, cần lưu ý điều gì?
2. Nhận xét về phần biểu diễn của các bạn trong lớp.

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:
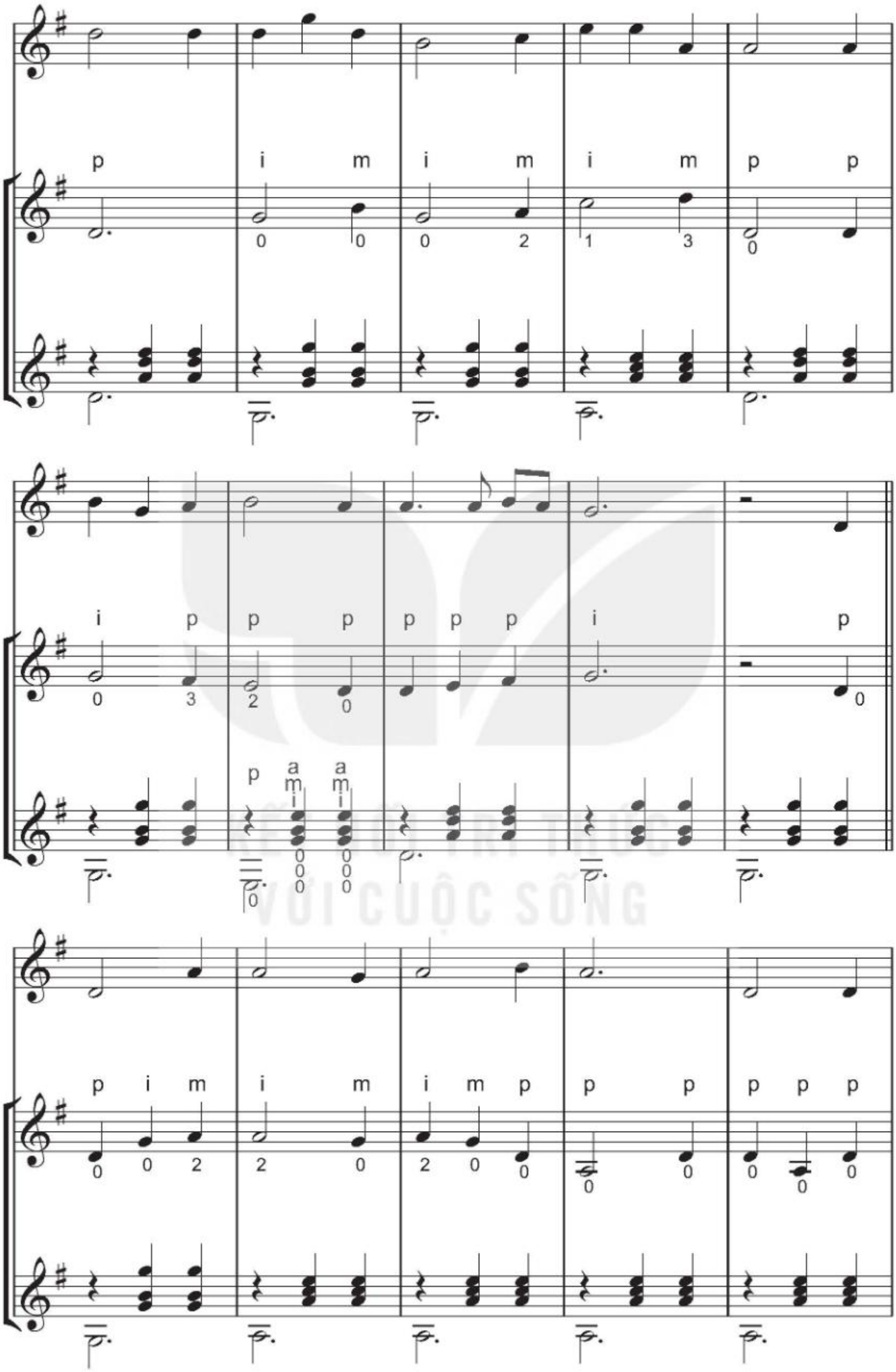
**1.** Sử dụng động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ kết hợp với nhạc cụ giai điệu để hoà tấu bài *Ngày đầu tiên đi học*.
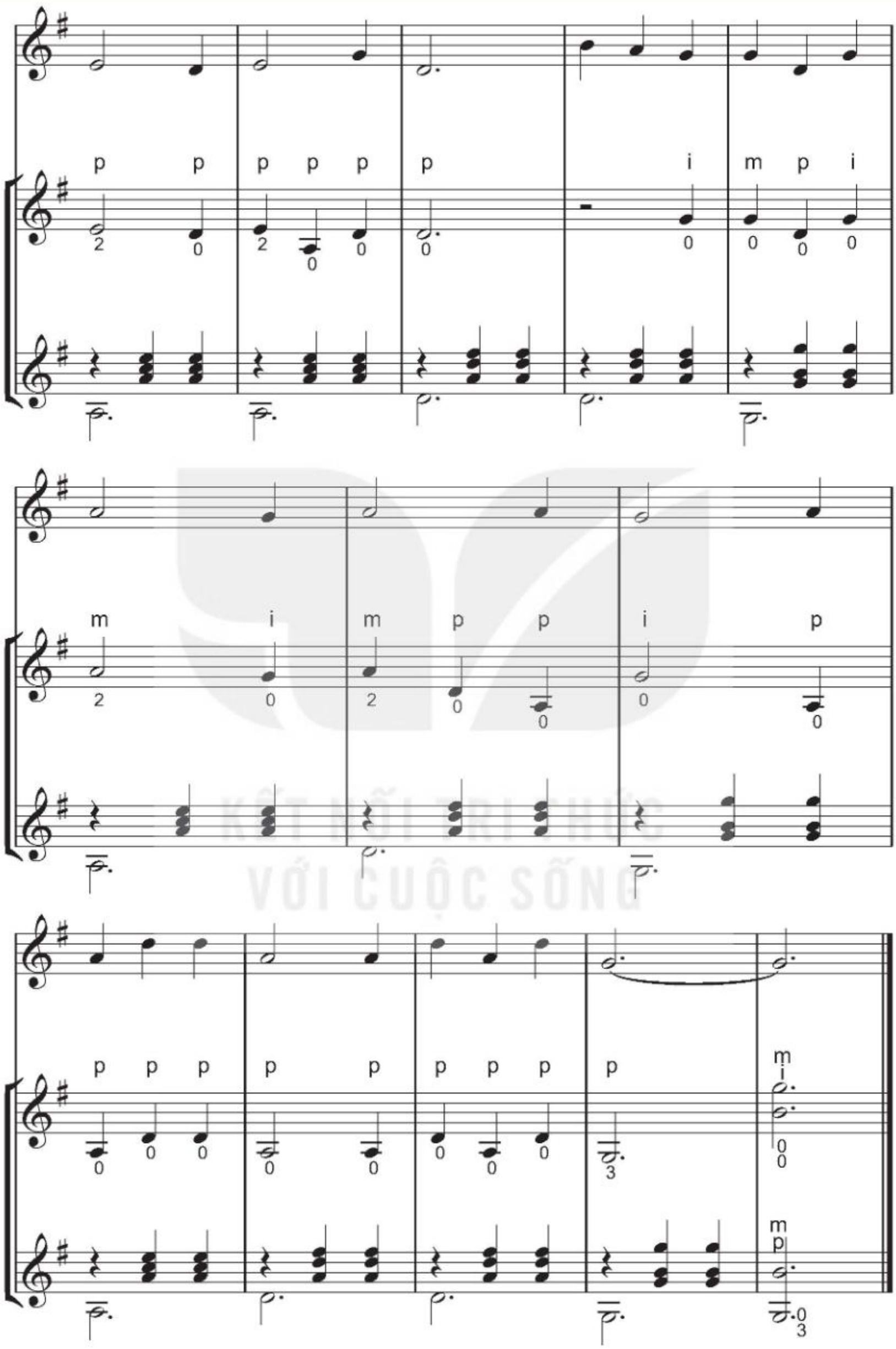
**2.** Thực hành hoà tấu:






KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG


p i m i m i m p p
i p p p p p p i p
p a a
m m
i i
p i m i m i m p p p p p p




KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

# Bài 8 Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc nước ngoài

***Yêu cầu cần đạt:***

- *Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà.*
- *Biết dàn dựng, biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.*

Xem một video clip hoà tấu và cho biết có bao nhiêu nhạc cụ cùng diễn tấu tác phẩm.

## Thực hành hoà tấu:

### *Lullaby*

*Nhạc:* J. Brahms

*Chuyển soạn:* Quang Tùng – Xuân Cung
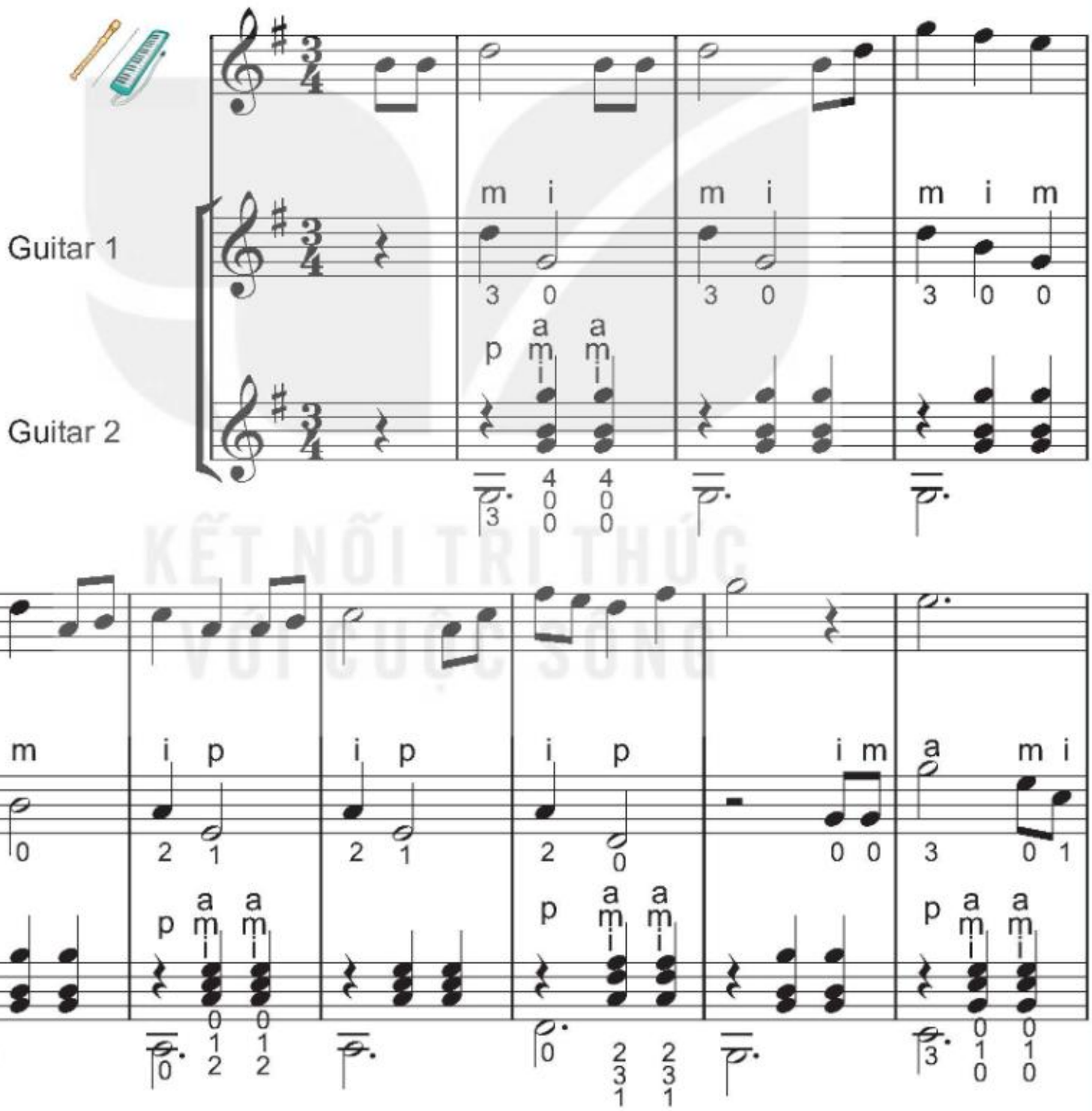


Guitar
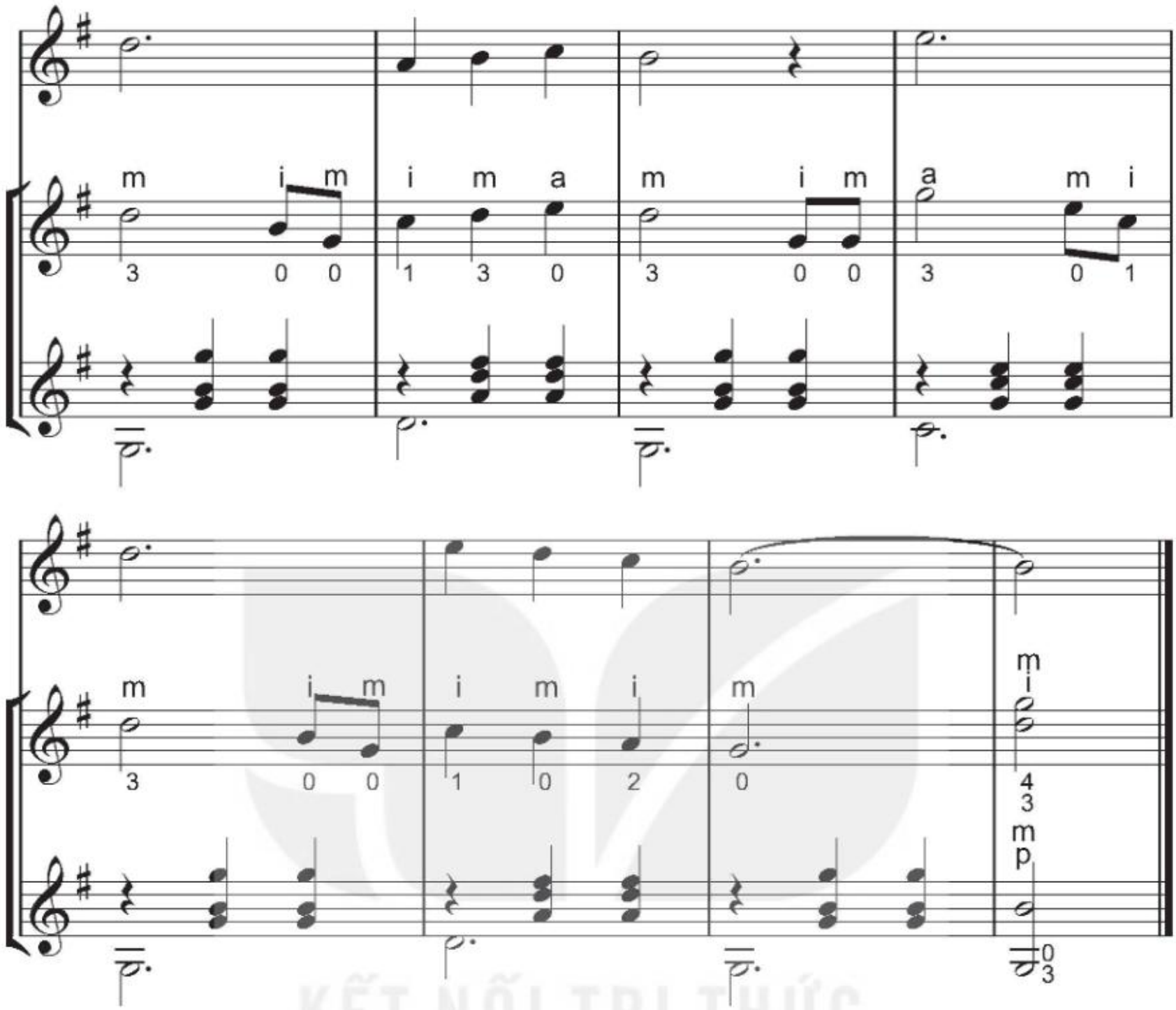
1. Trong hoà tấu, có phải lúc nào bè trên cùng cũng chơi giai điệu chính không? Vì sao?
2. Ghép nhóm, chọn nhạc cụ và thể hiện bài hoà tấu *Lullaby*.

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

1. Sử dụng các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ để cùng hoà tấu với nhạc cụ giai điệu và guitar bài *Lullaby*.
2. Thực hành hoà tấu:




KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG




KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

# GIẢI THÍCH MỘT SỐ THUẬT NGỮ

| Thuật ngữ | Giải thích thuật ngữ | Trang |
|---|---|---|
| **Âm nhạc chủ điệu** | Âm nhạc được xây dựng trên nguyên tắc luôn đề cao một bè giai điệu chính mang tính nổi bật. Các bè khác chỉ có vai trò phụ trợ, đệm cho bè giai điệu chính. | 44 |
| **Âm nhạc thế tục** | Âm nhạc được biểu diễn ngoài nhà thờ. | 43 |
| **Âm vực** | Khoảng cách giữa nốt thấp nhất và cao nhất của một bài hát. | 61 |
| **Dàn nhạc giao hưởng** | Sự kết hợp của rất nhiều nhạc cụ thuộc bốn bộ: bộ gỗ (flute, oboe, clarinet, bassoon,...), bộ đồng (horn, trumpet, trombone, tuba,...), bộ gõ (timpani, tam-tam, cymbals, triangle,...) và bộ dây (violin, viola, cello, double bass,...). | 23 |
| **Giao hưởng thơ** | Thể loại giao hưởng chỉ gồm một chương. Nội dung thường dựa trên cốt truyện văn học hoặc thơ. | 44 |
| **Khí nhạc** | Âm nhạc được thể hiện thuần tuý bằng nhạc cụ, không có giọng hát. | 23 |
| **Phức điệu** | Thể loại âm nhạc được trình bày với nhiều bè, trong đó, mỗi bè là một giai điệu phát triển tương đối độc lập. | 43 |
| **Sonate** | Hình thức âm nhạc gồm có ba phần chính là trình bày, phát triển, tái hiện. Ở phần trình bày có hai chủ đề âm nhạc với tính chất tương phản nhau và ở hai giọng khác nhau. Trong phần phát triển, chất liệu của các chủ đề này thường được xé lẻ, chuyển giọng. Ở phần tái hiện, hai chủ đề sẽ xuất hiện ở cùng giọng chính của tác phẩm. | 44 |
| **Vocalise** | Tên gọi một thể loại thanh nhạc, là ca khúc không lời, khi hát thường sử dụng nguyên âm. | 33 |

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.*

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHÙNG THỊ PHƯƠNG LIÊN
Biên tập tái bản: NGUYỄN THANH GIANG – ĐÀO THỊ THU TRANG
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Minh hoạ: NGUYỄN THỊ THANH VÂN
Sửa bản in: TẠ THỊ HƯỜNG
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

**Bản quyền © (2022) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.**

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**ÂM NHẠC 10**
**Mã số: G1HHXR001h26**

In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in: .....
Cơ sở in: .....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/119-09/GD.
Số QĐXB: ...../QĐ - GD - HN ngày ... tháng ...năm .....
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-31105-4



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

## BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 10 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 10, tập một
2. Ngữ văn 10, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 10
4. Toán 10, tập một
5. Toán 10, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 10
7. Lịch sử 10
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 10
9. Địa lí 10
10. Chuyên đề học tập Địa lí 10
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10
13. Vật lí 10
14. Chuyên đề học tập Vật lí 10
15. Hoá học 10
16. Chuyên đề học tập Hoá học 10
17. Sinh học 10
18. Chuyên đề học tập Sinh học 10
19. Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ
21. Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt
23. Tin học 10
24. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Định hướng Khoa học máy tính
26. Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
27. Mĩ thuật 10 – Thiết kế đồ hoạ
28. Mĩ thuật 10 – Thiết kế thời trang
29. Mĩ thuật 10 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
30. Mĩ thuật 10 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
31. Mĩ thuật 10 – Điêu khắc
32. Mĩ thuật 10 – Kiến trúc
33. Mĩ thuật 10 – Hội hoạ
34. Mĩ thuật 10 – Đồ hoạ (tranh in)
35. Mĩ thuật 10 – Thiết kế công nghiệp
36. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 10
37. Âm nhạc 10
38. Chuyên đề học tập Âm nhạc 10
39. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
40. Giáo dục thể chất 10 – Bóng chuyền
41. Giáo dục thể chất 10 – Bóng đá
42. Giáo dục thể chất 10 – Cầu lông
43. Giáo dục thể chất 10 – Bóng rổ
44. Giáo dục quốc phòng và an ninh 10
45. Tiếng Anh 10 – Global Success – Sách học sinh

**Website:** https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-31105-4

9 786040 311054

*Giá: 16.000 đ*